

NGUYỄN THIÊN NGÂN

lập truyện ngắn

daotieuva.blogspot.com

ngày hoa
HƯƠNG
DƯƠNG



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ





Ngày hoa hướng dương



Tác giả: Nguyễn Thiên
Ngân



Nhà xuất bản: NXB Trẻ



Dự án: Tuyển mama



Chụp pic: Heo Gây



Beta:

Mai Amy, Nghiem

Minh Ngoc

Anh, Kimmy Nguyen

Nguyễn Thu Huyền



Hiệu chỉnh: Nghiem
Minh Ngoc



Ebook: Devil





[Giới thiệu](#)

Rồi sẽ qua hết

Như đi trên cát

Đôi khi em nghĩ đến anh

62 ngọn hải đăng

Bưu thiếp tháng Tư

Chỗ của niềm hi vọng

Để yêu mà chẳng đón đau

Điệu Valse trùng ngộ

Giàn lá nho

Hoàn hảo

Lựa chọn

Một nơi yên ổn trong lòng

Ngày hoa hướng dương

Như chưa từng nổi gió>

Quà sớm

Thay đổi

Thuê bao biến mất

Thùng thư màu đỏ

Vạn sự tùy duyên

Ừ thì mình ngại mưa mau

Vườn cỏ mùa thu

Yêu ghê lắm



Giới thiệu

Tập truyện này gồm có 22 truyện ngắn của Nguyễn Thiên Ngân, một tác giả trẻ đã có chỗ đứng tương đối trong lòng bạn đọc trẻ. Chủ đề chính của tập truyện xoáy sâu vào những câu chuyện tình mang đậm tích

chất lãng mạn. Những chàng trai cô gái của Thiên Ngân đến với tình yêu luôn trong sáng thật lòng, nhưng họ ngoài tình yêu ra còn có những điều đáng được quan tâm như học hành công việc... Và vốn xuất thân từ nhiều hoàn cảnh khác nhau, tính cách khác nhau nên tình yêu đối với họ đôi khi như một trải nghiệm trong đời. Không cần thiết phải đến

được với nhau nhưng tình yêu đang dở luôn dđược xem như một kết thúc có hậu để họ biết trân trọng quý yêu những gì mình từng có và sẽ có.

Ngày Hoa Hướng Dương - Không câu chữ phức tạp, trau chuốt, cũng chẳng phải là những tư tưởng quá sắc sảo, sành sỏi, đó chỉ là những câu chuyện

vô cùng đơn giản của đời,
của tình. 22 mẫu truyện
ngắn của Nguyễn Thiê
Ngân mang đến những cảm
giác khác nhau: có mềm
mại, gợi cảm, có mộng mơ
(trong khuôn khổ), lạc quan,
hóm hỉnh, đặc biệt là câu
chữ và tư tưởng rất...
“ngông”, tất nhiên, chẳng
thể thiếu được niềm hy
vọng - cái hồn của cả quyển
sách này.

Người đọc có thể trải nghiệm những ngọt ngào trong “Ngày Hoa Hường Dương”, “Như Chưa Từng Nổi Gió”, “Vườn Cỏ Mùa Thu”, “Vạn Sự Từ Duyên”... những kết thúc mở với những dư âm sâu và đáng nhưng vẫn chất chứa niềm hy vọng trong “Rồi Sẽ Qua Hết”, “Bưu Thiếp Tháng Tư”, “Một Nơi Yên Ổn Trong Lòng”,... hoặc cả

những kết thúc bí ẩn, bế tắc như “Hoàn Hảo” và “Thuận Bao Biến Mất” v.v...

Suy tưởng về tình yêu, về cuộc sống được Ngân thể hiện khá rõ nét trong những câu chuyện của cô. Có những thương yêu trong truyện ngắn của Ngân xuất phát từ hai phía, nhưng không phải là tình yêu mà chỉ đơn thuần là những thứ

cảm xúc thoáng, khuấy động tâm hồn. Những chuyện tình kết thúc không trọn vẹn dưới ngòi bút của Ngân trở thành cánh cửa mở ra những khởi đầu mới, hoặc đối với một vài cảm nhận khác, nó trở thành những bế tắc khó tháo gỡ, gây cho người đọc cảm giác tò mò đến co rút vì không biết những nhân vật ấy sẽ chọn lối đi nào. Và như đã

nói từ đâu, luôn ẩn đâu đó trong những câu chuyện của Thiên Ngân niềm hy vọng.

Nguyễn Thiên Ngai không phải là một nhà văn quá nổi trội hơn các nhà văn trẻ xuất hiện trong thời điểm hiện tại nhưng suy nghĩ và cảm xúc mà cô đã trao vào những câu chuyện, lời thơ của mình thì lại khẳng định phần cá tính khó mà bị hòa

tan. Ví như người ta sẽ chọn nơi nào là điểm đến mơ ước cho một chuyến du lịch? Paris, New York, London? Đa phần là thế. Miền đất của Rừng Sấm xuất hiện khá vô tình nhưng lại hữu ý trong tập truyện này. Một chút khùng điên, mơ màng và bông bột của tuổi trẻ, nhưng phảng phất hơi hướng muốn yên lành của người đã đến độ “chín” của

đời. Đó là cái “ngông”, rất riêng, một “chất” không thể không phân biệt được của Nguyễn Thiên Ngân.

Nếu với quyển “Đường Còn Dài... Còn Dài”, sự búp phá trong cách viết hay nội dung của Ngân chưa rõ nét với bạn thì “Ngày Hoa Hướng Dương” sẽ không phải là một lựa chọn hối tiếc cho bạn đâu.



His book

Free



Rồi sẽ qua hết

Cô thần thờ cả buổi chiều hôm đó và cả những buổi chiều sau nữa. Anh lò mò nhận thấy sự thay đổi đó. Một buổi tối sau khi ăn cơm xong, anh nhìn cô xót xa: “Em nhớ nhà à?”. Cô im lặng quay đi, bàn tay run

run. Xoảng. Cái đĩa trong tay cô trượt xuống sàn, vỡ tan hoang. Anh đứng phát dậy bước đến ôm lấy bờ vai cô đang run rẩy. Nhưng cô chuôi đi, bước vào phòng và đóng cửa. Sau lần cửa dày, anh nghe tiếng cô òa khóc.

- Anh đã làm gì khiến em đau đớn vậy? - Anh chưa xót nhìn cô.

Cô nhìn lại anh, cái nhìn lạnh lùng pha lẫn mỉa mai. Cô cảm thấy ghê tởm khi anh hỏi câu đó. Cô định trả lời bằng một câu gì đó thật cay độc, nhưng cô không làm được. Cô lại im lặng nhìn ra cửa sổ.

- Anh xin em đấy! - Giọng nói anh van nài. Anh sụp xuống bên cạnh chân ghế của cô như một cảnh

cây mùa đông vừa bị gió
quất là khỏi thân.

Cô vẫn im lặng không
nói.

Họ sống bên nhau im
lìm như hai cái bóng thêm
một vài ngày nữa, cho đến
chiều cuối tuần. Anh về
muộn, người sặc sụa mùi
rượu. Anh ngồi phịch xuống
ghế sô-pha bên cạnh cô
đang xem ti-vi, giật lấy

chiếc remote trong tay cô.
Màn hình tắt phụt. Anh
nâng cằm cô lên, giọng run
run:

- Em ác lắm!

Nước mắt cô trào ra
khỏi mi không thể nào kiềm
giữ. Cô vừa tức giận vừa
thương hại anh, và cả
thương cho mình. Những
giọt nước mắt suốt một thời
gian dài mới trào ra được.

- Tại sao anh lại lừa dối em?

Có một tia chớp đi qua đôi mắt anh, rồi anh thấy người mình tê dại. Anh như tỉnh hẩn rượu.

- Em đã biết rồi? - Anh hỏi lại, giọng khô khốc.

- Em dùng laptop của anh. Tình cờ em đọc được

mail.

Họ ngồi đối diện nhau bên chiếc bàn ăn cạnh cửa sổ. Bên ngoài, cây sồi già rung mình rụng lá. Đã lâu lắm rồi từ khi cô sang đây, họ lại ngồi đối diện nhau như thế.

Họ chơi thân với nhau từ thời đại học. Rồi anh sang Mỹ du học, và ở lại hẳn. Cô ra trường, đi làm trong ngành truyền thông ở Sài Gòn, trải qua vài ba mối tình không đầu không cuối. Tình cờ họ gặp lại nhau khi anh về Việt Nam chơi. Ha tháng anh ở Sài Gòn đủ để họ cho rằng người này là người mình muốn ở bên suốt đời. Anh trở về Mỹ,

giữ liên lạc với cô. Rồi cô sang Mỹ sáu tháng để thăm anh lần cuối trước khi họ làm đám cưới. Họ vẽ ra viễn cảnh rất đẹp: sau khi cưới, cô sẽ qua ở cùng anh, tiếp tục học lên Master. Mỹ là nơi họ chọn cho những đứa con của họ ra đời.

Ba tháng đầu tiên là ba tháng đầy mật ngọt. Họ ở bên nhau như đôi vợ chồng

son. Mỗi sáng, cô dậy sớm chuẩn bị bữa ăn sáng và tiễn anh ra cửa đi làm. Họ hôn nhau trước khi anh đóng cửa xe, và cô vẫy mãi cho đến khi chiếc xe đen của anh mất hút. Cuối tuần, anh lấy thêm ngày phép đưa cô đi xa chơi. Họ đến Vegas, đến Philly, qua Seattle... Anh cùng cô bắt những chiếc lá sồi bay, soi mình xuống mặt hồ trong khu rừng lá đỏ hay

ngồi ngắm chiếc xe lửa màu đỏ chạy ngang qua ngôi làng im ắng. Cô từng nghĩ cô là người hạnh phúc nhất trên đời. Qua những ngày tháng thần tiên này sẽ là một đám cưới cổ tích.

Thế rồi cô đọc được những email đó. Một loạt email từ cô gái lạ có tên Amy Le. Không cần vào mục “Sent”, chỉ cần qua

những dòng Amy Le viết, cô hiểu anh - chồng sắp cưới của mình - có mối quan hệ vô cùng khăng khít với cô gái này. Cô đoán cô ta là Việt kiều, bởi những dòng trao đổi giữa họ bằng tiếng Anh chen vào là những lời âu yếm bằng tiếng Việt sai toét. Amy đang ở Philly. Amy hỏi anh tính sao về chuyện này, khi nào cho cô ấy biết.

- Vậy anh tính bảo với em rằng anh và cô Amy đó chỉ là qua đường thôi? Và anh sẽ bỏ cô ta ngay sau khi cưới em? - Cô nhìn xoáy vào mắt anh.

Anh cụp mắt xuống, không dám nhìn thẳng vào cô.

- Anh hèn lắm! Anh cũng nói về em với cô ta như thế phải không?

- Em im đi, anh xin em!
- Anh vò đầu.

- Em cũng không định nói gì nữa - Cô thản nhiên đứng dậy bỏ vào phòng. Tối đó anh ngủ ngoài sô-pha. Trời rất lạnh nhưng cô không buồn đếm xỉa. Lòng

cô như bếp lửa đã nguội tắt đi rồi, bởi những cơn mưa âm u.

Anh thức dậy rất sớm, làm thức ăn sáng và gõ cửa phòng cô. Cô tuyệt nhiên không động dậy. Cô biết anh đứng rất lâu ngoài cửa, thở dài, khẽ nói: “Anh đi làm đây, em ra ăn sáng khi nào thấy đói, nhé!”

Sau khi chắc anh đã đi

xe ra khỏi gara và chạy khuất con đường, cô mới chậm rãi thức dậy vắn tóc, đi ra phòng khách. Anh đã làm trứng rán và một ly nước lựu ép để ngay ngăn trên bàn, chiếc ghế cũng đã kéo ra sẵn. Cô định không đụng chạm đến những thứ con người giả dối ấy làm, nhưng rồi suy nghĩ lại. Cô đã tận tụy với anh, chăm sóc anh như một cô vợ hiền.

Cô chưa từng phải ủi một chiếc áo cho mình, nhưng phải học cách ủi sơ mi thẳng nếp học cách thắt caravat, và cả nấu những bữa ăn ngon lành cũng chỉ vì anh. Giờ đây, chuyện tận hưởng lại không có gì là quá đáng. Anh ta sẽ hiểu cảm giác của một kẻ tận tụy trung thành, để rồi bị bội phản.

Thật ra cô muốn đổi vé máy bay về ngay, nhưng cô không làm thế. Trở về nhà bây giờ là đâm đầu vào địa ngục của những câu hỏi từ cả hai gia đình. Cô không muốn gánh chịu chúng một mình, trong tư cách một người bị phản bội. Nếu có ai đó phải giải thích, kẻ ấy chính là anh. Và lại cô muốn trả thù. Trả thù bằng cách dần vặt anh từng ngày

- nếu anh còn liêm sỉ để đón đầu khi thấy cô. Trở về bây giờ là thất bại, là hèn hạ, là sai lầm.

Cô bình thản cho đĩa trứng vào lò viba hâm nóng, uống cạn ly nước lựu, cho bánh mì vào lò nướng. Cô ăn hết sạch chỗ trứng và bánh mì, không thèm xếp dọn đồng lộn xộn trên bàn, quay vào giường đọc sách

thêm một chập rồi ngủ vùi.
Không có khóc nhưng nước
mắt cô chảy ướt đầm cả gối.

Anh về, mua theo món
cua sốt tiêu ớt đắt tiền ở nhà
hàng Singapore mà cô rất
thích. Anh khẽ lay cô dậy,
bảo cô vào tắm nước nóng
trong khi anh dọn bàn ăn.
Cô làm theo, không sắc thái
tình cảm, không vui không
buồn. Ngay cả khi anh thấp

nền khắp phòng khách. Ngay cả khi anh mở *Unchained Melody* là bài hát kỉ niệm của họ từ hồi trung học. Ngay cả khi trên bàn là một tá hoa hồng. Cô ngồi vào, ăn uống như máy, rồi ngồi thừ ra. Anh tưởng những thứ này dễ ngọt được tôi chắc? Anh len lén nhìn cô suốt bữa ăn, cô biết. Cô giữ im lặng không nói bất kì lời nào. Cuối buổi,

anh gục đầu lên bàn, đưa đôi mắt đờ dại vì rượu nhìn cô đau đớn: “Anh xin em, em đừng như vậy”. Cô nhìn anh ra chiều ngạc nhiên, như thể anh thấy sự im lặng của tôi là quá đáng lắm sao, sau những chuyện anh gây ra.

Những ngày tiếp theo cứ trôi nặng nề như thế, dù anh cố gắng để chúng trở

nên dễ thở hơn, cô vẫn cô
thủ trong thành trì im lặng
của chính mình. Cuối tuần,
nhóm bạn bè của anh đến
chơi, cô cười nói như
không, thậm sợ hãi chính
mình. Trong mắt những
người xung quanh, họ vẫn
là một cặp đôi đẹp. Duy chỉ
có Vĩnh, người bạn học
chung phổ thông của cả hai,
hiện giờ là bác sĩ mở một
phòng mạch ở g đây cảm

nhận được sự khác lạ. Khi chỉ có hai người đứng uống rượu bên cửa sổ, Vĩnh khẽ hỏi cô:

- Có chuyện gì sao?

- Chuyện gì, theo ý Vĩnh?

- Mình không rõ, chỉ thấy Mi rất lạ. Mi chưa bao giờ là một người hay cười nói, bỗng dưng như hôm nay.

- Vậy thì Vĩnh sai rồi, mình là người như thế đấy - Cô uống cạn chỗ rượu còn lại trong cốc, rồi bỏ đi.

Ngày hôm sau, khi anh vừa ra khỏi nhà đi làm được nửa tiếng thì Vĩnh nhấn chuông. Cô ngạc nhiên khi thấy người bạn cũ run rẩy trong gió tuyết.

- Vĩnh không đi làm à?

- Mình ghé qua lấy đồ.
Hôm qua mình bỏ quên ví ở dưới thảm lót sàn, lúc mọi người chơi bài Uno.

Cô giờ thảm lót sàn lên, đưa chiếc ví căng phồng bỏ quên của Vĩnh. Vĩnh mở v. ra ngắ^um một lát rồi chột hỏi cô.

- Mi có muốn nhìn thấy người Vĩnh yê

Cô gật đầu, hơi ngạc nhiên. Cả bọn ai cũng to nhỏ rằng Vĩnh là gay, vì nhiều năm qua anh không cặp bồ với cô nào. Nhưng khi Vĩnh đưa tấm ảnh trong ví cho cô xem, cô gần như bàng hoàng. Đó là tấm ảnh cũ xì Vĩnh và cô chụp cùng nhau năm lớp 12. Lúc đó tóc cô còn thẳng, thả ngang vai và Vĩnh còn là một cậu nhóc non choẹt râu tơ lún phún.

Hai đứa đứng cạnh nhau
ngượng ngịu, không cả
một cái cầm tay.

Vĩnh cười nhẹ: “Mình
tương tự cái cô này lâu lắm
rồi. Qua bao nhiêu năm, có
thể tình yêu không còn hồi
hồi như hồi mười mấy tuổi
nữa, nhưng Vĩnh muốn M:
biết rằng Vĩnh rất quan tâm
tới Mi, và nếu Mi có vấn đề
gì, Vĩnh rất cần biết đê

giúp.”

Tủi thân, cô òa khóc gục đầu vào vai Vĩnh. Một thoáng, cô có ý nghĩ Vĩnh là một kẻ cơ hội, nhưng tính yếu mềm của đàn bà trong cô xua đuổi ý nghĩ đó nhanh chóng. Giờ, cô chỉ cần một ai đó yêu thương mình thực lòng. Cô không biết mình có nên tin Vĩnh hay không, nhưng dù sao Vĩnh cũng

còn đáng tin cậy hơn anh.
Trong cơn rắc rến ngặt, cô kể lại chuyện của anh và Amy cho Vĩnh nghe.

Tưởng anh ta sẽ bất ngờ, nhưng không, anh xoa nhẹ đầu cô và bình thản:

- Mình có biết chuyện của Duy và Amy.

- Anh biết cô gái đó? -
Cô giật mình.

- Phải, rất rõ. Vì mình và Duy cùng quen cô gái đó trong một buổi đi bar. Cô ấy gốc gác là người Hoa khu Chợ Lớn, nhưng lớn lên bên này. Amy đang làm ng cứu sinh ở trường đại học mà Duy làm trợ giảng.

- Sao Vĩnh không nói cho mình biết? Để mình qua đây, rơi vào cái hoàn cảnh khốn nạn này... - Cô bật

khóc nức nở.

Vĩnh vỗ nhẹ lưng an ủi cô:

- Duy yêu Mi, nhưng thử hỏi có ai là không xiêu lòng trước một cô gái khá quá thương yêu và chăm sóc cho mình, nhất là khi Duy đang cô đơn vì Mi ở xa lắc...

- Vậy anh ấy có nghĩ

cho Mi không? Những lúc mình cô độc, ai là người ở bên mình?

- Mi hãy nghĩ rằng sức chịu đựng của Duy kém hơn Mi, vậy thôi. Để mà nhìn nhận lỗi lầm của cậu ấy một cách nhẹ nhàng hơn. Duy vẫn yêu và muốn cưới Mi, chỉ là khi Mi ở xa, cậu ấy vẫn cần một ai đó bên cạnh chăm sóc. Và Amy sẵn sàng

chấp nhận việc ấy.

- Đàn ông các cậu là đồ tham lam và ích kỉ. Duy lừa cả Amy và mình, mình chắc thế.

- Mình không biết-
Vĩnh lắc đầu- Những điều Mi phán xét về Duy, phải kèm theo những cả những gì Mi biết về cậu ấy trong mười mấy năm trời. Mình không quá rõ chuyện của ba

người, mình chỉ đang phân tích cho Mi rõ mọi góc cạnh của việc này.

Cô ngã ra thảm, nước mắt chảy ròn ròn xuống tóc mai. Vĩnh đồ xuống cạnh cô, đưa bàn tay to bè xoa đầu

- Ngủ đi Mi, ngủ ở đây cũng được. Mọi chuyện sẽ ổn sau khi thức dậy.

- Vĩnh đi làm đi.

-Ừ, Vĩnh ở lại với M: một chút rồi đi. Mình đã gọi báo thư kí sẽ vào trễ rồi.

Cô nằm nhìn mãi lên trần, đột nhiên hỏi Vĩnh, lời xưng hô y như hồi hai đứa còn nhóc con:

- Ngày xưa yêu tui sao không nói? Để bây giờ thấy tui thảm hại vậy, tính thừa

cơ xông vô hả?

- Ngày xưa tui sao đẹp trai, đàn giỏi hát hay bằng anh Duy của Mi mà dám nhảy vô? Giờ thấy giậu đồ, tất nhiên là bìm phải leo chứ!

Vĩnh cười to sau câu nói không biết đùa hay thật. Mi không dám nhìn Vĩnh, nghe lòng rối rùi. Rồi cô nhắm mắt ngủ lúc nào

không rõ. Khi thức dậy Vĩnh đã đi mất rồi. Vĩnh đã ẵm cô vào giường, đắp chăn và mở máy sưởi. Mi tủi thân và nước mắt lại ứa ra.

Cuối tuần đó, cô đột nhiên mở miệng nói chuyện với anh:

- Anh đưa em ra hồ chơi đi.

Anh ngạc nhiên đến

ngẩn ngơ nhìn ra bầu trời u ám, nhưng cũng ủ cô thật ấm trong lớp áo bông dày rồi lấy xe đưa cô ra hồ. Mặt hồ trôi lác đác vài phiến băng tan. Bầy chim nấp ở đâu không biết trong khu rừng trụi lá kia, lâu lâu gào lên mấy tràng dài náo ruột. Anh ghé mua hai ly Starbucks nóng sực, nhưng khi họ vừa bước ra ngoài, cô phát hiện ra ly cà phê

trên tay mình đã nguội ngắt.

Họ ngồi trên băng ghế gỗ lạnh ngắt bên hồ, im lặng rất lâu. Sau cùng cô cất tiếng:

- Em xin lỗi anh.

- Vì điều gì?

- Vì tất cả những điều đã qua. Em xin lỗi vì đã không ở bên cạnh anh khi

anh cần, đã không chăm sóc được cho anh...

- Em đừng nói vậy mà - Giọng Duy van nài và mắt anh dường như ứa nước.

- Em từng nghĩ anh là một kẻ phản bội khốn nạn, nhưng em đã hiểu rồi. Chỉ là chúng ta còn nhiều thử thách, mà tình yêu của anh dành cho em mong manh quá.

- ...

- Em tưởng hành hạ anh sẽ làm nguôi ngoai nỗi đau trong em, nhưng không, thấy anh đau, em càng đau đớn hơn, vì em yêu anh quá.

- Hãy tha lỗi cho anh-Duy ghen ngào.

- Em cũng đã nghĩ đến điều này. Nhưng điều này

vô lý quá. Em không chịu nổi việc đó Duy à. Em không thể chấp nhận nó như chấp nhận chuyện anh quên ngày sinh nhật của em, hay chuyện anh câu gắt với em. Điều này khác. Nó to lớn hơn rất nhiều.

- Đừng bỏ anh. Sẽ không ai yêu em bằng anh, và em cũng không yêu ai như yêu anh đâu - Duy áp

mặt vào hai bàn tay cô. Đôi mắt anh ướt nước.

- Anh nói đúng. Chỉ một lần trong đời em yêu một người nhiều chừng ấy. Nhưng giờ đã muộn rồi. Duy ới. Em yêu anh càng nhiều thì hận anh càng lâu. Giờ nếu em cứ ở bên anh mà không sao quên được chuyện này, cả hai đứa mình chỉ càng làm khổ nhau

thôi. Nên Duy quên em đi...

- Làm sao anh quên được em... - Duy nức nở.

- Anh sẽ làm được. Thời gian nhiệm màu lắm...
- Cô vượt ve đâu anh đây yêu thương.

Họ ôm lấy nhau, lặng lẽ khóc bên hồ. Duy ôm cô thật chặt, chưa bao giờ chặt như thế. Duy cay đắng nghĩ

tại vì sao khi mất cô rồi, anh mới biết anh yêu cô nhiều đến dường nào. Muộn rồi. Cho cả cô và anh.

Cô đổi chuyến bay, về Việt Nam sớm, sẵn sàng đối mặt với mọi thứ, xây dựng

một cuộc đời mới. Cô luôn chuẩn bị cho cái việc trở thành vợ Duy, chuyển sang Mỹ sống, nên bây giờ, khi mọi thứ tan vỡ, cũng khá khó khăn để cô vẽ ra con đường mới. Nhưng mình phải làm thôi, cô thầm nghĩ.

Vĩnh và Duy đưa cô ra sân bay. Khi Duy đi mua cà phê cho ba người, Vĩnh khẽ nói:

- Đôi khi mình nghĩ nếu ngày đó Mi không dùng máy tính của Duy để vô tình đọc đám email kia, chắc bây giờ mọi chuyện đã ổn. Duy sẽ chia tay Amy êm thấm, và mình sẽ làm rể phụ trong đám cưới hai người.

- Nhưng mình đã đọc. Mình nghĩ đó là thử thách cuối cùng ông trời dành cho tụi mình. Chỉ tiếc là mình

không đủ bao dung.

Vĩnh ôm lấy cô, thì thầm.

- Thôi, qua rồi, hãy trở về, làm lại tất cả. Mình vẫn luôn nghĩ người như Mi làm sao mà lại có cuộc đời không suôn sẻ được.

- Cảm ơn Vĩnh, vì đã yêu mình.

Họ ôm nhau rất lâu, cho đến khi Duy quay lại. Cô dụi mắt vào tay áo Vĩnh để chùi đi nước mắt. Cô không muốn Duy thấy mình khóc. Anh xứng đáng với những điều tốt đẹp, với một kết cục hạnh phúc, dù là không với cô. Anh điềm tĩnh và dịu dàng, Amy sẽ không bao giờ có thể hết yêu anh. Cũng như cô, làm sao cô có thể quên anh được, dù đó là

việc mà giờ đây cô phải đối mặt.

Rồi cô sẽ làm được.
Thời gian nhiệm màu lắm.

Giáng Sinh năm đó
Vĩnh không gửi cho tôi một
tấm postcard nào. Cả năm
sau cũng nữa cũng vậy. Và
tôi biết như thế là mọi điều
đã chấm dứt. Chấm dứt
thực sự.

Chúng tôi đã thỏa hiệp
về sự chấm dứt đó từ lâu
rồi, có lẽ là vào mùa hè, khi

Vĩnh về Sài Gòn. Sau những ngày lang thang bên nhau trong niềm im lặng đáng nghi hoặc, chúng tôi quyết định viết thư cho nhau. Hai chúng tôi ngồi đối diện trong quán cà phê nhỏ. Quán phủ rèm mỏng tang, liêu xiêu vài tia nắng chiều rọi lại. Vĩnh lấy ra hai tờ giấy, hai cây viết chì và một cục tẩy. Rồi hai chúng tôi cùng viết thư cho nhau khi

đang ngồi trước mặt nhau. Tôi bảo Vĩnh cất cục tẩy vô duyên kia đi. Nó khiến người ta có thể xóa đi, lấp liếm, bóp méo những xúc cảm thực sự. Mà sự thật, đó là những gì bây giờ chúng tôi cần nghe từ nhau.

Rốt cục thì chúng tôi trao cho nhau những tờ thư không tẩy xóa. Rốt cục ý muốn cuối cùng trong hai lá

thư đều là sự chia tay. Vĩnh viết: “Hai đứa mình cần thời gian.” Bao giờ Vĩnh cũng thế, đây cần trọng. Tôi cay độc hơn “Mình chia tay đi!” Khi viết xong dòng đó, tôi muốn xóa nó đi ngay. Nhưng không được. Vĩnh đã cất cục tẩy vào ba lô. Giờ thì sự nuối tiếc cuối cùng cũng như cục tẩy nằm đâu đó trong cái ba lô hỗn loạn kia, chìm vào đại dương

mênh mông của hoặc nghi, chán nản. Tôi chảy nước mắt khi đọc lại câu mình viết. Rồi tôi tự đổ lòng mình, người ta luôn cần một sự dứt khoát cay nghiệt để kết thúc. Kết thúc điều gì tôi không rõ, mối quan hệ đã lơ lửng của chúng tôi hay sự tổn thương trầm trọng của niềm kiêu hãnh trong lòng tôi?!

Ánh mắt tối sầm của Vĩnh khi đọc lá thư tôi viết đem lại cho tôi một dự cảm kì lạ. Tôi tưởng đã kết thúc tất cả, nhưng lúc đó tôi chợt thấy một bắt đầu. Và kinh khủng thay, đó là một bắt đầu buồn bã. Cuối mùa hè ấy, tôi thậm chí không biết ngày Vĩnh đi. Vĩnh biến mất như một cơn gió tan trong những ngày hè nóng nực, không để lại dấu vết.

Bạn bè ở Phần Lan nó
Vĩnh không còn ở Helsinki
nữa. Cậu ấy đăng ký vào
chương tình trao đổi nghiên
cứu sinh ở Hàn Quốc, nghe
đâu lần này sẽ hoàn toàn ở
bên đó cho đến khi kết thúc
chương trình học. Tôi thì
vẫn vậy, ở đến chôn chân
trong thành phố năm cũ khi
chúng tôi quen nhau, tôi
chưa từng một lần gọi Vĩnh
là anh, vì cậu ấy và tôi bằng

tuổi. Hai đứa gặp nhau ở Thư viện tổng hợp, rồi phát hiện ra cùng trường, khác khoa. Tôi ra trường đi làm ở một vị trí nhàm chán nhưng căng thẳng ở một công ty kiểm toán, Vĩnh tiếp tục sang Phần Lan học Master, rồi lên Ph.D. Quen Vĩnh, tôi mới biết trên đời có loại người xem việc học là niềm đam mê như thế. Lần Vĩnh về sau hai năm

không gặp, chúng tôi chia tay nhau theo cách đó.

Đằng đến trong cuộc sống của tôi cũng lặng lẽ như cách Vĩnh đi. Anh làm việc ở một công ty du lịch ở cùng với công ty tôi trong tòa nhà. Chúng tôi thường đứng nhau ở pantry giờ ăn trưa, và tôi để ý trong đám kiểm toán viên hay nhân viên du lịch lơ nhố luôn

đóng khung trong bộ vest công sở nghiêm trang, Đảng ăn mặc một mình một phách. Anh luôn mặc sơ mi hoặc t-shirt bỏ ngoài quần, đi giày thể thao nhìn rất nhàn tản. Sau quen anh tôi cũng chả biết thực sự Đảng làm vị trí gì, chỉ biết cứ mỗi tháng anh biến đi cỡ một tuần cho đến mười ngày, đi xem xét khai thác gì đấy tôi chẳng buồn quan tâm. Đảng

luôn ngồi ở cái bàn sát cửa kính nhìn xuống thành phố, đối diện chỗ ngồi quen thuộc của tôi, ăn phần cơm mang theo và uống một ly cà phê nóng. Hơi nóng của tách cà phê bốc mù mịt trên mắt kính của anh, khiến anh ít nhất phải một lần gỡ kính ra lau. Chúng tôi nhìn nhau cười, rồi chào nhau, rồi cục ngồi chung bàn mỗi giờ ăn trưa, mặc kệ bọn đồng

nghiệp trêu ghẹo. Chẳng biết giữa chúng tôi là kiểu gì với nhau, nhưng ngoài chuyện không đụng chạm ôm hôn ra, như người ta thấy, thì chúng tôi quả thật là một cặp đôi nơi công sở. Đảng đưa đón tôi đi làm, khi biết anh và tôi chỉ ở cách nhau vài block nhà trong khu căn hộ trả góp ở ngoại ô mà cư dân đa phần là bọn công chức trẻ. Thỉnh

thoảng anh lên nhà tôi cùng ăn cơm tối, rồi rửa chén bát thật sạch trước khi ra về. Ở bên anh, tôi thanh thản và dễ chịu. Có khi hai đứa chẳng buồn nói với nhau một câu, cứ cắm cúi nấu ăn, ăn ăn, xem phim rồi dọn rửa. Nhưng trong không gian im lặng đó là cả một sự cân bằng đầy thấu hiểu. Đăng chào tôi ra về, tay lúc nào cũng cầm theo bọc rác

để sẵn tiện đem vớt. Anh có sự chu toàn một kiểu rất đàn ông. Là dù anh có cẩn thận kiểu gì đi nữa, thì vẫn không phải là một người hay tập trung vào tiểu tiết.

Mỗi lần đi công tác vềĐăng bỏ vào cái lọ thủy tinh vốn dùng để đựng nước xốt salsa trên bàn làm việc của tôi ở nhà vài đồng xu nơi anh đến. Anh thường

xuyên có mặt trong căn hộ của tôi, nhưng luôn ra đi không để lại dấu vết, kể cả túi rác sau khi nấu nướng cũng chẳng hề bỏ lại. Điều duy nhất gợi lên sự hiện diện của anh trong căn hộ này là cái lọ thủy tinh đầy quá nửa những đồng xu. Còn Vĩnh, cậu chưa bước vào căn hộ này bao giờ - tôi bắt đầu trả góp cho nó khi vừa chia tay Vĩnh - nhưng

sự hiện diện của cậu ở khắp mọi nơi. Ngoài ban công trồng những rau thơm Vĩnh thích, những cuốn sách trên giá hầu hết là Vĩnh mua tặng tôi, cái cốc gốm có vẽ hình hoa poppy tôi dùng uống trà nóng mỗi ngày là cậu ấy mang từ Nhật về, chiếc bàn làm việc nhỏ nhắn, gọn gàng không bày biện gì là vì Vĩnh thường nói những đồ bày biện làm

mình kém tập trung... Chi tiết nào cũng gọi nhắc về Vĩnh. Đến năm hăm lăm tuổi, tôi mới hiểu mấy câu thơ từng vô tình đọc: “Ôi mỗi tình đâu - Như đi trên cát - Bước nhẹ mà sâu...”

Đôi khi đang làm việc, tôi đồ đồng tiền xu trong lọ ra đếm. Đủ quốc gia, đủ mệnh giá, phảng phất mùi cay hăng của sốt salsa còn

chưa bay hẳn khỏi lọ. Tôi không biết chỗ tiền xu này có mua được một miếng đất ở một hòn đảo vắng nào đó trên đời này không. Rồi tôi nghĩ, nếu ra đảo hoang sống, tôi sẽ mang theo ai, Đăng hay Vĩnh. Vĩnh làn tôi cảm thấy cuộc đời này thật đáng sống, và mang đến cho tôi cảm giác tốt cùng, dù là nỗi đau hay niềm hạnh phúc. Còn Đăng

luôn trầm tĩnh và vững chãi. Tôi nghĩ nếu đi với Vinh, hai đứa phải đóng bè đi về đất liền càng nhanh càng tốt, vì chỉ cần ít lâu sự nhàm chán vô vị sẽ biến cậu thành một kẻ cáu bẳn đáng ghét. Còn nếu đó là Đăng, chúng tôi dám sẽ ở lại đó sinh con đẻ cái, anh sẽ dạy cho thẳng con của hai đứa bắt cá, bơi lội, trèo cây, còn tôi tha hồ nằm trên võng ăn chuối, đọc

sách (nếu mà tôi có mang theo sách). Đảng sống động, nhưng vững chãi theo cách của riêng anh. Tôi nghĩ điều ấy ở một người đàn ông đến cùng với tuổi tác. Đảng hơn tôi những sáu tuổi.

Tôi cứ suy nghĩ miên man như thế, làm như mình có thể lựa chọn.

Thực tế là tôi không thể. Đảng chuyển sang văn

phòng công ty ở Bangkok. Anh hỏi tôi có muốn theo cùng không. Tôi hỏi vì sao mình nên theo anh, anh trả lời đơn giản, là vì hai chúng mình sống bên cạnh nhau rất yên ổn. Em sẽ chẳng cần làm gì cả, cứ ở nhà làm những thứ mình thích như nấu nướng, viết bài phân tích tài chính gửi cho báo này báo kia. Anh lo được cho cả hai. Tôi bật cười mà

ghe tiếng mình cười có phần đón đau. Có phải rất cuộc đến một lúc nào đó, người ta chỉ còn cần một người ở bên cạnh mình đơn giản chỉ vì họ có thể sống cùng nhau rất yên ổn. Hăm mấy tuổi, tôi vẫn đại khờ tin rằng tình yêu cũng có thể trở thành một lý do để người ta làm nhiều điều. Như tôi muốn xa Vĩnh vì không chịu nổi sự quanh quẽ, vì chuyện

“tình xa” đến một lúc đã trở nên giống thói quen hơn là tình yêu. Nhưng bây giờ, Đảng chỉ cho tôi thấy một nhu cầu khác giản đơn hơn khi người ta ngày càng đến tuyệt đạo của tuổi tác: tình yêu chỉ là một nguyên có lãng mạn, còn sự cân bằng mới làm nên sự lâu dài.

Tôi từ chối đi cùng Đảng, vì bỗng nhiên ngay

phút đó khi anh rủ tôi qua Bangkok sống cùng, tôi nhận ra hai chúng tôi không hơn kẻ xa lạ. Tôi chẳng hiểu gì về Đảng, những chuyến đi của anh, ngoài chuyện anh nấu ăn ngon, luôn đi đồ rác và mang về cho tôi những đồng xu đủ loại. Tôi cũng không chắc anh có biết nhiều hơn về tôi hay không.

Bởi khi hai người chia

sẽ cuộc đời cùng nhau, sự cân bằng đôi khi hàm ẩn những thờ ơ vô tình đẩy tôi buồn không thể diễn giải bằng lời. Tôi vẫn chưa đến cái đoạn đời có thể hiểu người đàn ông của đời mình chỉ qua những đồng xu anh mang về sau những chuyến ra đi...

Mà cũng đã hết mộng để có thể giữ người

mình yêu suốt thời sinh viên
sau ngàn ấy mùa Giáng Sinh
không một dòng tin tức. Tôi
ngoái lại chỉ thấy những vết
chân sâu trên cát, mà nhìn
lên trước mặt thấy trời vẫn
mù sương, chỉ có những
đồng xu của Đấng cứ lạnh
canh trong lọ như tiếng
chuông hứa hẹn một mùa
mới sẽ về.

Đôi khi em nghĩ đến anh

Gã xe ôm người Mông
mặt đỏ gay vì rượu quay
chiếc xe Minsk đỏ bụi một
vòng điệu nghệ, loạng
choạng phóng đi. Cô gái xốc
lại chiếc ba lô du lịch bám
đây bụi đường, nhảy vội lên

thuyền. Chiếc thuyền khẽ
chênh chao rồi rẽ nước, tiến
vào vùng hồ mênh mông.
Trên thuyền chỉ có tôi, cô
gái lạ kia và một ông lái
thuyền khắc khổ.

Núi tiếp núi vây kín
vùng hồ này lại. Tựa như ở
một chốn nào đó tách biệt
hẳn với thế giới bên ngoài
kia, con thuyền trôi như
chiếc lá giữa mặt hồ yên

không gợn sóng. Trời đã dần về chiều. Mặt trời đang rơi xuống đỉnh núi trước mặt. Bản làng với vài chục nóc nhà nằm trên sườn núi từ từ hiện ra trong ánh chiều rơi.

Thuyền từ từ cập vào bờ. Chúng tôi phải băng qua một vườn hoa cải vàng lấp xấp nước để bước lên đường chính. Tôi trao đổi

vài câu với cô gái đi cùng thuyền và biết cả hai cùng đặt chỗ nghỉ ở nhà ông trưởng bản. Ông lái thuyền lầm lũi đi trước, vai vác bó củi rêu vừa vớt được trong lúc đi thuyền trên hồ. Đến một ngã rẽ, ông ta ra hiệu cho chúng tôi đi xuôi xuống con đường mòn hai bên đây hoa dại.

Ngôi nhà sàn rộng rãi

có một khoảng chái sau quay về hướng hồ, trên sàn phơi đây những ngô. Ông trưởng bản hò hét vợ con dọn chỗ cho khách rồi mời chúng tôi ngồi tạm trong nhà uống trà. Thứ trà chất xít làm cho tôi thấy chóng mặt, nhưng mau chóng tỉnh người sau một chuyến đi dài. Ông chỉ cho chúng tôi một góc nhà tối om giăng đây những tấm màn thổ

cầm, chia ra từng khoảnh nhỏ, giữa mỗi khoảnh là một tấm đệm mỏng. Đó sẽ là chỗ nghỉ của chúng tôi đêm nay.

Trời sụp tối rất mau. Ăn cơm xong, cô gái - mà bây giờ tôi biết tên là An - mượn chủ nhà cây đèn pin và rủ tôi đi dạo. Trời tối om, mảnh trăng mỏng treo trên bầu trời không đủ để thấy

mặt người đứng cạnh. Con đường le lói ánh đèn hắt ra từ những ngôi nhà thưa thớt hai bên đường. Chúng tôi đi trong yên lặng, chẳng hỏi han gì về nhau. Không nói ra nhưng ai cũng muốn tôn trọng khoảng lặng hiếm hoi của người kia, và của chính mình. Thi thoảng có vài chiếc xe máy âm ào phóng ngang, rọi đèn chói lóa.

Thoáng chốc chúng tôi đã di khỏi cái nhò với dăm chục mái nhà đỏ. Cô gái muốn dừng lại nghỉ một lát. Chúng tôi ngồi bệt ra giữa đường, tắt đèn pin. Khi mắt đã quen với bóng tối, tôi phát hiện thấy bầu trời đêm đó rất nhiều sao. Sao chỉ chít như ai đó làm vung vãi hàng triệu con đom đóm. Chúng rất gần, dường như ngay trước mặt, chỉ quờ tay

ra là chạm ngay được. Nền trời đêm xanh màu bí ẩn, một cái cây sừng sững trước mặt in rõ lên trời từng nhánh cành khô đét. Chưa bao giờ tôi thấy núi gần đến thế. Những chóp núi nhọn hoắt sâu vào đêm, sắc nét, mạnh mẽ, hoang dại.

- Tôi chưa bao giờ thấy nhiều sao như thế này! - Tôi nói khẽ

- Còn tôi thì đã từng một lần. An trả lời, giọng nhẹ và mỏng. Ở Nagarkot, Népal.

- Cô đến Népal rồi ư? Tôi ngạc nhiên, không giấu nổi thán phục.

- Phải - An đáp - Đó là chuyến hành hương lớn nhất đời tôi. Từ Trung Quốc băng qua Tây Tạng, vào Népal rồi sang Ấn...

- Vậy rồi sao? - Tôi hỏi, sau hồi lâu lắng nghe những kỷ niệm miên man của cô gái về chuyến đi dài. Rồi sao ư? Tôi nghe cô gái khẽ cười. Rồi tôi trở về, ngỡ mình đã được vùng đất ấy cảm hóa. Nhưng rõ ràng tất cả những điều còn lại, cho đến bây giờ chỉ còn là những mảng màu ám ảnh và một thứ cảm giác trống rỗng không thể diễn tả

được. Tôi tự hỏi sau những chuyến đi, thật ra chúng ta vui đi hay đây lên?

Tôi im lặng, không biết nói gì. Tiếng bánh xe nghiền trên cầu sắt dội vào núi đêm như một loạt đạn nã vào bóng tối. Tôi cố gắng hồi tưởng lại một hành trình của mình, một chuyến đi “khắc cốt ghi tâm”, nhưng vô vọng.

An đứng dậy bảo tôi về thôi. Trên đường về, tôi và An trao đổi thêm một vài thông tin cá nhân. Cô làm cho một chương trình radio, mỗi ngày lựa chọn nhạc và viết lời dẫn chuyện cho chương trình phát sóng đêm khuya. Tôi thấy cái nghề của cô thật thú vị, ít ra là so với tôi, một nhân viên IT chán ngắt làm việc cho một công ty luật, suốt ngày chỉ

đi sửa hết máy nọ virus tới
chặn máy kia không cho vào
những trang mạng có nguy
cơ. Và nếu có điều kiện đi
ra nước ngoài du lịch, hẳn tôi
cũng sẽ không bao giờ chọn
những địa danh như Tây
Tạng, Népal vào danh sách
lựa chọn của mình. Ví dụ
như chuyến đi Ba Bể này là
kỳ quặc lắm rồi. Tự dưng
Yên, người yêu tôi đã sắp
xếp mọi thứ cho một kỳ

ngủ ngắn. Rồi đột nhiên cô ấy phải đi công tác, nên bảo tôi đi thay, vừa biết đó đây, vừa đỡ phí tiền

Ông chủ nhà đã nấu sẵn một nồi cháo gà nghi ngút khói. Chúng tôi bê ra một cái sà n bằng gỗ ghép cheo leo trên bờ vực, có những tay vịn sơ sài ngồi húp cháo sì sụp rồi cứ thế nằm ngửa ra nhìn trời nhìn trăng. Tôi

hỏi An thích loại nhạc gì, cô bảo thì cũng theo tinh thần chương trình radio cô đang phụ trách thôi, cô thích nhạc country. Tôi moi từ trong túi áo ra một cây kèn harmonica nhỏ, thổi cho cô nghe một vài bài quen thuộc của John Denver. An nhìn tôi hơi bất ngờ, rồi nở nụ cười dịu dàng. Tôi nghĩ giữa chúng tôi bắt đầu có một sợi dây vô hình kết nối.

- Tôi sẽ ngủ ngoài này -
An vỗ vỗ xuống sàn gỗ lộ
thiên.

- Cô sẽ trúng gió chết
ngắc - Tôi dọa.

- Đừng lo, tôi có mang
theo túi ngủ - Nói rồi, cô lục
đục vào nhà lấy túi ngủ loại
dày, chui vào, kéo
phệcmotuya đến tận cằm.
đút hai tai nghe iPod vào tai
như để chặn kín tất cả

những lời khuyên nhủ của tôi.

Tôi bỏ cuộc, quay vào nhà, chui vào chiếu của mình, kéo chăn định ngủ, mặc kệ cô gái kì quặc kia. Tôi nhắn tin cho Yên rằng tôi ổn, không phải lo lắng gì. Nhưng tôi cũng không biết Yên có nhận được hay không, hay cũng đang ngoài vùng phủ sóng. Chẳng sao,

đôi khi người ta cũng phải
lơ nhau ra một chút, như
tôi và Yên bây giờ.

Nhưng tôi trần trọc mãi
không ngủ được. Cuối cùng,
tôi phát hiện ra mình lo cho
An kinh khủng. Tôi đành
vác chăn gối ra ngoài sàn gỗ
lộ thiên, quảng phịch một
cái xuống cạnh An, làu bàu:
“Thôi có gì để tôi trúng gió
chết với An cho có bạn!”

An giật mình khẽ quay lại. Trong ánh trăng mờ mờ rọi lại từ núi xa, tôi thấy mắt cô đắm nước. Tôi lúng túng không biết phải làm sao. An vội đưa tay chùi mắt, ra hiệu là cô ổn. Nhưng có điều gì đó xui khiến, tôi cúi xuống ôm cô vào lòng. Chính xác là tôi ôm một cô gái bọc trong chiếc túi ngủ dày cộp vào lòng. Mặc dù túi ngủ lạnh

buốt áp vào tôi, chỉ có đoạn
hở mặt An ra là nép vào
lồng ngực tôi, phả ra hơi
thở nóng bỏng, nhưng dịu
dàng. An đẩy nhẹ tôi ra,
khiến tôi tưởng cái ôm của
mình bị chối từ. Nhưng
không, cô gỡ một chiếc tai
nghe, nhét vào tai tôi, và
gắn lên môi tôi một nụ hôn
phót. Trong đêm giá buốt
của núi rừng, tôi như bốc
cháy vì cơn nóng từ môi An

toát ra. Một nụ hôn mà tôi không bao giờ chờ đợi, một nụ hôn mà có đến mười kiếp nữa, tôi cũng sẽ không quên. An tụt nhẹ xuống, gối đầu lên cánh tay tôi, vỗ nhẹ nhẹ vào vai tôi. Tôi hiểu ý nghĩa của cử chỉ ấy nên chỉ nắm nguyên như thế và ôm An thật chặt. Nhạc phát ra từ earphone là Sting. Tôi nhắm mắt từ từ thiếp ngủ.

Buổi sáng, tôi thức dậy bởi tiếng gà gáy lao xao vọng lại từ phía làng, nhận ra quanh mình đã được dếm chăn kỹ càng, ấm áp. An không có ở đó nữa. Chẳng lẽ giống như phim, cô ấy bỏ đi sau ôm khi ôm một người đàn ông lạ. Làm ơn đi chứ! Nhưng hành lý của An vẫn ở đó, ngay ngắn trong vuông chiếu. Tôi chậm rãi khoát nước lạnh buốt lên

mặt cho tỉnh, xỏ giày vào và đi ngược qua phía làng để tìm An.

Tôi gặp cô ở cây cầu sắt sơn đỏ bắc qua con suối lớn chảy giữa hai ngọn núi. Cô đang ngồi nói chuyện với một bé gái chăn dê. Khi thấy tôi đến, con bé ù té chạy. tôi ngồi xuống bên cạnh An trên cái gờ xi măng nhỏ, xoa hai tay vào nhau

và thở ra một làn khói trắng. An hỏi tôi:

- Anh ngủ ngon không?

- Không biết trời trăng gì luôn, còn An?

- Tôi cũng vậy, chỉ là dậy sớm hơn thôi.

- Sáng nay thức dậy không thấy An, tôi tưởng...

- Là tôi đã đi à? Haha, lâm li ghê chứ! Mà anh đừng nghĩ ngợi gì nhé.

- Tôi có nghĩ ngợi gì đâu, tôi chỉ sợ An giận tôi.

- Tôi phải cảm ơn anh mới đúng. Đâu phải lúc nào người ta khóc cũng được ai đó ôm vào lòng.

Tôi nghĩ An có một nỗi buồn, nhưng không tiện hỏi.

Chúng tôi tản bộ về chỗ trọ để chuẩn bị cho chuyến dạo hồ bằng thuyền. Trên đường đi, An xuýt xoa chỉ cho tôi mãi những bông hoa dại màu tím biếc.

Chúng tôi chia tay nhau hai ngày sau đó, mỗi người một ngả, trong hai ngày đi chơi, có lúc tôi nắm tay An, có khi An dựa vào vai tôi, nhưng không hề có điều gì

xa hơn. Ngay cả một nụ hôn cũng không xảy ra thêm lần nào nữa. Tôi chào An để quay về Hà Nội, còn An đi tiếp lên Cao Bằng. Tôi đưa tay cho cô bắt, nhưng cô đã ôm choàng lấy tôi, thì thầm “Cảm ơn anh, nhiều lắm!”

Vài tuần sau tôi nhận được bưu thiếp gửi đến văn phòng, không ký tên, nhưng ôi biết đó là An. Bưu thiếp

là một tấm ảnh rửa ra, chụp cảnh cao nguyên Đồng Văn.

“Thật ra chúng ta luôn ở trạng thái này: ngay khi bỏ lại được một điều gì đó ở chốn xa lạ, thì đồng thời lại mắc lấy những điều mới mẻ khác. Nên thật buồn cười nếu ai đó lao vào những chuyến đi và mong những đổi thay đến từ chốn xa lạ cũng sẽ làm nên đổi thay nào đó từ trong

chính mình”.

Thỉnh thoảng tôi nhận được một vài lá thư viết tay vắn tắt, và cả một thiệp báo hỉ. An lấy một Việt kiều Mỹ theo sắp xếp của gia đình, rồi sang đó định cư. Chuyến đi tôi gặp An là chuyến đi độc thân cuối cùng của cô, trước khi làm lễ cưới.

Bằng một thời gian rất lâu, tôi không còn nghĩ về

An nữa. Tôi cưới Yên, người yêu lâu năm, chuyển sang một chỗ làm mới. Một buổi chiều hè rảo bộ ngang qua văn phòng cũ, chú bảo vệ kéo tay tôi lại nói: “Thỉnh thoảng có thư gửi đến cho cậu, tôi giữ đó, chờ gặp thì đưa

Tôi cầm trên tay một chục tấm bưu thiếp gửi từ nhiều nơi. Bắc Mỹ. Nan

Mỹ. Tây Phi. Phía sa-
chẳng viết gì nhiều, ngoài
những câu giải thích thêm
về hình ảnh trên tấm bưu
thiếp. Và lúc nào cũng kết
thúc bằng “*Đôi khi em nghĩ
đến anh. An*”. Không một
dòng địa chỉ hay email hay
thứ gì khả dĩ liên lạc lại
được.

Tôi cắt xấp bưu thiếp
trong ngăn kéo bàn làm việc

ở văn phòng để Yên không nhìn thấy. Vài buổi chiều muộn, khi đồng nghiệp đã ra về cả, tôi đi vào pantry pha một tách cà phê, rồi ngồi thần thờ hồi lâu, xem lại từng tấm bưu thiếp từ phương xa, thấy lòng mình buồn như đã trăm năm rồi...

62 ngọn hải đăng

Minh khui chai nước quả Snapple. Dưới mỗi nắp chai đều in một sự thật mà không hẳn ai cũng biết. Tại Snapple có trò này để câu khách hàng. Nhưng Minh thừa nhận chính anh cũng là một người mà mỗi lần đi

siêu thị lại phải nhón lấy một chai để xem dưới nắp có in sự thật quái gở gì trên đời.

Thì đây là cái nắp chai của ngày hôm nay: Ở Maine có 62 ngọn hải đăng.

Maine là một tiểu bang thuộc vùng New England của nước Mỹ. Đây là tiểu bang có rất nhiều thành phố, thị trấn được đặt theo tên

các thành phố lớn như Rome, Moscow, , Marid Paris, Vienna, Stockholmlm...(vớ vẫn không?) Câu motto của nó tiếng Latin là Dirigo, nghĩa là “Tôi dẫn đầu”. Còn biệt danh của nó là “Bang của cây tùng”, hay là “Bang của những kỳ nghỉ”.

Minh nhớ mình còn biết cái tiểu bang này trong câu

hát của bài *Jamaica farewell*,
đoạn mà anh chàng này nó
đang trên đường đi từ
Maine đến Mexico.

Giờ thì lại có vụ 62
ngọn hải đăng.

Thế quái nào mà một
cái bờ biển lại cần đến 62
ngọn hải đăng cơ chứ? Câu
hỏi đó lặp đi lặp lại trong
đầu Minh. Từ lúc mở nắp
chai nước quả sau khi đi

siêu thị về, đến suốt buổi chiều làm việc, rồi đến tối mịt khi anh đứng dậy vươn vai bước ra sân chằm một điếu thuốc. Cứ vài ba phút cái câu hỏi đó lại bật nảy lên trong anh như một đoạn phim quảng cáo pop up khó chịu trên trang web tin tức mà anh hay vào.

Minh tu hết chai nước quả, rửa cái nắp dưới vòi

rồi đặt nó lên bàn làm việc.
Ở Maine có đến 62 ngọn hải
đăng.

Buổi sáng ấy, khi Minh
ra trước hiên nhà tưới cây,
anh gặp Dương và Thu
đang ngồi hút thuốc ở sân
bên kia. Một đôi tình nhân.
Họ là hàng xóm của Minh
từ khi anh dọn về khu này
ở. Dương như thể chớp lấy
anh khi biết anh sẽ ở đây ít

nhất là một năm, chứ không phải là thuê nghỉ mát ngắn hạn.

“Trời ơi, anh biết gì không, ở khu bờ biển này hầu như không ai giao du với ai hết. Người ta về nghỉ phép vài ngày, rồi lại đi. Tôi và Thư cứ suốt ngày phải tự chơi với nhau. Nhiều lúc tôi nghĩ đã hết trò rồi, chỉ còn trò cầm dao

đâm nhau là chưa chơi nữa thôi.” Dương sôi nổi. Thu mỉm cười với anh rất hiền, tay khế bám vào cánh tay người yêu. Anh để ý cánh tay trái của Dương xăm hình thần nữ gì đó, y chang một tay yakuza thứ dữ.

Thế là họ trở thành bạn bè.

Dương là một tay rất dễ thương, hơn Minh một tuổi.

Anh ta có giọng cười hênh
hệch vô duyên không xứng
với vẻ đẹp trai lãng tử của
mình chút nào. Nghe kể
trước đây anh ta làm cho
một công ty quảng cáo lớn,
sau đó nhảy ra làm riêng,
lôi theo vài khách hàng
quen. Ở Sài Gòn, anh ta có
một agency nhỏ chuyên làm
những chiến dịch quảng bá
qua mạng xã hội. Rồi
Dương chợt nhận ra là cái

thể loại công việc chỉ trao đổi qua email này, thậm chí anh ngồi ở Bắc Phi cũng làm được. Thế là anh đưa Thư, cô người yêu làm nghề điêu khắc ra vùng biển vắng vẻ ở miền trung này, thuê một căn nhà trong khu nghỉ mát, dự định sẽ ở đó đến khi chán mùi gió bi

Thư là một nhà điêu khắc trẻ. Cái nghề này, cú

nói đến là tưởng tượng ra một thằng cha già lụ khụ, hút ống tẩu. Mái tóc màu nâu nhạt và mắt sáng, cô đẹp một vẻ khiến người ta nao lòng, nhất là khi khép nép đứng bên cạnh anh người yêu lãng tử. Có một thứ sức sống tươi sáng luôn tỏa ra từ Thư, sự chân thành và ngây thơ của cô khiến người đối diện cảm thấy yên ổn. Từ đầu Minh đã chú

ý đến cô gái này. Cái cách
Thư đứng nem nép mỉm
cười bên Dương đang toang
toác nói cười trông thật
quyến rũ.

Minh quyết định chia sẻ
cái điều anh vừa biết với họ.

- Này, sáng nay tớ vừa
khui một chai Snapple.

- Sao? Nó kể cho cậu
nghe điều ngu ngốc gì?

Hôm qua nắp chai của tớ nói “Một cây chanh có thể ra tới 1500 quả một năm”. Tớ nghĩ hôm nay tớ sẽ trồng một cây chanh, ở đây này - Dương chỉ tay vào khoảnh đất còn trống chút tẹo trước nhà - Và thế là với cây chanh ấy, mỗi năm tớ nấu được đến 150 nồi tom yum. Hê hê.

Cây chanh và tom yum,

cũng liên quan đấy! Minh
thăm nghĩ.

- Vậy rốt cuộc điều đó
là gì, Minh? - Thư dự điều
thuốc xuống cái gạt tàn tự
chế bằng vỏ lon bia cắt đôi
của họ.

- Có 62 ngọn hải đăng ở
Maine? - Minh gần như thì
thào, sợ Dương sẽ phá lên
cười vì cái chi tiết này đối
với Dương sẽ thật là ngu

xuân.

Nhưng Dương đã kịp nghe. Cậu ta cười đến nổi sắc cả bia lên mũi. Mới sáng ra họ đã uống bia.

- Thế thì có khi tớ phải làm một cái sự thật kiểu như “Có tới ba ông bán thịt trong khu phố nhà Vũ Đại Dương” thôi.

Vấn đề là khi nói

Maine, người ta sẽ biết ngay. Còn cái thằng cha Vĩ Đại Dương là ai thì hẳn còn là một điều bí mật, hoặc có gọi nhắc chút ít tới Chí Phèo - Minh phá lên cười.

- Thế thì tàu đi qua Maine chẳng bao giờ lạc đường hay va phải đá ngầm đâu nhỉ. - Đột nhiên Thu nói, ánh mắt vẫn treo lơ lửng đâu đó trong không

khí. Như thế cô là một cô bé bị chậm hiểu, không theo kịp câu chuyện. Tâm trí cô vẫn còn ở đoạn 62 ngọn hải đăng.

Ừ, đúng thế thật. Chỉ đơn giản vậy thôi mà anh không nghĩ ra.

Minh cố nhớ đến một cái hải đăng nào đó trong đời mình từng đến, để hình dung xem 62 cái kia có tựa

tựa như vậy không. Hình như anh chỉ từng đến một ngọn hải đăng duy nhất. Là hải đăng Kẻ Gà.

Lần đó là thế nào nhỉ, anh và Chi đi nghỉ ở một resort gần đó. Cái resort gì mà buồn hiu buồn hắt, bungalow thì ở tách biệt trên đồi, nhà ăn thì nằm sát mé biển. Mà biển toàn đá tảng, thò chân xuống biển là

hầu cắt như chơi. Anh nhớ suốt một tuần ở đó, Chi chỉ toàn bơi trong hồ bơi nước tràn rồi từ đó ghéch đầu ra nhìn biển. Anh thì cứ ngồi đàn ra trên ghế phơi nắng, tập trung đọc mãi một trang sách mà không xong, vì cô gái của anh đang mặc bikini tung tăng dưới klâu lâu lại ngóc đầu gọi tướng lên “Minh khùng!”

Suốt bốn năm trời bên Chi, những phút giây êm đềm như thế không nhiều. Là vì vậy nên anh nhớ mãi.

Buổi sáng họ bơi lội. Buổi trưa làm tình. Chiều đi dạo dọc bờ biển. Suốt một tuần như thế cho đến ngày cuối cùng.

- Anh có nghĩ là anh hơi thiếu trách nhiệm không? Với cuộc sống chung của

chúng ta ấy?

Đột nhiên Chi hỏi anh khi hai người đang đi dạo trên bờ biển. Họ vừa dọn về ở cùng nhau được hai tháng. Chi cũng vừa gọi Minh là anh quen miệng đây thôi. Lúc trước, cô vẫn gọi tên, xưng mình, như khi còn là sếp của Minh hồi Minh đi thực tập. Chi hơn anh năm tuổi.

- Như thế nào?

- Em phải nhắc anh mới đem rác đi đổ. Em phải nhắc anh mới mang tiền điện đi đóng. Rồi cả chuyện đi siêu thị, và tiền quản lí chung cư cũng thế. Tóm lại em cứ phải theo nhắc. Cứ như thế anh không phải là một phần trong ngôi nhà vậy, anh chỉ đến ở nhờ thôi.

- Thì đúng vậy mà -

Minh buột miệng.

- Em muốn xáng cho anh một bạt tai ghê - Chi mím môi giận dữ - >rước khi hai đứa chuyển về sống với nhau, em biết thế nào cũng có chuyện như vậy.

Cô kết luận, rồi bỏ đi. Minh nhìn theo cái dáng nhỏ nhắn của cô băng qua bãi cát dài đầy đá sỏi, bước lên mấy bậc cấp, băng

ngang con đường rồi mất hút lên đồi. Hả Chi trở về phòng, ngâm mình vào bồn jacuzzi. Mỗi lần giận dữ, cô đều tập trung năng lượng vào việc hít thở trong một bồn nước nóng lột cả da.

Minh không đuổi theo. Anh đi tiếp, dọc theo bờ biển. Anh đi mãi cho đến tận chỗ nhìn ra hải đăng Kê Gà.

Hải đăng nằm trên một hòn đảo nhỏ. Trời đã về chiều, nước chiều rút ra rất xa. Khoảng 300m, Minh nheo mắt ước lượng từ bờ biển đến hòn đảo hải đăng. Anh cởi áo gửi bà bán nước dừa, chạy ra hướng biển. Có đoạn lội được, nước lấp xấp đến gối. Đến đoạn sâu, Minh thả người bơi. Lúc bơi anh không nghĩ gì. Chỉ tập trung làm sao đến ngọn hải

đăng. Anh cảm nhận được cánh tay mình khoát nước, có tiếng những dây cơ và bắp thịt khớp vào nhau cấu thành vận động mạnh mẽ ấy, như những chiếc bánh răng đang chạy nhịp nhàng.

Chạm chân đến đảo, Minh nằm dài trên bãi cát chừng đâu vài phút, tập trung hít thở. Lâu rồi anh không bơi.

183 bậc thang để lên đến đỉnh ngọn hải đăng già nua này. Kể cũng không già gì lắm, mới một trăm tuổi thôi, nhưng là hải đăng già nhất Việt Nam rồi. Minh cứ tự hỏi ngày xưa không có hải đăng, người ta đi biển kiêu gì. Va vào đá chết hết đấy chắc!

183 bậc thang bằng thép hình xoắn ốc tít trong cái

bụng hình trụ của ngọn hải đăng làm bằng đá tảng, nhìn xuống đến là chóng mặt. Nếu từ trên đỉnh nhảy xuống, phải bảo đảm là rơi theo phương thẳng đứng thì mới mong chạm đất, chứ mà quấy đạp khi đang rơi, thế nào cũng vắt vào thành cầu thang. Ý là, nếu mà có tự tử ấy.

Đến khi lên đến đỉnh, ra

ban công nhìn ra biển, nghe gió đập vào mặt, anh hồi hận vì đã không mang Chi ra cùng. Rõ ràng đây là người anh yêu. Anh muốn chia sẻ phút giây kỳ diệu này với nàng. Mặt trời đang rải những tia nắng cuối cùng lên mặt biển. Anh như một hình nhphấp phới trên đầu gió.

Minh đi ngược 183 bậc

thang xuống mặt đất, chạy qua rừng sù, bơi ngược về bãi biển. Anh chạy bộ trên đường nhựa khoảng 4 cây số để về khu resort, băng qua đường, leo lên đồi, gõ cửa villa số 12 trên đỉnh đồi. May quá, người mở cửa cho anh là Chi.

- Anh đi đâu về? - Chi nhúm mày, giọng bức bối. Cô đang đọc sách. Trên bàn là

một tách trà nhìn có vẻ
nguội ngắt.

- Anh đi xem ngọn hải
đăng - Minh cởi chiếc áo
khô cong, bước đến ôm
châm lấy Chi. Cô không
cưỡng lại, cũng không ôm
lấy anh.

Chi bất ngờ, Chi thè
lưỡi liếm cánh tay anh, cẩn
thận, nhẹ nhàng rồi thì thầm
nhận xét:

- Người anh đây muối.

“Người anh đây muối”.
Đầu Minh ong gong. Câu
nói xa xưa của Chi trở về
trong anh, rõ rệt như vừa
vang lên ngay cạnh. Bốn
năm rồi từ khi họ chia tay.
Sáu mươi hai ngọn hải đăng
ở Maine, và ngọn hải đăng
ở mũi Kê Gà có lẽ vẫn miệt
mài sáng, trong khi đốm
sáng tình yêu từng nuôi anh

và Chi qua những ngày gian khó đã là một ký ức xa xưa rồi. Họ chia tay năm đầu tiên anh đi làm. Đã lâu lắm anh không còn biết gì về Chi nữa. Có thể cô đã chuyển sang chi nhánh công ty ở Bắc Kinh, hay bỏ việc ở nhà làm freelance như cô từng mong ước, hay đã cưới một người xa lạ nào đó. Giờ anh là ai? Một gã nhà văn sống một mình trên

bờ biển, một ngày kia bỗng
thấy mình cô độc biết bao,
chỉ bởi một dòng thông tin
vô thưởng vô phạt in trên
nắp chai nước quả. Bất giác
anh tự hỏi vị muối trên da
anh ngày đó có bao giờ một
lần mặn lại ký ức của Chi
không?...

face="Palatino Linotype"
color="#DFC507">**Bưu**
thiếp tháng Tư

Tiếng nước chảy mơ hồ

Anh đánh răng nhanh và mạnh. Cô thường âu yếm nhìn cái lưng trần của anh nhấp nhô trong nhà tắm, cần nhẫn khi đang phúi bụi trên giường “Đánh răng gì mà như chà chà nhà tắm vậy trời!” Quả vậy, lúc nào anh đánh răng cũng bị chảy máu.

Giờ, ngay cả điều giản dị như thế cũng thật khó để làm. Chỉ giản dị như việc nhìn anh đánh răng trước khi đi ngủ mà thôi, cũng có thể không còn làm được nữa.

Cô tự chuốc lấy việc xa anh. Khi công ty luân chuyển cô sang Phillipines, cô đã đồng ý mặc cho anh nhìn cô như khăn nài. Anh

không giữ cô lại bằng lời, nhưng ánh mắt anh, cử chỉ của anh đã nói rất nhiều điều cần nói. Vậy mà cô vẫn đi. Cô nói gặng lên Huân ơi, chờ em, chỉ một năm thôi, rồi sau đó chúng ta đi sang Ý. Chỉ một năm nữa, em sẽ bước đến vị trí khác của đời mình rồi.

Phải, chỉ một năm cảm chốt ở châu Á nữa, rồi cô sẽ

được về tổng công ty ở Rome. Cô làm việc cho một hãng thời trang cao cấp. Về tổng hành dinh ở Rome làm việc là mơ ước của hết thảy nhân viên của hãng ở trên toàn thế giới này.

Sang Ý? Cô vẫn nhớ ánh mắt anh ngơ ngác? Anh và em sang Ý? Để làm gì? Ý anh là anh làm gì được ở đó? Cô im bật. Phải, người

cần sang Ý là cô. Còn anh, anh thì có thể làm gì ở đó? Nhưng cô cố vớt vát: anh kiếm một học bổng về văn hóa rồi học nhé? Phần còn lại, em sẽ lo. Huân buồn bã lắc đầu, không em ơi, anh không còn muốn tiếp tục việc học nữa. Anh còn những ước muốn khác. Nếu anh sang đó chỉ để bên cạnh em, hàng ngày nhận tiền sinh sống từ em, liệu em

còn yêu anh khôngà anh cũng chẳng muốn sống như vậy. Cô chợt nhận ra lâu nay cô chỉ tính phần mình.

Ở đây, Huân là giám đốc chiến lược vào hàng trẻ nhất của làng quảng cáo thành phố. Sang Ý, anh chẳng là gì cả. Anh thậm chí còn không biết tiếng. Chàng trai của cô, người thua cô bốn tuổi, chỉ mới bắt đầu tất

cả.

Cô vẫn còn nhớ ngày đầu tiên gặp Huân, anh là cậu sinh viên năm 4 đi thực tập, còn cô đã là trưởng phòng rồi. Họ yêu nhau lén lút, ngượng ngịu, cho đến ngày Huân chính thức vào làm trong công ty, và lên trưởng phòng chỉ trong một năm sau đó. Anh là ngôi sao sáng trong hoạch định chiến

lược quảng cáo. Cô nhìn anh đây ngưỡng mộ, tự hào. Thậm chí để gìn giữ tình yêu của họ, cô đã sang làm ở một nơi khác, giữ khoảng cách với anh, cho anh rộng đường bay nhảy. Họ dọn về chung sống đúng sinh nhật 26 tuổi của anh. Một năm ấy trôi qua ngọt ngào như giấc mơ.

Vậy rồi cô vẫn đi.

“Anh không tin vào mối quan hệ ở xa. Anh cũng không chờ đợi. Khi nào em trở về, hãy cho anh biết. Để xem lúc ấy chúng ta còn muốn bên nhau không”. Anh buồn rầu nói khi cô gần vào check in ở sân bay. Cô đã quẳng túi xách xuống đất, ôm anh thật lâu và khóc nghẹn ngào trên vai anh. “Xin lỗi, em quá ích kỉ để ở lại bên anh”. “Không, là anh

quá ích kỷ để đi cùng em. Bay đi, bồ công anh của anh!” Huân xiết chặt cô trong vòng tay.

Từ khi ấy, cô không còn nghe gì từ Huân nữa. Anh không liên lạc, không trả lời email, khóa các tài khoản mạng xã hội, dường như biến mất khỏi thành phố. Ban đầu cô liên lạc kiên trì, sau rồi nản lòng, rồi thôi

hắn. Cô lao vào những cuộc
tình chóng vánh với bọn
expat ở Manila. Quả là
Metro Manila. Nhiều thành
phố nhỏ vệ tinh bao quanh
một thành phố lớn cũ kĩ,
đặc quánh mùi người,
những khu chơi bời sang
trọng, những người đàn ông
trẻ đẹp trai giàu có đủ mọi
màu da, có lúc cô đã tưởng
mình quên được Huân.
Nhưng cô biết chẳng bao

giờ vượt qua nỗi anh, ít nhất trong vòng ba năm nữa, khi mỗi sáng thức dậy, cô chỉ mong nghe tiếng nước chảy mơ hồ trong nhà tắm. Cô chỉ mong được với lấy cái áo choàng tắm bước dậy, thấy lưng anh nhấp nhô sau tấm kính nhà tắm mờ mờ, đánh răng mạnh bạo, cạo râu hót h

Nhưng thường thì cô

chỉ nằm mơ. Hoặc đó là một người đàn ông khác cô ngã vào trong một đêm bia rượu. Khi hắn ta quay lại với nụ cười xa lạ, cô phải cố ngăn mình bật khóc và nói “anh cắt khỏi nhà tôi ngay, tại sao anh ở đây?”

Còn Huân đâu? Huân của cô đâu rồi? Chàng trai trẻ có đôi mắt trong, nụ cười hiền lành và đánh răng

thì mạnh đến bật máu.
Người mà cô nghĩ khi bên
anh, dù trời có sập đánh
rầm xuống đầu, cô cũng
chẳng phải lo gì nữa. Sao cô
lại bỏ anh mà đi?

Xưởng nhỏ bên hồ

Khoảng đất bên hông chung cư ngoại ô đã có người mua, và mọc lên một căn nhà nhỏ liền sau đó. Nhà đẹp bây giờ thì nhiều, Vân không mấy ấn tượng, nhưng điều khiến cô không thể rời mắt khỏi căn nhà ấy là một cái xường bên hông nhà, trông ra hồ. Hằng ngày, cô ngồi trông coi tiệm hoa và nển của mình, lúc rảnh rồi lại liếc nhìn sang

căn nhà có hàng rào gỗ thưa
ấy. Chủ nhà là một người
đàn ông trẻ. Anh để râu
quai nón, nhưng đôi mắt đã
tố cáo chàng trai này chưa
quá ba mươi. Anh ta đi xe
đạp cuộc, ra khỏi nhà chạy
bộ vào mỗi sáu giờ sáng, rồi
đi xe đạp vào thành phố, và
trở về độ khoảng ba giờ
chiều. Từ đó đến tối mịt,
anh ta làm việc ở xưởng,
đôi lúc nấu ăn ở căn bếp

ngoài trời, và cứ ngồi đó đọc sách dưới ngọn đèn vườn cho đến khi trời tối khuya.

Đi xe đạp vào thành phố, từ chung cư này? Khi Vân kể cho mấy cô bé phục vụ nghe, ai cũng cười bảo cô đùa. Gần chục cây số mới đến khu trung tâm, lại đi qua hai cây cầu cao vút, ai làm được việc đó mỗi

ngày? Phải, chính Vân cũng không tin, nếu không nhiều lần thấy anh ta gò lưng đạp xe qua mấy đỉnh dốc cao vút. Anh chàng này chắc thất tình hoặc hơi bị khùng, mới sống kiểu khổ hạnh vậy. Không có cô gái nào lui tới ngôi nhà, kể cả một chị giúp việc. Anh ta tự làm tất cả.

Huân, chủ căn xưởng

bên hồ đó chỉ chạy qua chỗ Vân đứng một lần. Lý do cũng vô cùng dở hơi “Chị ơi, đường dây điện thoại nhà tôi hư, chị có thể cho tôi gọi nhờ một cuộc kêu thợ đến sửa được không?”

Thời buổi này sao còn sót lại một thằng cha không xài di động?

Sau này khi Vân hỏi, Huân cười bảo hồi trước có

xài, nhưng giờ mất rồi, vì cũng không để làm gì. Qua những câu chuyện khi ăn sáng ở quán cà phê trong khu, Vân biết anh làm gì đó trong ngành quảng cáo, nhưng chỉ đến công ty vài tiếng một ngày. Thời gian còn lại, anh làm việc ở nhà hoặc loay hoay trong xưởng.

Rốt cuộc là anh làm gì

trong cái xường đó? À, tôi tập đóng bàn ghế. Nhìn tưởng dễ, nhưng khó lắm đấy! Nhiều khi đóng ra xong ngồi lên cứ thấy kỳ kỳ, hóa ra cái ghế của tôi tỷ lệ không bình thường. Rồi tôi học nấu ăn. Tôi trồng rau. Tôi tự nấu ăn bằng rau tôi trồng, cả chanh ớt nữa. Để làm gì? Vân há hốc mồm, không thể ngăn mình bày tỏ ngạc nhiên về sự lạ lùng của

người đàn ông trẻ này. Anh có vẻ bối rối nhìn Vân. À, vì tôi thích. Câu trả lời đơn giản, nhưng khiến Vân không biết nói gì thêm nữa.

“Thực ra cuộc sống của tôi đã từng sống động hơn nhiều. Nhưng bây giờ, tôi hạnh phúc với những điều giản dị như vậy thôi”. “Có biến cố gì xảy ra ư?”. “Có, à thật ra là không. Chỉ đang là

tôi đang chờ một người trở về”.

Nhìn ánh mắt Huân khi nói câu ấy, Vân biết cô chỉ có thể bước vào cuộc sống của anh như một người bạn, không hơn. Sự thật đó làm cô thấy lòng đau thắt.

Bưu thiếp tháng Tư

Đó là ảnh bãi biển Boracay trong veo rực nắng mùa hè. Người đồng nghiệp ở công ty cũ đã chuyển tấm bưu thiếp cho Huân. Cốc không hết anh đã nghỉ chỗ làm cũ. Không có tên người gửi, chỉ giản dị nét chữ nghiêng cầu kỳ không thể lẫn của cô.

“Em đã từ chối luân chuyển qua Ý. Em muốn về bên anh. Cuối tháng tư em có mặt ở Sài Gòn. Nói cho em biết, anh còn muốn ở bên em chứ?”

Còn chứ, em yêu. Huân mở căng tròng mắt để nước khỏi tràn ra, thấy cơn khóc đang tan như những đầu tăm li ti trên chóp mũi. Rốt cuộc căn nhà này, khu vườn

này, cái xưởng gỗ nhỏ này, những phần hùn hạp làm ăn này, rồi anh sẽ biết làm gì với chúng nếu không được tin cô từ tấm bưu thiếp này.

Anh đã tin rằng cô sẽ trở về. Chưa bao giờ anh tin một điều gì hơn như thế, ngay cả khi cô vừa quyết định ra đi.

Chỗ của niềm hi vọng

Một ngày đầu hè, khi tôi mười tám tuổi rưỡi, trong lớp logic học đại cương, khi anh chàng giảng viên trẻ hăng tiến đang thao thao bất tuyệt rằng nếu chúng tôi không nắm chắc

tam đoạn luận thì đòi chúng
tôi tiêu rồi, Thuyền đưa cho
tôi một tờ giấy nháp. Dưới
tia nắng soi chiếu vô vàn hạt
bụi li ti xuyên qua khe cửa
giảng đường, tôi liếc thấy
trong mẫu giấy nhàu nát, nó
dùng bút chì vẽ bản đồ thế
giới. Kiểu như, nhìn là biết
bản đồ thế giới, có đủ các
châu, chứ không thể lẫn với
khoai tây thối hay cái gì
khác được. “Gì vậy?” Tôi

hất mặt “Chỉ có thể này thôi à?”. “Sao cơ?”. “Ý tao là, cái vũ trụ hàm hồ này chỉ có thể này thôi ư?”- Nó thì thảo.

“Mày còn muốn nó hàm hồ cỡ nào nữa? Hôm qua lại đọc tiểu thuyết ha? Hay sách Phật?” Tôi giễu cợt. Thuyên nhồi người giật tờ giấy lại.

“Hai anh chị bàn cuối.”

- Anh giảng viên trẻ cất tiếng. Tôi ngẩng lên. Anh ta ra hiệu cho chúng tôi ra khỏi lớp bằng một thái độ cực kỳ trịch thượng của người-có-ly. May quá, anh ta không giảng Moral.

Và hai đứa chúng tôi chỉ chờ có vậy.

Khi bạn mười tám tuổi, bạn căm ghét trường lớp và những người đính kèm.

Không, thật ra bạn căm ghét trường lớp ở bất kỳ độ tuổi nào. Tôi nghĩ vậy.

- Nếu để chọn một nơi trong đời để đi, mày sẽ đi đâu? - Tôi xốc ba lô lên vai, đá chân Thuyền.

- Bhutan - Nó nghiêm túc - Điểm đến trong mơ đấy.

Bhutan, tôi lục lại kiến

thức ít ỏi của mình. Nơi Lương Triều Vỹ làm đám cưới với Trương Gia Linh. Theo Phật giáo Tây Tạng thuần thành, thuộc diện quốc gia cô lập và bậc nhất thế giới để bảo tồn thiên nhiên và văn hóa. Chính sách quái đản, kiên trung, và me kiếp, tuyệt vời!

- Một năm nó chỉ mở cửa cho vài ngàn du khách.

Tao nhớ hình như tiền lưu trú khá đắt đó. Mà sẽ dành cả đời chỉ để qua đó vài ngày.

- Tao có định ở vài ngày đâu. Tao ở luôn - Thuyền nhún vai.

- Kiểu gì? - Tôi há miệng.

- Kiểu đi sang và a lê hấp, chạy tót vào rừng, núp

luôn. Mà nghĩ coi, một quốc gia không cho chằng dây điện để đàn chim không bị vướng khi quay về làm tổ, không cho đánh cá để cá tự do bơi lội, không cho chặt cây vì cây có cuộc đời riêng của nó, lẽ nào lại xốc cả một cánh rừng lên để đi kiếm cho ra cái thặng tao?

Hai đứa tôi cười khoái trá. Đúng là một kiểu câu

chuyện bốc phét của tuổi trẻ, ở quán cóc cạnh trường đại học.

- Vậy còn mày? Mày sẽ đi đâu? - Thuyền uống nốt ly cà phê, gọi bình trà đá.

- Mông Cô - Tôi trả lời đơn giản.

- Sao lại là Mông Cô?

- Tao không biết. Như

kiểu, mày ra đường, mày thấy một con bé, mày nhìn nó và mày tiếp tục đi. Nhưng về đến nhà, mày phát hiện ra mày vẫn nhớ nó mặc áo màu gì, nó vuốt tóc kiểu gì. Và mày giữ nó trong lòng. Là như vậy.

- Ý tao là, mày, à không, tao gặp con bé đó như thế nào ấy chứ? Như tao, tao gặp em Bhutan

trong sách Phật giáo Tây
Tạng. Còn mày?

- A, trong sách về
Thành Cát Tư Hãn.

- Tao nghĩ mai này tao
sẽ không cho con tao học
chữ, như vậy đời nó sẽ đơn
giản hơn.

Đó là mùa hè của tám năm trước, khi tôi mười tám tuổi rưỡi, còn Thuyền nhỏ hơn một chút, và hai chúng tôi thân nhau nhất trên đời. Thuyền mơ về Bhutan, còn tôi nghĩ về Mông Cổ. Chúng tôi không có tiền, nhưng chúng tôi ngập tràn ước mơ.

Tôi trở về nhà sau đám

ta của Thuyền, như một người mất hồn. Người nhà đưa tro cốt của cậu đặt trên một ngôi chùa trên Bảo Lộc. Chuyến đi xa cộng mấy ngày tang lễ làm tôi đuối sức, nhưng tôi không thể chợp mắt suốt chuyến xe về. Ngang qua Suối Tiên, nơi tôi và Thuyền thường đứng chờ xe buýt hồi còn học quân sự, tôi thấy cổ họng mình nghẹn tắc. Tựa như

một đoạn đời sinh viên đã
mãi mãi bị Thuyền mang
theo, không cách gì níu giữ
được. Rồi làm sao tôi còn
can đảm đi ngang đoạn
đường này nữa?

Thuyền mất trước đám
cưới chỉ vài tuần. Cậu là
giám đốc truyền thông của
một hãng máy tính lớn năm
hăm lăm tuổi. Cậu dự định
sẽ đi Bhutan hưởng tuần

trắng mặt. Cậu muốn có hai đứa con trai và sẽ dọn về Bảo Lộc ở ngay khi chúng ra đời. Vì chúng cần hít thở khí trời, vì biết vui khi hoa nở - Thuyền nói vậy.

Tất cả tiêu tán sau đó vì cơn buồn ngủ của một gã tài xế container ở một ngã tư trên xa lộ Hà Nội.

“Cái vũ trụ hàm hồ này ch> có thể này thôi ư?” Tôi

bật khóc tức tưởi. Từ đám tang, đây là lần đầu tiên tôi khóc. Tôi không thôi ám ảnh về câu nói của Thuyền trong lớp logic học năm nào. Một buổi chiều sau khi hoàn thành tất cả những công việc ở văn phòng, tôi nhìn tấm ảnh của tôi và Thuyền chụp cùng nhau khi đi xem Bob Dylandien ở trường RMIT để trên bàn làm việc. Tôi còn nhớ đó là

một đêm tháng tư, chúng tôi
nằm cùng nhau trên một
tấm bạt nhựa trải ở bãi cỏ,
nghe nhạc mà như đi picnic.
Trong tấm ảnh, tôi nắm cặp
cổ Thuyền, yên bình, thân
thuộc. Hoàng - người yêu
tôi đã chụp tấm ảnh này.
Chúng tôi đều cười rất tươi,
và tôi nghĩ đó là phút giây
hạnh phúc nhất trên đời. Tôi
có người đàn ông tôi yêu
nhất, và người bạn tôi tin

nhất ở bên tôi. Bob Dylar đã trên bảy mươi tuổi. Ông hát không còn hay nữa, nhưng đêm đó, hương vị và giai điệu của tuổi trẻ và tình yêu, làm sao ai có thể quên?

Hoàng bước ra khỏi phòng làm việc. Tôi biết anh đã đứng đó quan sát tôi hồi lâu. Hoàng là sếp nơi tôi làm việc. Anh ngồi trong phòng riêng, cách tôi một

dây tường kính. Mọi hành động của tôi, Hoàng đều có thể quan sát rõ nếu anh để tâm.

Để cho tôi khóc một lúc lâu, anh nhẹ nhàng bước đến bên, bóp nhẹ vai tôi. Rồi nhìn quanh để biết chắc là các đồng nghiệp đã rời đi hết, Hoàng ôm tôi vào lòng, nhẹ nhàng: “Anh nghĩ em cần một kỳ nghỉ dài. Bao

lâu cũng được. Anh đã viết form và ký cho em rồi. Em chỉ việc về sắp xếp thôi". Tôi úp gương mặt ướt đầm vào bàn tay to ấm áp của Hoàng, vừa biết ơn vừa cảm thấy hoang mang.

Vài ngày sau đó, tôi thấy mình đứng giữa sân bay Ulaanbaatar nhỏ xíu, buồn rầu. Trời mùa thu, những cơn gió khô lạnh thốc vào người buốt lang thang vài ngày ở cái thủ đô buồn bã đó, rồi thuê một chiếc xe Ford đi ngược lên phía Tây Bắc, nơi chỉ í tháng nữa thôi, khi băng phủ, những chuyến du lịch săn cáo sẽ bắt đầu. Tài xế

của tôi là một chàng trai trẻ
hiền lành và chỉ nói được
chút ít tiếng Anh. Ban đêm,
chúng tôi nghỉ lại ở một dẫy
ger bên đường, hay dựng
lều cạnh dòng suối. Tôi
không muốn chuyện trò, chỉ
đeo tai nghe nhạc như một
người câm. Một ngày nọ tôi
nhận ra đôi môi mình đã
quắt héo trên khuôn mặt
tróc từng mảng vì những
con gió khô lạnh miền núi

cao vì quá lâu không nói cười mà chỉ ra hiệu.

Tôi không biết mình đang làm gì nữa, đối diện với sự trống trải của bản thân để đánh bại nó hay chết chìm trong nó. Ngày tháng của tôi đang bình ổn, và rồi cái chết của Thuyền như một cái nút bấc kéo tuột mọi bất an trôi tràn ra, lem lấm tất cả. Đêm trời lạnh

như cắt, tôi vận một chiếc áo gió mỏng leo lên nóc xe, ngồi mãi ở đấy nhìn bầu trời sao quanh mình, bất giác cảm thấy những sự vật chung quanh dần mất đi ý nghĩa. Luôn là vậy. Không nhìn quá lâu, mọi sự mất dần ý nghĩa. Chỉ còn lại một nỗi tuyệt vọng chán chường.

Bỗng có một bàn tay to như tay người khổng lồ

chộp lấy> hai vai tôi. Một người đàn ông lạ mặt cao lớn.

- Cô sẽ chết cồng trên này. Định ngồi đây cả đêm sao? - Ông ta đội chiếc mũ Mông Cổ, nên tôi tưởng đó là một người đàn ông bản xứ. Nhưng khi cất giọng lên, tôi phát hiện đó là một người Châu Âu. Tiếng Anh của ông ta có âm của người

Pháp.

- Ông là ai? Mặc kệ tôi!

- Tôi khó chịu vì phải cắt lời sau nhiều ngày im tiếng.

- Manal nhờ tôi ngó chừng cô trong khi anh ta đang ngủ. Anh ta mệt lắm rồi.

Manal là người tài xế người Mông Cổ của tôi. Trong phút chốc, lòng tôi

dâng lên niềm cảm kích đối
với anh chàng ít nói, cần cù
mà tử tế

- Nếu muốn nhìn trời,
có thể xuống kia, gần đồng
lúa. Tôi không muốn ngày
mai phải giao cho Manal
một cái xác chết cứng -
Người đàn ông nói rồi quay
mình leo xuống.

Tôi nghĩ một lúc rồi
cũng lồm cồm bò theo anh

ta về phía đồng lúa trong
ger. Anh ta dỡ phần nóc ger
ra, cho tôi có thể nhìn rõ
bầu trời. Giờ tôi mới quan
sát rõ người đàn ông này.
Anh ta không già như điều
bộ. Cặp mắt xanh nói rằng
anh là một người đàn ông
chưa đến bốn mươi. Nhưng
đó là một cặp mắt buồn tủi.
Anh ta chỉ cho tôi yên vị
trên chiếc sofa lót đầy da
thú, rồi chui vào một cái ghế

bành lột da bò, Yak, đọc tiếp quyển sách tiếng Mông Cổ đang bỏ dở, nhâm nháp ly trà bơ bốc khói. Tôi tò mò liếc quanh căn lều của anh ta, thấy rất nhiều sách vở đủ thứ tiếng chất ch>ng. Rồi thì dao rựa, đồ nghề, cây khô, cần câu cá...

- Anh là người Pháp? .
Tôi rón rén hỏi.

- Giờ thì là người Mông

Cô. Mà cô đừng tò mò! .
Anh ta đáp, không ngẩng
nhìn tôi.

Một gã quái gở, tôi
thăm nghĩ. Rồi thì tôi ngủ
thiếp đi lúc nào không rõ,
dưới bầu trời đầy sao.
Trong giấc mơ, tôi chỉ mang
máng nhớ bóng anh ta chêm
thêm củi vào bếp lửa đang
nổ tí tách, trong tiếng gõ
móng lục cục của mấy con

ngựa buồn thiu cột bên ngoài. Rồi thì trời sáng...

Khi tôi tỉnh dậy, anh ta đã không còn ở trong lều. Tôi rón rén đẩy cửa chui ra, tót về lều của mình, như thế đêm qua mình vừa làm một chuyện cực kỳ sai trái.

Manal kiểm tra cấp buộc quanh bắp chân tôi một lần nữa, trước khi tôi leo lên ngựa. Hôm nay, tôi

sẽ cười ngựa suốt ngày. Manal cũng sẽ hộ tống tôi suốt đoạn đường này, không rời. Ban đầu, tôi có hơi run rẩy một chút, nhưng sau khi quen với cảm giác trên lưng ngựa, mọi thứ đều ổn cả. Thậm chí, đôi lần hưng lên, tôi còn thúc ngựa phi nước đại khiến Manal rượt theo trời chết. “Chậm lại thôi, chậm lại thôi!” Manal lấp bắp van vỉ bằng thứ tiếng

Anh ít ỏi của mình. Tôi mặc kệ, cứ phi như bay giữa những thảo nguyên vàng úa mùa thu.

Bỗng nhiên, tôi thấy mình bị hất bổng lên không trung rồi lập tức bị kéo lê xoèn xoẹt lướt mặt đất, một chân lên ngàm ngựa. Trong cơn tuyệt vọng, tôi không thể mở miệng ra thét lên tiếng nào, chỉ biết nhắm mắt

phó mặc số phận. Ngay khoảnh khắc đó, đột nhiên tôi nhìn thấy bóng Thuyên in rõ trong đồng tử mắt mình.

“Ôm đầu lại, đồ ngu, ôm đầu lại, đừng chống tay!” - Có một tiếng gào thất thanh lôi tôi ra khỏi cơn tuyệt vọng. Một bóng người phi ngựa từ xa lao tới, vừa hét vừa phóng khỏi mình

ngựa, nhào tới giữ lấy con ngựa đang phát điên của tôi.

Mọi chuyện diễn ra trong tích tắc, nhưng với tôi dài như hàng thế kỷ. Khi tôi nhận ra người đàn ông điem qua, anh ta đang cuống quýt kiểm tra xem tôi có bị gãy chân hay xương sống không. Mắt anh ta vắn lên những tia máu giận dữ.

Manal chạy lại, tay cầm một chiếc bọc nilon ra hiệu. Thì ra con ngựa bị chiếc bọc bay vào mặt, nên đã nổi khùng lên. Ngựa là một giống rất nhạy cảm. Người đàn ông nhìn chiếc bọc, mắt vằn tia máu. Rất nhanh, anh ta rút ngay ra từ hông một con dao nhọn sắc lẹm, lao đến con ngựa toan đâm chết nó. Nhưng ngay lập tức, có một người đàn ông bản xứ

lạ mặt khác cười ngựa lao đến thét lên ngăn anh ta lại. Hậm hực, anh ta tra đao vào vỏ, văng tục rồi nhảy lên ngựa nhanh chóng hút sau ngọn đuôi.

Người đàn ông mới đến nói tiếng Anh rất sôi. Anh ta thở dài.

- Cơn điên của Xavier lại đến rồi.

Soyolo, người vừa đến là tour guide của khu vực bảo tồn thiên nhiên này. Anh thân thuộc với vùng núi này suốt mười mấy năm trời, và tất nhiên, về Xavier, anh biết rõ. Đó là một nhà nghiên cứu thực vật học người Pháp. Mười mấy năm trước, anh cùng người vợ trẻ và cô con gái tám tuổi xinh như thiên thần đến vùng núi này du lịch. Một

con ngựa nổi điên đã hất Sarah, cô con gái anh ngã xuống vực đá tử thương. Cũng chỉ vì cô bé sơ suất cởi áo khoác trên mình ngựa, và con ngựa không thể chịu đựng được tiếng polyester sột soạt. Vài tháng sau đó, vợ anh hóa điên rồi tự sát trong viện tâm thần. Sau biến cố ấy, Xavier chuyển về đây sống hằn. Anh vừa làm công việc

ngiên cứu, vừa canh gác khu rừng. Và suốt nhiều năm dài, dường như anh không nó

Soyolo đưa tôi về khu trại, Manal xoa lên chân tôi một loại cao gì đó như dầu gió, nóng bùng bùng như cháy tận vào xương, ra hiệu là ráng chịu đi, rồi cơn đau sẽ qua rất chóng. Rồi họ tản đi, mỗi người một việc, để

tôi nằm lại trong ger của Xavier với những khớp xương rời rã.

Nửa đêm, tôi thức dậy vì một cơn khát cháy họng. Khi mở mắt, tôi đã thấy cái dáng thô kệch đáng sợ của Xavier ngồi bên đồng lửa. Tôi chống tay gượng ngồi dậy. Xavier lặng lẽ tiến lại đỡ tôi.

Tôi ôm lấy cái đầu bù

xù của anh ta, bất giác vỗ về.

- Đã qua rồi, Xavier ạ.
Đã qua rồi.

Và trên vai tôi, Xavier
bật khóc như trẻ nít.

Tôi trở về Sài Gòn
Hoàng đợi tôi ở cửa chờ sân
bay. Tôi lao vào lòng anh
sau hơn một tháng trời lang
thang ở chốn tận cùng thế
giới. Tôi nhắm mắt, thả nhẹ
bình yên trên vai anh, môi
nhắm lại những lời mình đã
thì thầm với Xavier trong
một buổi sáng mùa thu lạnh
giá ở miền Tây Bắc mát
của những cánh chim băng.
Rồi thì những nỗi đau cũng

phải được chôn sâu xuống
hầm mộ của chúng, nhường
chỗ cho niềm hi vọng...

Để yêu mà chẳng đón đau

Kha' Anh.

Tôi đã định ngày xuất
phát.

Đó là một chuyến đi
năm trong dự định. Vừa
vào đại học, tôi bảo với

Lam San rằng tốt nghiệp xong, em sẽ đi đâu đó, cho đến khi cảm thấy thực sự sẵn sàng cho công việc. San mỉm cười, bảo ừ, cô lên, cuộc sống dễ chịu và hứng khởi biết bao nếu có một dự định để theo đuổi. Tôi hỏi có muốn đi cùng không, Lam San nheo mắt Tất nhiên, chị cũng sẽ cố gắng “cày cuốc” để cùng Khả Anh dọc đường thiên lý. Đó

là lời hứa đầu tiên của chúng tôi khi vừa thân nhau.

Tôi đã định ngày xuất phát, mùa hè của năm thứ ba đại học. Chuyến đi sớm hơn dự định, nhưng sự cô độc thì không.

Tôi không mất nhiều thời gian lắm để sửa soạn. Đầu phải lần đầu tiên trong đời khoác balinh suất, đây

là một chuyến đi dài, rất dài. Và có lẽ, sẽ buồn, rất buồn. Tôi không biết. Lòng tôi tê buốt một nỗi buồn không cách nào diễn tả.

Tôi chạm đến con dao găm và chiếc chăn mỏng sau khi nhét tất cả đồ đạc vào balô, và ngồi thừ ra ngắm chúng. Đó là hai món quà Lam San mang về cho tôi trong chuyến công tác

Tây Bắc cách đây hơn nửa năm.

Con dao găm nhọn sắc nằm trong bọc da, chuôi dao chạm trổ một thứ hoa văn không rõ nguồn gốc, nhưng rõ ràng ở giữa chuôi hiện ra cái nhìn khắc khoải, khao khát bầu trời của một con đại bàng bị tù hãm. Trước đây nó còn đeo một sợi dây tua rua màu đỏ mang biểu

tượng may mắn của Trung Hoa, nhưng ngay khi đưa con dao cho tôi, Lam San gờ ra, bảo sến. Tôi nhận, bâng quơ nghĩ không biết có hàm ân một ý nghĩa sâu xa gì không. Người phương Tây kiêng kỵ tặng dao cho nhau, hoặc nếu có, thì phải đưa vài xu ra ý trao đổi, 80 con dao sẽ cắt đứt tình thân. Nhưng nhìn về mặt hơn hơ của San, tôi vội vàng xua tan

ý nghĩ đó. Sau này kể lại, Lam San bảo rằng do hồ nước trong tâm tôi không tịnh nên chỉ một chiếc lá rơi nghiêng cũng đủ làm rung động. Phải, dạo ấy San vừa quen Trình.

Tấm chắn mỏng hàng dẹt Trung Quốc, màu sắc lạnh buồn, hoa văn là những con phi mã có sừng trong thần thoại Hi Lạp. Tấm

chăn ấy, tôi xếp cẩn thận
trên đầu giường. Trời Sài
Gòn ba mấy độ, nó không
mấy có ích. Nhưng hằng
đêm, tắt điện, leo lên
giường tầng, trong ánh
trắng thành phố loe loé qua
ô kính thông gió, tôi nghe
một mùi ngai ngái, ngậy
váng, nồng nàn ứa ra từ tấm
chăn rồi tan vào bầu đêm
đặc quánh trong căn phòng
bé nhỏ. San kê khi ghé qua

Phan Rang, đêm lạnh, Sai đã lấy tấm chăn này ra quấn tạm. Và mùi đèn đài, chùa tháp nằm lại đây, với tất cả ký ức của San về một đêm trên tháp cổ, quờ tay ra là chạm vào lạnh lạnh một dòng trăng đang chảy. Lúc đó, chị nhớ Khả Anh kinh khủng. Những nhánh cây khô in vào trời đêm nhìn cô độc lắm!

Tôi bỏ con dao và tấm chăn vào balô, kéo khóa.

Nằm vật ra giường, ánh trăng loe loé chảy tràn qua ô thông gió, rộng lượng mà buồn tênh.

Tôi bấm số máy quen thuộc, nhưng kịp tắt ngay khi hồi chuông, đầu chưa kịp reo. Tôi muốn nhắn tin cho San, nhưng lại thôi. Điện thoại báo sắp hết pin.

Tôi bấm mãi, bấm mãi những ý tưởng lung tung cho đến khi máy tắt. Mình đã thực sự “mất sóng”! Tôi tự nhủ như thế rồi nhét máy xuống gối, ngủ ngon không bốn chồn mộng寐. Tấm chăn đã nằm yên trong balô, nhưng đêm vẫn ứa ra một mùêu phong.

San.

Khả Anh bỗng nhiên bắt
tăm không vết dấu. Một
sáng thức dậy, không thấy
Khả Anh nhắn tin chúc ngày
mới bình yên như mọi lần,
bỗng nhiên tôi đã có một dự
cảm là lạ. Gọi điện. Không
liên lạc được.

Buổi trưa, không có tin
nhắc nhở đi ăn trưa
đúng giờ như mọi ngày, tôi
bấm số gọi lại. Vẫn không

liên lạc được. Trên Yahoo Messenger, nick của Khả Anh nằm im, xám xám.

Chiều, thành phố đổ một cơn mưa bất ngờ. Tôi nhắn tin cho Khả Anh, bác mưa rồi kìa, trời kỳ cục ghê ha, mới nắng tung bừng đó. Không có tin báo đã gửi. Cái tin mưa tôi gửi đi nằm mãi trong outbox.

Tối, tôi rời cơ quan.

Trình đợi sẵn ở cổng từ bao giờ, cầu nhàu em làm gì mà lâu thế, tối nay ăn nhanh về nhanh, anh còn bao nhiêu việc phải làm. Bản vẽ resort đã đến hồi gấp rút. Bỗng nhiên tôi nổi cáu lại, gắt lên. Vậy anh tưởng em không bận chắc, nãy giờ em nán lại trên đó để chơi chắc. Trình sẽ ra một chút. Thường ngày tôi không th. Hoặc im lặng, hoặc phản ứng nhẹ

nhàng hơn nhiều.

Tôi ngồi sau lưng Trình, im lặng. Đêm ngọt ngạt kinh khủng, đã biệt tăm dấu vết của cơn mưa ban chiều. Trình nắm nhẹ tay tôi, bảo khẽ, chuyện lúc này ấy mà, anh xin nhé. Chẳng có gì, em cũng xin lỗi. Tôi như đứa bé được xoa dịu, hốt nhiên gục hẳn lên vai anh. Em có chuyện

gì phải không? Công việc?
Không anh à! Tôi giật mình,
sự hoang mang vô lý trở lại.
Không có gì. Em hơi mệt
chút thôi. Ừ, vậy ổn. Anh cứ
lo...

Đêm. Sau khi nhận tin
cho Trình, tôi gọi lại cho
Khả Anh. Không lẽ có tin
hiệ

Tôi lại quá vô lý rồi.
Chỉ vì Khả Anh xuất hiệ

quá đầy đặc trong tư tưởng và cuộc sống của tôi, nên sự im hơi lặng tiếng bình thường này đã làm tôi hơi hẫng, vậy thôi. Chỉ có một ngày không liên lạc. Sự lo lắng buồn cười như chuyện đi trình báo cảnh sát rằng con chim bồ câu nhà tôi bay đi chơi gần cả tiếng đồng hồ rồi chưa thấy về.

Ngày hôm sau đó, tôi

vẫn không liên lạc được với Khả Anh.

Tan sở, tôi bảo Trình ghé qua nhà Khả Anh một lát có việc, anh hơi bực vì còn bao nhiêu việc, nhưng đành cố chiều, vẫn chưa thôi hối hận chuyện hôm qua đã gắt gỏng vô lý với tôi. Cánh cửa ngoài kho> trái, niêm phong một điều bí ẩn. Tôi tìm kiếm điên

cuồng. Chìa khóa nhà không đặt ở khe cửa sổ như mọi khi. Có việc gì gấp dữ vậy em, sao không gọi điện cho nó? Trình vừa nói vừa ngó đồng hồ. Tôi leo lên xe, bàn tay vịn vai Trình hốt nhiên xiết chặt. Anh à, Khả Anh biến mất!

Tôi biết Trình cảm thấy rất khôi hài khi nghe câu đó. Dù sao thì Khả Anh cũng

chỉ là một cậu em trai kết nghĩa. Nó đã hai mươi một tuổi và chỉ vù không liên lạc trong vòng hai ngày.

Trình.

San đang thật sự bấn loạn. Mà ngày đính hôn của chúng tôi thì gần đến.

Nàng thất thân thấy rõ

từ khi Khả Anh biến mất. Ban đầu tôi cũng chỉ nghĩ rằng cậu ta đi đâu đó chơi mà quên nhắn lại. Nhưng sự hoang mạng của San những ngày tiếp sau đó làm tôi cảm nhận rất rõ rằng đúng là một điều gì không ổn đã xảy ra.

Tôi biết Khả Anh yêu San. Lần đầu tiên San giới thiệu chúng tôi với nhau, tôi

đã có thể cảm nhận tình yêu
đó trong mắt của cậu trai
đôi diện. Đó không đơn
giản chỉ là một cậu intern
do San dìu dắt. Đó là một
kiểu ánh mắt vừa yêu
thương vừa tuyệt vọng, vừa
hờn ghen lại vừa ân nhân.
Đôi ba lần tôi nhận xét xa
gần với San, nàng chỉ toàn
gạt phắt đi “Anh điên quá.
Nó với em coi nhau như hai
chị em”. Nhưng khi hai

người cùng, yêu một người,
nhìn vào mắt kẻ kia, ta hiểu.

San như mất đi một
phần cơ bản của cuộc đời từ
khi Khả Anh đi... Nàng í
gấp tôi hơn, tôi biết những
lúc như vậy ngì. Nàng gọi
điện hỏi han bạn bè quen
chung của hai người, hoặc
đến những nơi mà Khả Anh
thường đến. Những lần bên
nhau thưa vắng, nàng tỏ ra

thản nhiên, nhưng hầu hết
nàng không nghe tôi nói gì.
Nàng ở bên cạnh tôi, nhưng
rất xa. Tâm trí nàng chu du
ở một chốn nào đó mà tôi
không thể chạm đến.

Một ngày chủ nhật, khi
San cho nhâm bột ngọt vào
tách cà phê của tôi, tôi bảo
nàng ngồi xuống đối diện
mình. Tôi nhìn nàng đây
can đảm, nói rõ ràng, chậm

rãi: ‘Em có muốn hoãn lại lễ
đính hôn không?’. Nàng hốt
hoảng: “Sao anh lại nói
vậy? Anh không muốn đính
hôn với em nữa sao?”. “Anh
muốn, rất muốn. Nhưng anh
biết em chưa sẵn sàng”.
“Em...”>Nàng thôn thức
đầy bế tắc. Rồi mũi nàng đỏ
lên, và mắt nàng đột nhiên
ướt nước. “Em không biết
Trình ơi. Em cảm thấy bỗng
nhiên mình cô đơn kinh

khủng”. “Dù có anh bên em?” Nàng lặng lẽ gật đầu. Tôi thấy buồn đến không thể nói gì thêm. Ngày hôm sau, tôi gọi điện về thưa với ba mẹ chuyện hoãn lễ đính hôn. Nàng cũng làm tương tự như vậy.

Chẳng có một giao ước nào cụ thể, nhưng hơn một tháng sau đó, tuyệt nhiên chúng tôi không có một giao

tiếp nào. Không gặp mặt,
không email hay điện thoại,
không cả một tin nhắn.
Giống như đã có một nhát
búa bén ngọt chặt chúng tôi
làm hai, không còn chút gì
liên kết. Tôi đi làm, rồi về
nhà, tập trung miệt mài vào
bản vẽ dở dang sắp phải
trình khách hàng. Cũng có
lúc tôi tự hỏi nàng làm .
Nhưng tôi không có đoán.

Ngày mưa tháng mười một, tôi nhận được tin nhắn của nàng. “Một tháng đủ cho anh đánh giá lại tình cảm của hai chúng ta chưa?”. “Anh không có gì phải đánh giá. Đó là điều anh đã biết rất rõ ràng. Là dù em còn yêu anh, hoặc không, thì lòng anh dành cho em vẫn ở đây, không còn không mất”. “Anh xứng đáng với một người yêu anh

mà không lung lạc như em".
"Em xứng đáng với một
tình yêu mà ở bên cạnh
người đó, em không còn
cảm thấy cô đơn nữa...".
"Em xin lỗi". "Anh không
sao".

Tôi tắt điện thoại, thần
thờ đứng nhìn làn mưa
trắng xóa qua ô kính văn
phòng. Tôi thấy có điều gì
hồ như nổi tuyệt vọng ập lên

xiết chặt lấy mình. Rồi mình
sẽ bắt đầu lại từ đâu? Rồi
San và Khả Anh có thành
đôi không? Rồi chúng tôi
còn cơ hội nào để ngồi lại
bên nhau sau từng ấy tổn
thương không?

Làm sao tôi biết.

Khả Anh.

Tôi nằm trong ngôi tháp
bốc mùi quên lãng, nhìn
trăng. Bốn bề gió lộng.
Trăng sáng ngập trời. Rồi
chúng ta sẽ ôn cả, tôi thăm
nghĩ. Sẽ ôn cả thôi!

San.

Không phải sự mất mát
của ai đó giết ta, mà ta tự
giết mình bằng cách không

chấp nhận nỗi mất mát ấy.

Tôi trở về những ngày không có Trình và Khả Anh ở bên. Lòng tôi buồn nhưng thanh thản lạ lùng. Nếu như yêu, tôi đã không băn khoăn chọn lựa. Giờ tôi phải tập yêu thương cuộc sống của chính mình. Rồi sau đây tôi mới xứng đáng để yêu ai đó, mà không làm họ đón đau

Điệu Valse trùng ngộ

Một buổi sáng tháng 6, Vĩ An nhận được một bưu kiện không đề tên người gửi. Đó là một kiện hàng nhỏ, nhưng nặng trĩu được gửi từ nước ngoài về. An ký tên, trình giấy tờ rồi cầm

bưu kiện vào nhà, trong đầu loáng thoáng vài cái tên thân thuộc có thể gửi quà cho cô từ xa như vậy. Nhưng cô không thể đoán

Đó là một hộp nhạc Reuge. Cái hộp có vẻ đã cũ nhưng được giữ gìn cẩn thận. Lớp vỏ gỗ óc chó ở bên ngoài đã lên nước bóng theo thời gian, nắp hộp khảm một bức tranh mây

bông hồng đại. Vĩ An mở
hộp tra chiếc chìa khóa
đồng nhỏ xiu vào ổ, lên dây
cót. Một điệu valse thánh
thót vang lên, âm thanh vẫn
còn rất tốt. Là bản *Vienna
Life* của J. Strauss. Ngoài ra
không còn một mẫu tin nhắn
nào đính kèm để hé lộ gì về
người gửi, trừ cái phong bì
nhỏ màu vàng đính kèm
đựng chiếc chìa khóa tí hon.

Giai điệu đã được co
học hóa tràn khắp căn
phòng, điệu valse thánh thót
dạt dào như một giấc mơ
xưa cũ vẫn chưa lúc nào
thôi cháy bỏng.

- Cái hộp này ra đời
khoảng năm 1973 - Xem xét
cái hộp hồi lâu, Duy kết

luận. Anh không định giá được nó khoảng bao nhiêu, nhưng chắc là mắc đấy. Máy hộp của hãng Rouge này bây giờ, cái bèo nhất cũng đã hơn ngàn đô rồi. Đồ thủ công, làm ở Thụy Sĩ, tinh xảo và bền ghê gớm.

- Ai đã gửi tặng em vậy nhỉ? - Vĩ An chống cằm - Sao em không thử nào nghĩ ra được. Ai mà biết rõ về

em vậy không biết nữa.

- Ý em là em thích hộp nhạc? - Duy ngẩng lên nhìn cô đầy ngạc nhiên - Anh chưa từng nghe em nói chuyện này bao giờ đây.

- Thì anh nghĩ xem, một th đó vật xinh đẹp và trang nhã như vậy, có cô gái nào không thích? - Vĩ An nhìn Duy bồi rồi.

- Không, thích thì khác, còn đam mê thì khác. Cách em nói không giống như em chỉ thích nó đơn thuần vì đẹp - Duy sờ tay lên sống mũi mân mê gọng kính. Anh luôn tỏ ra quá thối suốt, đôi khi làm người khác thấy không an toàn.

Vĩ An nhận ra mình
đam mê hộp nhạc năm 15
tuổi. Khi đó, cô ở cùng ông
nội, khi ba mẹ cô đi làm
việc ở nước ngoài hết cả.
Ông nội mở một tiệm cầm
đồ nhỏ> Cô không thích
nhìn cái cảnh tượng những
người khốn cùng đem từng
món đồ đến đổi lấy một
món tiền mọn. Nhiều lần cô

năn nỉ ông nội dọn tiệm đi, mở cái gì đó bán lai rai cũng được. Nhưng ông nội luôn chỉ cười: “Con nghĩ mở tiệm cầm đồ là xấu ư? Đôi khi người ta bị dôn tới đường, cùng không biết làm sao, sắp nhào ra đường ăn cướp hay lao vào đầu xe tự tử đến nơi, thì họ nhớ ra họ còn một món có thể cầm hay bán. Lúc ấy, qua việc nhận cầm đồ hay không mới

có thể nói được chuyện người ta tốt hay xấu". Rồi cô cũng không còn muốn để ý nữa. Cô cố gắng xua ra khỏi đầu hình ảnh những thằng cha trăm phần trăm là thua độ đá banh đi cầm tù chiếc honda cho tới cái ấm điện, tự nhủ mục đích của họ không nên là nỗi bận tâm của chính mình. Mỗi lần về nhà thấy có ai đứng ngay quây cầm đồ, cô cũng

cô lướt đi thật nhanh.

Đó là một buổi chiều mùa hè khi Vĩ An đi học thêm về, ở đây có một chàng thanh niên đứng trong tiệm. Trông quần áo anh ta sạch sẽ, dù đã cũ sờn. Ngoài cửa dựng một chiếc xe đạp cũ, nhưng cũng mang cho người ta cùng một cảm giác: người thanh niên này nghèo nhưng rất

chỉnh tề. Trên mặt quầy là một cái hộp gỗ. “Cái này chỉ có giá trị kỷ niệm, không được giá lắm đâu”. Ông nội cô nói. “Cháu cần tiền mua vật liệu làm bài tốt nghiệp. Cháu chỉ cần tạm thôi”. “Cậu học ngành gì mà cần mua vật liệu làm bài tốt nghiệp?” “Dạ, kiến trúc”. “Cậu cần bao nhiêu?” Anh ta nói một con số, và ông nội cô đặt lên mặt quầy một

món tiền. “Cháu nhất định sẽ quay lại lấy nó. Nhất định thế”. Nói rồi, anh ta cảm ơn và đạp xe đi.

Vĩ An đã nghe rất nhiều lời hứa hẹn như thế ở cái quây ấy, nhưng chưa bao giờ cô cảm nhận được một lời hứa định ninh đến vậy. Nhưng mau chóng, cô mong anh ta đừng đến nữa.

Lần đầu tiên nghe nhạc

tràn ra từ cái hộp gỗ nâu
bóng ấ~y, Vĩ An cảm thấy
run rẩy không nói nên lời.
Đó cũng là một bài valse
củ a J. Strauss, *Kiss Waltz*.
Trong khoảnh khắc chưa
đầy hai phút của đoạn nhạc,
cô quyết định rằng mình
phải có cái hộp gỗ nặng
trịch diệu kỳ này. Vĩ Ar
mang hẳ~n cái hộp vào
phòng, mình. Mỗi ngày đi
học về, nhìn thấy cái hộp

nhạc vẫn còn nguyên ở đó,
cô thở phào nhẹ nhõm.

Cô bắt đầu nghe nhạc
cổ điển từ đó. Cô lêla hết
tiệm đĩa này đến tiệm đĩa
khác, trải qua rất nhiều phút
xúc động đến ngây người
khi nghe một bản nhạc đẹp,
nhưng cái cảm giác giật
thót, ngỡ ngàng, say mê rồi
rấp tâm chiêm giữ như khi
chạm vào cái hộp nhạc kia

mãi mãi không trở lại. Mỗi ngày cô đều vặn khóa, mở hộp nhạc ra cho âm thanh tràn khắp căn phòng mỗi sáng sớm thức dậy và trước khi đi ngủ, điều này gần như trở thành một nghi thức có phân trang trọng. Làm như vậy, cô cảm nhận được niềm hạnh phúc giản dị trong từng lần cọt, thậm chí cô còn tưởng tượng được cả những vòng quay chậm rãi

của cái ống kim loại chỉ chít
những gai âm chạm vào
những rãnh đồng tinh xảo.

Nhưng cô chỉ yên ả
sống chung với hộp nhạc
được gần hai tháng. Lại một
buổi chiều cuối tuần khác,
chàng trai nọ trở lại như
một bóng ma mà Vĩ Ar
không trông đợi. “Quá hạn
lâu rồi! Tôi đã bán mất”.
Ông nội nhìn chàng trai e

ngại, khẽ liếc cặp mắt của
Vĩ An lúc này đây van lơn
đứng bên cạnh. Chàng trai
thất vọng đến gần như
muốn gục xuống quây. Anh
ta thần thờ hồi lâu, lí nhí
chào rồi lui thủi ra đi. Lần
này anh ta không đạp xe. Có
lẽ xe đạp cũng đã bay vào
một cửa tiệm cầm đồ nào
khác

“Thầy nó xót xa lắm,

chắc đồ kỷ niệm. Hay là con trả lại cho nó đi...". Ông nội cô ngân ngừ. Ông đã quen chiều theo ý cô cháu cưng, giờ một ý nghĩ đi ngược lại thói quen đó rõ ràng cùng khiến ông lúng túng. Thật ra không cần ông nội nói, Vĩ An cũng đang cảm thấy xấu hổ ghê gớm. Cô biết rõ mình là một kẻ xấu xa rắp tâm chiếm đoạt kỷ niệm của người khác để làm của

riêng. “Không, cháu thích nó”. Cuối cùng cô nói, rồi bỏ lên gác. Làm sao quay lại trả cho anh ta được ngay lúc này? Nó có khác gì hơn việc phải đối diện với sự hèn mọn của chính mình. Cô nói vậy, tự nhủ sẽ cho mình một ít thời gian.

“Đồ cướp đoạt!”, bài valse trong cái hộp nhạc đã không còn thánh thót nữa,

nó như rú gào vào tai Vĩ An như vậy. Cũng có lúc nó không chửi rửa, nhưng cất lên những tiếng buồn bã thê lương. Hoặc tất cả đều do cô tưởng tượng ra cả. Cho mình thêm một chút thời gian, một chút nữa thôi, cô tự nhủ.

Một sáng sau hôm đó ít lâu, cô bỏ hộp gỗ vào balô, đạp xe lần mò theo địa chỉ

trên tờ giấy biên nhận đến một khu nhà trọ sinh viên ở gần khu trường đại học. Chàng trai đó đã dường như khóc lên khi thấy cô mang cái hộp nhạc đến trả. “Đây là quà cưới của bố anh tặng mẹ anh. Bố mẹ anh mất sáu năm rồi, trong một tai nạn. Anh lên Sài Gòn học chỉ mang theo nó bên mình.”

“Anh nghĩ thà chết chứ không để mất cái hộp nhạc này” - Giọng anh còn vẳng bên tai Vĩ An suốt đêm - “Nhưng anh nghĩ thật là có lỗi nếu chỉ ôm khư khư nó bên mình mà rồi việc của mình lỡ làng hết cả, nên hôm đó anh mới mang nó đi cầm. Anh tưởng không ai thèm ngó ngàng đến nó, và mình sẽ quay lại chuộc sớm thôi”. Cô đã lí nhí xin lỗi

anh rồi ù chạy khỏi khu trọ
ấy như một con lóc, để trốn
chạy nỗi xấu hổ của mình.
Từng lời nói của anh làm cô
thấy mình thật chả ra gì.

Vĩ An quay lại thói
quen thuở xưa của mình,

dầu nó chỉ từng diễn ra trong một khoảng thời gian ngắn ngủi. Cô vận nhạc mỗi sáng sớm và buổi đêm trước khi đi ngủ đắm chìm trong âm thanh thánh thót của n những phút cô thực sự không nghĩ gì, cô thấy mình nhẹ bẫng thanh thản.

Vài tuần sau có một lá thư lạ đến.

“Vĩ An,

Không biết em còn nhớ anh không. Anh mong là có. Chuyện cái hộp nhạc ấy đâu phải là chuyện dễ gặp trong đời. Anh xin lỗi vì đã không gửi thư kèm trong bưu kiện. Anh muốn chơi một trò chơi nhỏ, để đánh thức ký ức của em dậy từ từ.

Mười năm rồi đã quá nhiều thay đổi. Chắc bây giờ em đã lớn, thậm chí có gia

đình rồi, chứ không còn là cô bé lóc chóc đập xệ màu xanh hôi nào. Sau lần gặp em không lâu, anh có học bổng đi du học. Giờ anh đang dạy khoa kiến trúc trong một trường đại học ở Southampton.

Cái hộp nhạc ấy anh mua được trong một phiên chợ đồ cũ ở gần vùng anh sống. Sau 10 năm anh mới có

thể đến cho em được một cái
hộp nhạc khác. Tuy không
phải hoàn toàn giống cái kia,
nhưng cũng là một bài valse
tươi sáng, phải không Vĩ An!

Cảm ơn em. Cảm ơn em
thật nhiều. Rồi sẽ có lúc
chúng ta gặp lại...".

Giàn lá nho

Sáng sớm hôm ấy mở mắt ra, Tường nghe mưa lao xao bên ngoài. Anh nằm xoay qua xoay lại một chút rồi quyết >nh thức dậy, mở cửa cả ban công hút một điếu thuốc.

Bên ngoài gió lạnh kinh

khủng. Mùi mưa quyện vào
mùi buổi sáng sớm thành
một khối khí trong veo lạnh
buốt ập lên bao phủ Tường.
Anh định trở vào lấy áo
khoác, nhưng không nỡ rời
chân khỏi cái ban công bé
mà từ đó có thể nhìn rõ một
ngày mưa trong lành.
Tường nghĩ vậy, đứng yên
hứng trọn cái lạnh của buổi
sáng cao nguyên sục sùi
mưa. Anh suýt quên cả đốt

điều thuốc.

Đã lâu lắm rồi anh không về quê. Nói vậy cũng không đúng, đôi dịp lễ tết anh có về vội vàng rồi đi vội vàng. Phải nói là đã lâu lắm rồi anh không về quê đúng nghĩa, đủ thông thả để đứng nhìn một buổi sáng mưa. Từ năm 17 tuổi, anh rời phố núi nhỏ vào đại học rồi ở lại hẳn trong thành

phố. Rồi anh đi qua nhiều nơi, làm nhiều việc khác, và cái thành phố tuổi trẻ đôi khi chỉ hiện lại như một thứ ký ức sâu đậm, nhưng thực sự đã qua. 30 tuổi, Tường mới lại đứng ở cái ban công nhỏ xíu nhà bà nội anh, hút một điếu thuốc không vụng trộm.

Ngày xưa Tường sống ở đây. Ba mẹ anh mỗi người

một nơi đi tìm hạnh phúc mới, anh đứng xa khỏi cuộc chia tay đó, không dừng nhưng không bị kịch hóa mọi thứ, loay hoay tự thu xếp một chỗ cho mình. Tường dọn lên ở với bà nội trong căn nhà nằm ở cái hẻm nhỏ gà trường anh học. Bà nội dọn lại phòng đọc sách của ông nội đã mất, biến nó thành căn phòng của anh, và anh đã ở đó suốt

thời cấp ba: học hành miệt mài, lên mạng xem trộm hình sex, và yêu một cô bé học trường bên.

Giàn nho nhà đối diện phũ lên khoảng sân nhà, tuyệt nhiên không hề có trái. Hồi anh mới dọn về nhà bà nội, ông hàng xóm một ngày nọ mang về chậu đất có một dây nho và tuyên bố đây sẽ là cây nho ngon nhất cái xứ

này. Nhưng tuyệt nhiên cây
nhỏ đã không cho mùa trái
nào kể từ đây đến giờ. Nếu
không phải do dáng lá quá
đặc trưng, người ta có thể
nói nó là một giàn bầu giàn
bí tịt ngòi không thể cả đơm
hoa. Nói cho ngay, đó là
một cây lá nhỏ. Bây giờ nó
đã phủ kín sân nhà ấy, cái
cây lá và theo câu chuyện
tối qua của ông hàng xóm,
đời nó vẫn chưa một lần thử

chứng minh mình là một
cây nho bằng cách trổ ra
chút hoa trái nào.

Vậy mà từng có những
ngày tháng Tường đã háo
hức chờ xem cây nho ấy
hôm nay cao lên bao nhiêu,
hồ hởi ước lượng khi nào
thì nó có trái, giống hệt như
đó là cây nho của đời anh
vậy.

“Anh dậy chưa?” -

Khuê nhắn qua viber - “Em vừa thức dậy. Đang nấu mì cho Ken ăn sáng”.

“Anh dậy lâu rồi. Trên này mưa. Anh đang nhìn một cây nho”.

“Một cây nho?”

“Anh sẽ kể sau

Tường thả cái điện thoại lên chiếc bàn nhỏ gần

cửa sổ. Anh đốt thêm một
điếu thuốc nữa. Trời vẫn
mưa sục sùi.

“Cậu, bà dậy rồi, bà gọi
cậu” - Bác Cậy giúp việc lên
gác, cầm một ly cà phê đưa
cho anh, nói vẻ rụt rè, như
cảm thấy có lỗi khi đã xen
vào cái phút một mình của
Tường. Bác đã ở với bà 30
năm, đúng bằng số tuổi của
Tường, từ hồi ông nội anh

còn sống, ba mẹ anh còn trẻ, và họ còn yêu nhau. Mặc kệ mọi người nói thế nào, theo lẽ thói cũ trong gia đình người Bắc, bác vẫn nghiêm trang gọi Tường bằng cậu, như đã từng làm với ba anh, và sẽ làm như thế với con của anh nữa, nếu anh có một đứa con. Anh cầm lấy ly cà phê.

“Bác, bác nghĩ bà còn

được bao nhiêu ngày?”

“Chắc sớm thôi cậu ạ. 30 năm ở với bà, lần đầu tiên tôi thấy bà yếu vậy. Bà yếu lắm cậu ơi” - Bác thôn thức

“Có cháu ở đây. Bác đừng lo” - Anh nói, mà nghe chính giọng mình cũng thần thờ.

Tường đi xuống nhà.

Bà nội năm đó, nhưng anh chỉ biết đại khái là bà nội năm đó vậy thôi, anh không dám nhìn từng chi tiết. Cái bình nước đang truyền vào tay bà, ống truyền có một đoạn dây ra chút máu. Bà năm yếu ớt như một đứa trẻ mới chào đời, mớ tóc trắng thưa thưa, dính bết. Mắt bà lúc mở lò dò lúc nhắm nghiền. Khóe mắt bà ướt nước vì cơn đau. Tường

không dám nhìn, nhưng anh thấy cả, và biết cả. Những chi tiết ấy như mọc lên trong anh, dù anh cố né tránh.

“Cún con” - Bà gọi yếu ớt.

“Dạ, con đây” - Anh ngồi xuống bên giường.

“Cầu nguyện cho bà đi. Cầu cho bà ơn chết lành. Bà

đau quá” - Bà thều thào, bàn tay không còn sức lực vẫn cố nắm lấy tay anh.

“Bà đừng lo. Có con ở với bà đây mà”.

“Bà mất, con biếu bác Cậy một năm lương để bác về quê. Nhớ không?”.

“Dạ. Con nhớ rồi. Bà đừng lo”.

“Con lấy vợ nhé. Rồi có con nhé. Rồi dặt chúng nó ra thăm bà”.

“Vâng, con biết rồi” - Anh đáp, nghiền chặt răng, tay cứ xoa mãi miết tâm lưng nhỏ của bà.

“Cầu cho bà ớn chết lành nhé. Bà đau quá Cứu con ơi”.

“Vâng. Bà ơi, con ở đây

mà

“Con lấy vợ nhé. Sống với nhau hạnh phúc nhé. Cố gắng gìn giữ gia đình. Bà xót thằng Cún con của bà lắm...” - Bà thều thào. Bà lặp lại những điều đó suốt. Rồi bà thiếp đi, mê man. Anh khe khẽ chấm dòng nước mắt trên má bà. Giọt nước đang lăn, chuẩn bị rơi xuống tóc.

Tường lại ra ban công đứng hút thuốc. Anh không biết làm sao để ngăn mình hút. “Em ước có thể ở đó với anh lúc này” - Khuê nhắn cho anh. Anh thêm nghe giọng cô khủng khiếp.

“Em đây, bà sao rồi anh?”

“Yếu lắm. Yếu em ạ”.

“Anh ráng chăm sóc bà

nhé. Anh ráng nhé”.

“Ken đi học chưa em?”

“Rồi. Giờ em chuẩn bị lên công ty”.

“Nó ngoan không? Đêm qua em có đọc truyện cho nó nghe không?”

“Nó chơi iPad suốt. Em phát cho nó mấy cái vào mông. Rồi nó ngủ, sáng nay

dây thì có vẻ giận giận”.

“Khuê ơi, nghe này, em ly hôn đi. Ý anh là em hãy dứt khoát chuyện giấy tờ đi, đừng chần chừ nữa. Đã quá lâu rồi. Rồi em lấy anh nhé. Anh sẽ chăm sóc cho cả em và Ken. Anh sẽ ở bên cạnh hai mẹ con”.

“Tường...”

“Anh muốn có một gia

đình. Anh muốn em và Ker là gia đình của anh. Anh biết, đó không phải là gia đình của anh tạo nên. Nhưng anh muốn xây đắp nó...”.

“Tường ơi...”

Giọng Khuê thồn thức bên kia máy. Anh không biết làm thế nào nữa. Anh cúp máy.

“Cậu ơi, bà gọi cậu suốt”.

“Cún con, con lấy vọ nhé. Sinh con nhé. Dắt chúng ra thăm bà. Giữ gìn gia đình nhé. Hạnh phúc nhé. Bà đau lắm. Cầu nguyện cho bà ơn chết lành đi...”

Cái giàn lá nho kia không có quả. Nó chẳng thể nào chứng minh được rằng

nó là một giàn nho. Tường
đứng nhìn mãi vào nó, cái
màu xanh non và dáng lá
đẹp đến đốn đau ấy, cho
đến khi mắt anh nảy lên
trăm ngàn con đom đóm
đang bay.

Hoàn hảo

Đề phải nhớ tất cả những sở thích của cậu chủ thật là kỳ công. An không phải là người trực tiếp theo “hầu” cậu ta, nhưng người trợ lý của ông chủ đã đến và dặn cô kỹ càng trước khi “công tử bé” vi hành qua

khu resort này.

An ghi chú kỹ lưỡng những gì người trợ lý dặn dò. Ông này đúng kiểu một trợ lý kiểu mẫu sót lại từ thời Victoria, mái tóc muối tiêu, nét mặt điềm tĩnh xen lẫn cao ngạo, nói năng chắc chắn, và có khoái cảm vô biên trong việc làm vừa lòng quan thầy của mình. Cho nên việc ông ta đích

thân đi chuẩn bị trước khi
cậu ấy kia đến cũng là điều
hiển nhiên thôi.

An quản lý khu resort
cao cấp trên núi. Điều đáng
nói là nó không nằm trong
một vùng du lịch nổi tiếng
nào, thậm chí nghe tên cái
huyện mà nó tọa lạc, nhiều
người còn không hình dung
nổi nó ở đâu, miệt Mù Cang
Chải hay dưới U Minh. Sa

khi quá thành công với những khu resort dọc biển, ông chủ của hệ thống này quyết định đầu tư vào hướng xa xỉ kinh hoàng. Ông cho người băng rừng lội suối tìm một nơi hoang vắng diêm lệ, xây cất cực kỳ công phu rồi chỉ quảng bá nó trong cộng đồng những kẻ giàu nứt đố đổ vách. Không phải có tiền muốn bỏ vào đây là được, mà phải là

rất nhiều tiền. Ông ta kỳ công đến độ san phẳng một vùng dưới chân núi làm bãi đáp trực thăng để cung ứng những món ngon vật lạ không thể đào đâu ra ở nơi hoang vắng này. Nếu có vị khách nào nổi hứng muốn ăn sushi cá hồi chứ không phải cháo nắm đại đặc sản, thì cũng không phải là một vấn đề nan giải. Có tiền là có tất cả. Khi được chọn

quản lý khu resort này, An thậm chí còn không biết mặt mũi nó ra sao, cô chỉ biết nó thuộc một vùng cao nguyên, nằm trên đỉnh núi lạnh giá và thông mọc bốn bề. Hăm tám tuổi, tám năm làm việc trong lĩnh vực nhà hàng khách sạn là những con số chẳng có gì ấn tượng với ngành này, nhưng An được chọn vì một lý do nào đó mà theo như ông trợ lý giải

thích vẫn tắt là “vì ông chủ thấy cô phù hợp”. Có lẽ cái mặt buồn rầu của mình hợp với phong cảnh nơi đây sao? Có lúc An thầm nghĩ. Ba tháng một lần, cô được trở về thành phố trong vòng một tuần, rồi lại đi lên núi - như kiểu Phong, bạn trai Ar hay đùa. Họ gặp nhau hai hoặc ba tuần một lần, phần lớn là Phong lên thăm cô vào cuối tuần. Nhưng thời

gian bên nhau cũng chẳng được nhiều, phần vì đoạn đường phải di chuyển quá dài, phần vì cuối tuần khi mọi người rảnh rỗi thì là lúc cô bận nhất.

Giờ thì “công tử bé” sắp giá lâm. An lên mạng tìm một vòng về cậu này, ngoài những thông tin ông trợ lý đưa cho cô. Xét cho cùng, cô làm nghề dịch vụ,

và thành công của cô là khi làm người khác cảm thấy hài lòng, An xác định rất rõ điều này. Vậy mà, vừa nhìn hình cậu ta, An gợn lên nỗi buồn bực kỳ quặc. Cậu ta đẹp trai, lịch lãm, chuyên xuất hiện cùng những cô chân dài nóng bỏng thuộc hàng học thức. Hai mươi lăm tuổi, cậu ta là Thạc sĩ kinh doanh tốt nghiệp Oxford ra. Một hình mẫu

hoàn hảo không tí vết, y như thái tử Dubai, dạng vừa học thức lịch lãm lại vừa giàu có. An không hiểu sao trên đời lại tồn tại một con người đầy đủ và hoàn hảo như thế. Sự viên mãn của cậu ấm này làm cho An thấy lợm giọng một cách vô lý.

Luân, cậu ấm đến bằng trực thăng, rồi tự lái xe lên

núi, có chú chaffer nhấp
nhóm ngồi cạnh chỉ đường.
Cậu ta trái với hình ảnh
“nam vương thân thiện”
trên báo, ít nói ít cười,
nhưng hoàn toàn không
phải vẻ cao ngạo, mà đơn
thuần chỉ là do sự trầm tĩnh.
Cậu ta luôn gật đầu cảm ơn
khi ai đó phục vụ gì đó cho
mình, điều này làm An cảm
thấy đỡ khó chịu vô lý với
cậu ta, và nụ cười trên môi

cô đỡ phần khiên cưỡng. Cô
tự lái xe điện đưa cậu ta đi
tham quan resort. Luân lo
đăng nhìn quanh, mặt tuyệt
không thể hiện cảm xúc. An
càng lúc càng thấy người
này khó hiểu. Cậu ta dường
như không thông minh hoạt
bát như người ta đồn đại.
Trái lại, cậu ta u buồn, trầm
tĩnh

Nhưng đến tối, khi một

ca sĩ nổi tiếng, xinh đẹp đến
nơi thì khác hẳn. Cậu ta lột
xác thành một tay chơi thứ
thiệt. Rượu đổ tràn lan, củi
liên tục cho thêm vào lò
sưởi, nhạc bật quay cuồng.
Cậu ta ôm riết lấy cô kia
trong những điệu nhảy túy
lúy. An đứng im lặng góc
phòng quan sát, nổi chán
ngán dâng lên tận họng.
Hóa ra làm cậu công tử
hoàn hảo kia cũng mệt mỏi

đủ điều. Có lẽ cậu ta còn phải sắp lịch buồn vui của mình cho phù hợp tình hình báo chí, khách mời, hoạt động.

Rồi cuộc vui cũng tàn. Luân cấp cô ca sĩ nọ trong tay, đi về biệt thự sang trọng nhất trong khu resort, nơi cậu ta đang nghỉ. An ra hiệu cho những nhân viên kíp trực đây đấy vào vị trí, rồi

mệt nhoài bước về phòng, ngâm mình hồi lâu trong bồn nước nóng. Cô muốn gọi cho Phong nhưng không dám, vì sợ anh đang ngủ. Quá khuya rồi.

Ngỡ mình sẽ thiếp đi ngay khi vừa đặt lưng lên giường, nhưng An không ngủ được. Cô trần trọc mãi rồi quyết định xỏ dép đi dạo quanh một vòng. Đêm trên

núi lạnh buốt. Không khí
tinh sạch như thể cô đang đi
trong một bồn chứa oxy
khổng lồ, và bầu trời trên
đầu thì trong veo lác đác
những đốm sao. Bỗng nhiên
cô thấy có bóng người ngồi
ở quầy bar khu hồ bơi nước
ấm. Cô nheo mi tiến lại gần.
Luân đang ngồi đọc sách,
môi lấp lóe thuốc. Cậu ta
mặc áo khoác, quần jean và
đôi giày thể thao giản dị.

Trong bóng đèn vàng, nhìn cậu ta có vẻ tiêu tụy. Và cậu ta đeo kính cận.

Theo lẽ thường, giờ cậu ta phải say sưa trong vòng tay người đẹp, chứ không phải ngồi hút thuốc và đọc sách một mình giữa trời lạnh cóng thế này.

- Chị không ngủ được à? - Cậu ta ngược lên hỏi, như biết An đến từ lâu rồi.

- Phải, tôi đi dạo quanh một lát.

- Lạnh đó - Cậu ta nói, rồi lại cúi xuống đọc sách, làm An tần ngần chưa biết phải đi hay ở. Nhưng cô quyết định ở lại.

- Tôi tưởng anh say rồi. Anh uống nhiều quá mà.

- Chừng ấy bèn gì, tôi

quen rồi.

- Anh uống gì không?
Trà xanh mật ong, hay nước
ấm pha với siro cây cơm
ngươi?

- Ha, ba tôi chuẩn bị kỹ
nhỉ. Chị phải bọc thuộc cả
những chi tiết nhỏ nhất ấy
sao?

- Không, tự dưng nhớ
thôi. Giờ ngoài giờ làm

việc, tôi có quyền không cần thể hiện.

Luân mỉm cười, dụi tàn thuốc lên mặt bàn gỗ phiến, để lại một vết cháy nhăm nhở. An giật mình, nhưng cố giữ thần nhiên. Xét cho cùng cũng là của nhà cậu ta, cậu ta có quyền phá. Cô chỉ không hiểu tại sao từ một hình tượng đẹp đẽ như ban nãy, cậu ta có thể vụt trở

nên thô lỗ như vậy.

Cậu ta gấp sách lại, ném toẹt lên bàn, châm điếu thuốc mới, rồi ném luôn cái bật lửa bằng bạch kim lên cuốn sách, nhưng nó sọt qua mặt bàn rồi bay xuống đất, ròi ra vài mảnh. An nheo mắt nhìn.

- Chị không lượm lên hả?

Cô cúi xuống nhặt lên, để nó trên bàn, rồi mỉm cười quay đi, dù lòng giận run rẩy.

- Tôi không đồng ý thái độ của chị. Làm ngành nào cũng phải có danh dự của nó chứ. Chị cũng cư xử như thế khi khách làm nhục chị hay sao? Mất mặt cho nhà tôi quá.

An quay lại, chậm rãi

nói:

- Không, thường thì không có ai làm như thế. Mà ngay cả có đi nữa, tôi cũng sẽ cư xử khác. Nhưng tôi nhặt lên cho cậu vì tôi thông cảm với cậu. Cậu phải đóng những vai trái ngược đến khó chịu, nên tôi không trách nếu đôi khi cậu có lầm lẫn.

- Chị đừng tỏ vẻ hiểu

chuyện. Không ăn thua đâu.

An nhún vai, bỏ đi, sau khi thông lại một câu:

- Đúng là tôi không hiểu vì sao cậu phải như thế. Ai cũng có quyền là mình.

“Ừm” Không quay lại, nhưng An biết cậu ta lao xuống hồ bơi, nguyên cả quần áo. Thật đáng thương. Cô đi chậm nghe ngóng,

nhưng tuyệt nhiên không có tiếng bơi đập nước. Khi Ar hốt hoảng chưa biết phải làm gì, đột nhiên cậu ta lật người lại, bơi ngửa vào bờ, mắt nhắm nghiền, miệng thở như một chú cá mắc cạn.

An quăng cho cậu ta một cái khăn lông lớn khi cậu ta vừa trôi lên, nằm ướt trên thành hồ, miệng cười

khoan khoái.

- Chị nghĩ cuộc đời tôi bi đát, chứ không hoàn hảo?

- Một kiểu nào đó.

- Chị đúng. Thật ra nó bi đát hơn chị tưởng nữa cơ.

- Ví dụ?

- Ví dụ năm ba tuổi chị phải đi giải phẫu chuyên

giới để thừa hưởng cơ
nghiệp gia đình chẳng hạn.
Và chị không hề biết tại sao
mình cứ phải vào bệnh viện
đều đặn, cho đến một ngày
nhận ra cái thứ mình được
tiêm vào đều đặn chính là
hoóc-môn...

An nghe máu dưới da
mình không chảy nữa.
Miệng cô khô cứng. Thế thì
kinh khủng quá. Thế thì

kinh khủng quá. Cô run lập cập.

- Hahahah... Chị tin sao? Tôi giỡn thôi - Luân cởi bỏ cái áo khoác sũng nước, lấy khăn lau đầu rồi lếch thếch đi vào khu nhà tắm. lát sau cậu ta xuất hiện đã thay bộ áo choàng tắm khô ráo trắng tinh.

- Khuya rồi, chị về nghỉ đi. Tôi tiễn chị.

Họ đi thỉnh lặng trong bóng đêm. Khi đến khúc quanh vào khu phòng mình, An khẽ gật đầu chào Luân. Cậu gật đầu lại, điềm tĩnh, nhưng mắt đã thôi tia nhìn lạnh buốt.

An ngủ một giấc thật dài, thật mệt mỏi cho đến khi có người vào đánh thức cô dậy. Chị ta sờ trán cô, lâm bầm, chết rồi An nóng

quá, sốt rồi, hèn gì ngủ không dậy nổi. Cô nheo mắt che tia nắng rọi vào, hỏi không thành tiếng: “Mấy giờ rồi chị?”. “9 giờ hơn rồi”. “Chuẩn bị đồ ăn sáng trên phòng cho cậu Luân chưa?”. “Chỉ còn cô kia thôi, đang ngủ chưa dậy. Còn cậu Luân nghe nói đã lấy xe đi về hồi sáng sớm”.

An ngã xuống giường,

cơn sốt hằm hập vây quanh.
Có thể là cô mơ. Vì nếu
không mơ, thì kinh khủng
quá.

Lựa chọn

Tháng năm, Bắc Kinh trời không nắng, thành phố phủ mây xám mù mù, nhưng nóng phập phều như đang ở trong một cái chảo đun, và hơi nước lượn lờ trong không khí như thể mây lỏng chờ vờn. Công

việc kết thúc vào lúc sáu giờ chiều, tạm coi là hoàn hảo. Mọi người được tự do hai ngày cuối tuần. Chiều chủ nhật, cả đoàn sẽ bay về lại Sài Gòn. Mọi người cười cười nói nói với nhau trên hành lang về phòng khách sạn. Mặt ai cũng giãn ra hẳn. Sau ba ngày làm việc cật lực ở studio và phòng dựng, cuối cùng cũng đã đến lúc chơi bời và

shopping.

- Chị My, tối nay đi ba với tụi em nha? - cô bé copywriter có hình xăm trên ngực rú.

- Chắc mấy đứa đi đi, chị còn phải về gửi report cho sếp tổng ở nhà. Ông nhấp nhòm lên rồi. Job này qua

- Hey, common, chị!

Ngày mai là cuối tuần! - cô bé Art Director kêu lên, cả khi ông đi đánh golf hay resort với vợ ông rồi cũng nên. Với lại chị sợ gì, chị nói là tối nay phải đi tiếp khách. Tối nay Damien cũng tham gia với tụi mình nữa đó.

Damien là anh chàng giám đốc nhân hàng xe hơi đi theo lần này để giám sát

đợt quay phim quảng cáo sản phẩm mới. Việt kiều Mỹ gì đó, trẻ măng. Chắc không quá ba mươi. Cô nheo mắt với hai cô cấp dưới trẻ tuổi:

- Nè, khách hàng đó nha. Đừng có tào lao.

- Đâu dám. Tụi em đi theo chị học hỏi thôi - Cả hai cô bé cùng nói, rồi bấu vai nhau phá lên cười.

- Để coi sao. Nếu chị
xong báo cáo trước khi mọi
người đi - My nói lập lòe. Cô
vẫy tay chào hai cô bé, bước
về phía cuối dãy hành lang
thơm mùi tinh dầu gừng
nồng ấm, nhếch môi một nụ
cười.

Tám giờ tối, họ tập
trung ở sảnh khách sạn. Một
nhóm người trẻ hãnh tiến,
My nhìn nhác bóng họ trong

những dây gương bóng lộn
lộn treo bốn phía, thăm
nhận xét. Ai cũng giàu có và
phong cách, hoặc tỏ ra như
vậy. Damien ăn vận đồ óng
chuốt nhất trong đám những
anh chàng cả bên agency và
khách hàng thẳng có cong
có đang đứng lố nhố cổ
khoe mẽ với gái hoặc với
nhau. Anh có điềm gì đó
thật nổi bật, luôn như thế.
Tóc tai không bóng lộn, T.

shirt và jeans đơn giản luôn đi với blazer lịch lãm, cổ tay đeo một chiếc vòng hạt gỗ có họa tiết lạ đã lên nước bóng. Chỉ vậy, thế mà lúc nào trông anh ta cũng cực kỳ quyến rũ.

My không có cơ hội tiếp xúc với Damien nhiều. Cô làm việc bên bộ phận sáng tạo nên chỉ gặp anh ta vài lần ít ỏi trong những

cuộc họp với khách hàng. Nhưng chừng đó lần cũng đủ để cô biết đây là một đối tượng thú vị để tiếp cận. HÀi hước, thông minh, sắc sảo mà lịch lãm. Đông Anh, Account Director, người trực tiếp theo job này và làm việc kề cận với Damien nhất, cũng là người khó chịu nhất trên đời như My từng biết, mà cũng phải nói về Damien rằng: “Đó là

khách hàng dễ thương nhất
mà tui từng gặp”.

Damien thấy cô, anh
luôn qua đám đông đi đến,
mỉm cười

- Cô đẹp ghê.

Tất nhiên là đẹp. My
mặc một chiếc váy màu tím
gợi cảm để đi bar ở Bắc-
Kinh. My biết thế nào là
chẳng có một đêm đi bar ở

Bắc Kinh, và thế nào là
chẳng có Damien.

- Tối nay anh nói câu đó
với bao nhiêu người rồi?

- Tất cả những cô gái ở
đây! - Damien khoát tay chỉ
khắp lượt.

- Anh dễ thương lắm! -
My bật cười. Cô không thấy
anh ta đáng ghét. Kỳ lạ hơn,
cô thấy anh dễ thương, thật

Sự.

Họ đến một quán bar cuồng loạn ở khu downtown bằng xe của khách sạn, nhảy nhót chán rồi lết sang một quán khác. Một buổi đi bar bình thường, không có gì khác biệt. Như hàng ngàn buổi đi bar trên đời. Và như một số buổi đi bar trên đời, nó kết thúc - hay bắt đầu bằng một buổi sáng hôm

sau, khi bạn thức dậy, bạn thấy mình trần truồng, nằm trong một phòng khách sạn, đầu bạn đau như búa bổ bởi rượu mạnh đêm qua. Tất nhiên, điều đó là hiển nhiên nếu bạn đang ở một thành phố lạ, một đất nước lạ. Nhưng điều khác là, bạn nằm trong phòng của anh chàng giám đốc nhân hàng mà bạn đang làm việc chung.

Và bên cạnh bạn không phải là một gã đang ngáy khò khò. Bên cạnh bạn là một anh chàng đang đọc sách. Mẹ ời, sau một đêm làm tình, anh ta dậy đọc sách. Đọc quyển gì thế kia, cô hé mắt nhìn, một quyển sách bằng chữ tượng hình, chữ Trung Đông hay Tây Tạng. Nắng động trên chóp mũi anh ta đẹp như tượng. Giờ cô mới để ý anh ta đeo

kính, nhìn đáng yêu lạ kỳ. Có lẽ thường ngày Damier đeo kính áp tròng cho ra vẻ tay chơi.

My cựa mình, Damier bỏ sách xuống, gỡ kính ra, quay sang ôm lấy cô, dụi đầu vào gáy cô và đặt lên đó một nụ hôn nhẹ, như thể họ là người yêu, chứ không phải là những kẻ qua đường sau một đêm kích động bởi

rượu và nhạc và già đầu rồi
mà còn chưa hết nông nổi.
Dịu dàng quá.

- Em dậy rồi h

- Máy giờ rồi anh?

- Còn rất sớm. Em ngủ
nữa đi.

- Không, em dậy rồi -
My cố úp mặt vào gối
nhưng Damien kéo cô vào

lòng. Cô thấy trên lồng ngực anh có xăm một chữ T cách điệu.

- Chữ T là gì? - Cô tò mò hỏi, ngồi dậy bước vào nhà tắm.

- Anh xin lỗi, nó hơi riêng tư - Damien mỉm cười.

- Không sao! - Cô đóng sập cửa nhà tắm lại, vặn vò

nước nóng.

Qua làn kính mờ của nhà tắm đứng, cô thấy Damien bắt đầu đánh răng rồi lấy một chiếc áo sơ mi trên nóc mặc vào. Anh cài cúc từ dưới lên, giống như Minh. Cô nhớ Minh da diết.

- Chúng ta ra ngoài ăn sáng nhé. Hay em muốn order thức ăn lên phòng? - Damien ngồi ở ghế khi cô

bước ra. Anh đã để cho cô một chiếc áo sơ mi sạch của anh. Giờ trông họ như hai anh em sinh đôi. Anh mặc áo kẻ màu xanh ngắn tay, còn cô áo kẻ màu cam dài tay. Như cặp giữa nhà Dalton trong Lucky Luke.

- Em muốn về phòng em - Cô vờ vĩnh.

- Ăn sáng với anh đi.

Cô gật đầu ngay. Vẻ
vĩnh thế đủ rồi.

Damien gọi bữa sáng
lên phòng. Họ kéo chiếc sô-
pha dài ra khung cửa sổ
kính rộng nhìn xuống thành
phố. Tầng ba lắm đủ cao để
quan sát được kinh thành.
Từ trên cao, Bắc Kinh như
phủ một lớp sương đặc.
Anh rót cà phê vào tách cho
cô, hỏi cô có muốn thêm

đường hay không. Trông anh thật dịu dàng. Cô nghĩ có một người yêu như anh thì tuyệt vời biết chừng nào.

- Sao lại là em?

- Sao cơ?

- Ý em nói, sao lại là em, đêm qua? Anh có thể chọn Đông Anh, hay bất cứ cô bé nào khác để qua đêm cùng, rồi thì anh chọn em?

- Anh phải hỏi em câu đó mới đúng. Sao lại là anh? Sao không chọn ai mà là anh để bấy chứ?

- Vậy em sẽ hỏi là: sao anh biết em bấy mà vẫn để cho em bấy?

- Vì lọt vào bấy của em thì cũng đáng mà. Em giỏi này. Nhìn em sexy này. Nêr giả vờ lọt vào bấy cho xong.

- Anh ma lắm.

Damien bật cười. Lúc đó, My thấy mình ngu gì đâu.

- Nhưng làm việc với em, thấy thích lắm. Lúc em thuyết trình về Heidi ở trên núi cao, nhìn em rất đáng yêu. Nên anh nghĩ, anh thích ngủ với một cô gái biết nói về Heidi trên núi

cao. Hả lưng nàng sẽ thơm
mùi cỏ nên núi, và gáy nàng
sẽ có mùi cỏ mật hong dưới
mặt trời.

- Em thích Heidi từ hồi
còn bé...

- Rồi khi em chọn bài
hát cho quảng cáo mới ấy,
bài *Take Me Home Country
Road*, anh nghĩ hẳn nó rất
đặc biệt với em nên em mới
quyết liệt bảo vệ nó đến

vậy. Thật ra nó cũng rất đặc biệt với anh. Anh đã nghe nó suốt trên đường lái xe từ Los Angeles đến Houston. Lái hơn một ngày đêm, chỉ ngừng để ăn và uống cà phê, ngủ chút ít lấy sức, thật kinh.

- Làm gì lái xe ghê vậy?

- Năm đó anh tốt nghiệp đại học. Người yêu của anh cũng vậy. Cô ấy là

du học sinh Việt Nam,
người Hà Nội. Anh về lại
Los Angeles, tiếp quản công
gia đình. Cô ấy ở lại
Houston hoàn tất vài thứ,
rồi sẽ về sau, rồi cưới nhau,
rồi cô ấy nhập tịch. Kế
hoạch là thế. Nhưng đột
ngột anh nhận một email
nói rằng cô ấy đã suy nghĩ
kỹ, cô ấy không muốn ở
Mỹ. Cô ấy sẽ về Việt Nam.
Anh hãy quên mọi thứ đi.

- Nên anh đã lái xe từ Los Angeles một mạch đến Houston để hỏi tại sao lại như thế?

- Đó chính xác là những gì mình sẽ làm khi mình hăm hai tuổi và mình đang rất yêu.

- Rồi thì?

- Rồi thì anh về Los Angeles một mình. Và anh

thề anh không bao giờ dính vào một cô gái Việt Nam đở người nào nữa hết. Ha ha.

- Nhưng cuối cùng anh cũng về Việt Nam làm việc. Để tìm cô ấy?

- Không hẳn. Sau đó anh đi nhiều nơi, làm nhiều việc, thậm chí anh đã từng sống ở Tây Tạng. Rồi một hôm anh nghĩ, à, hay là mình về thử Việt Nam, đó

là quê hương của ba mẹ mình, đó cũng là nơi mà cô ấy thà bỏ mình chứ nhất quyết phải trở về. Thế là bùm một cái, anh về Việt Nam.

- À, cái cô gái tên bắt đầu bằng chữ T ấy...

- Không. Tên cô ấy không bắt đầu bằng chữ T. Nói ra thật buồn cười. Anh gặp cô ấy lần đầu trong một

quán bar sinh viên, nơi cô ấy làm phục vụ để kiếm thêm tiền đóng học, năm cả hai đều mười tám tuổi. Anh đã trêu cô ấy rất dữ. Nên khi anh gọi một cốc trà nóng, cô ấy đã nghiêm mặt nói “No tea for you”. Đó là câu đầu tiên trong đời cô ấy nói với anh. Nên anh xăm chữ “T”, đồng âm với “tea” để kỷ niệm. Nghe ngốc không?

My lắc đầu. Cô thấy đáng yêu. Liệu vài năm nữa, anh ta còn nói về chuyện tình đầu tiên với nỗi trù ối như bây giờ không?

- Em đoán hồi đó nhìn anh gấu

- Ừ, nhìn rất ba trợn, lão lếu, và không bao giờ thèm đọc sách. Như một con gấu hung dữ được cô ấy mang về thuần dưỡng vậy -

Damien mỉm cười trù mến.

- Chắc anh không bao giờ quên được cô gái đó?

- Anh nghĩ đâu ai quên được một người đã thay đổi bản thân mình, dù họ có yêu thêm một nghìn người nữa trên đời?

Thật lạ kỳ, sau một đêm, họ ngồi kể chuyện về bản thân cho người kia nghe

như hai người bạn tri kỷ,
bên tách cà phê và bánh mì
bơ mút, còn dưới kia là Bắc
Kinh đang dần bốc hơi
thành mây. Từ khi mở mắt
ra thấy mình đang nằm yên
bình bên Damien đang đọc
sách, và anh choàng tay ôm
lấy cô, cô đã thấy mình thực
sự muốn xây dựng một mối
quan hệ nghiêm túc và chân
thành với người đàn ông
dịu dàng này, nhưng cùng

lúc này, có cái gì đó trong cô dường như đang đổ vỡ, khi cô dần nhận ra mình quá khác so với người Damien sẽ yêu.

- Mà thôi, nói về em đi. Anh đã kể hết chuyện của anh rồi. Giờ em biết về anh còn nhiều hơn cả mẹ anh và thằng bạn thân nhất của anh gộp lại.

My bắt đầu kể về cô,

thành thật, như chính Damien khi anh kể về chuyện tình của anh vậy. Cô muốn có một lúc nào đó cô thành thật với ai đó, và cả với chính mình.

My sinh ra trong một gia đình thượng lưu của thành phố, nhưng cô cô đơn trong chính gia đình. Bố có công việc của bố, mẹ có công việc của mẹ, và những

mỗi quan hệ riêng của họ làm sao cô biết được. Lớn lên, cô cũng cô đơn trong chính tình yêu của mình. Cô luôn xác định rõ ràng mẫu người đàn ông mình sẽ chọn từ khi còn rất trẻ: lịch lãm, thành công, thuộc giới thượng lưu. Và thực sự cô gặp những người như thế trong đời. Nhưng cùng lúc đó My nhận ra, đi kèm với những yếu tố lý tưởng đó là

một cái tôi cao ngút.

- Cái tôi cao ngút? -
Damien hỏi lại.

- Là không biết gì về em
cả. Nếu không phải là em,
thì sẽ là bất cứ cô gái nào
đó đi bên cạnh anh ta. Là có
thể quay sang và hỏi “Mai
là sinh nhật em à? , anh
quên, mai là sinh nhật cô
người yêu cũ chứ nhỉ?!”
Người yêu, hay vợ với họ

cũng chỉ là một chi tiết trong đời. Và em nghĩ nếu phần đời còn lại phải chia sẻ với một kẻ như thế thì thật là thảm họa.

Damien gật đầu.

Rồi cũng có một người không như thế đã đến. Đó là Minh. Minh còn trẻ, thuộc loại khá so với tuổi của anh, nhưng không phải là kiểu “thành công, thượng lưu”

mà My mặc định về người cô sẽ chọn. Anh dễ thương, ấm áp, biết làm cho một phụ nữ cảm thấy bình yên tuyệt đối khi ở cạnh bên, nhưng quan điểm sống hoàn toàn khác My.

- Có phải loại chỉ thích nghe Jazz, trồng cây sau khi rời công ty không?

- Tương tự như thế!

- Và căm ghét tất cả các thể loại quán bar, resort?

- Chính xác.

Nhưng Minh đã phá hỏng tất cả những dự định của cô.

- Như thế nào?

- Em mặc định anh ấy chỉ là bạn. Nhưng rồi anh ấy quá kiên nhẫn, và quá

yêu em. Khi em sang Úc học thạc sĩ, anh ấy cũng thu xếp sang theo. Anh ấy cứ ở bên cạnh em lỳ lợm như một cái bóng, dang tay ôm lấy em mỗi khi em thất bại với một gã “lý tưởng” nào đó trở về.

- Rồi đến một ngày kia... - Giọng Damier chuyển dần sang giọng kể chuyện cổ tích.

- ...Một ngày kia, em

nghĩ, em mặc kệ tất cả những dự định, những kế hoạch trong đời em. Mặc xác! Em ôm lấy Minh ở cả trạm xe buýt nơi anh ấy hay đón em đi học về và nói, sao anh lỳ quá vậy, em yêu anh, em thấy bình yên khi ở cạnh anh. Vậy là tụi em dọn về ở với nhau.

Năm tháng ở bên Minh là năm tháng đẹp nhất cuộc

đời cô. Hai đứa sống khô
cực tằn tiện, nhưng hạnh
phúc. Buổi tối sau giờ học,
anh làm việc ở một quán bar
để trang trải, và chỉ về nhà
vào lúc nửa đêm. Khi cô
thức dậy bữa sáng đã sẵn
sàng, và luôn có một món
quà nhỏ kiểu như thỏi
chocolate kèm theo tờ note
hay một cây kẹp tóc để trên
bàn. Cô cảm thấy trong đời,
hạnh phúc chưa bao giờ

giảm đi hơn thế. Cô nghĩ mình sẽ ở bên Minh suốt đời.

Nhưng học xong, cô về nước trước. Vài tháng sau, cô chia tay Minh.

- Chuyện gì đã xảy ra?

- Cuộc sống xảy ra - Mỹ cười buồn. Cô đã nói đúng câu thoại trong My Blueberry Nights - Về Việ

Nam, em như rời khỏi giấc
mơ dài. Khi ở Úc, mọi thứ
rất dễ dàng. Em có thể ở căn
hộ tồi tàn, đi xe bus, mọi
người khác đều như thế.
Nhưng khi về Việt Nam
địa vị của em khác. Em làm
sếp quản lý bộ phận sáng
tạo một công ty lớn, em
xứng đáng với một cuộc
sống đẳng cấp hơn... Đó là
cuộc sống của em và em đã
quen với nó từ rất lâu rồi.

Minh không thể nuôi em bằng những ánh sao trời được nữa, Damien à. Nhưng anh ấy cũng không thể thay đổi bản thân. Đó là những điều quá xa lạ so với anh ấy. Anh ấy đã quen cuộc sống vốn dĩ bình thản và yên tĩnh của anh. Còn em, em cũng vậy. Cho nên, em không thể bên anh ấy như đã từng muốn và hẹn thề được nữa, bởi giờ đã

quá rõ ràng, anh ấy không phải là người phù hợp để đứng bên em. Anh nghe, cảm thấy em rất phù phiếm, đúng không?

- Không, anh thấy anh có thể hiểu em đang nói gì.

- Cảm ơn anh.

- Anh nghĩ em rất cô đơn...

- Em rất cô đơn.

- Thật ra để thoát khỏi nỗi cô đơn, người ta phải biết lựa chọn. Em hãy chọn cái nào em thấy quan trọng với em hơn, cái nào em không thể sống thiếu ấy. Em không thể sống thiếu cuộc sống đẳng cấp mà em đã quen thuộc, hay một người có thể chia sẻ với em cả cuộc đời này, em phải tự

quyết thôi.

-

- Thật ra, ngày xưa, không phải cô ấy lựa chọn không thôi đâu, anh cũng đã lựa chọn. Anh chọn giữa việc làm việc cho công ty của gia đình ở L.A hay đi theo tình yêu đích thực của đời mình. Nghĩ xem, nếu như thực sự yêu, anh hoàn toàn có thể theo cô ấy về

Việt Nam. Nhưng anh đã mất cô ấy theo một cách tương tự như em mất Minh. Anh rất khâm phục cậu người yêu của em. Cậu ấy đã dám nhận nhiều đòn đau để đi theo lựa chọn của mình. Và dù sau này có như thế nào, cậu ấy cũng sẽ không hối tiếc. Còn hai ta, nhìn lại xem, có phải hai ta đều đang hối tiếc hay không, My?

My nhìn vào mắt Damien. Bỗng nhiên cô nhớ đến một mẫu tin cô đọc trên máy bay trong chuyến bay tới Bắc Kinh trên Beijing Post. Mẫu tin về ám ảnh hàng hiệu đang tràn vào đời sống giới trẻ Trung Quốc. Một công chức trẻ lương mười nghìn đô một tháng mỗi bữa trưa chỉ uống một tách cà phê và ăn một miếng bánh crossaint, để dành tiền

mua túi LV. Họ có hạnh phúc không? Niềm hạnh phúc của họ có sánh ngang niềm hạnh phúc của những người già ngày ngày tập khiêu vũ theo điệu Tango từ cái cassette rè rè ở công viên Beihai hay không?

My có hạnh phúc không? Damien có hạnh phúc không? Trong một khoảnh khắc, cô muốn òa

khóc trong tay anh và tan
biến vào đám hơi nước
đang phập phồng dưới
thành phố xa lạ đang bốc
hơi ngoài ô kính kia...

Một nơi yên ổn trong lòng

Món quà Giáng sinh
Đông tặng tôi năm ngoái
vẫn nằm ngay ngắn trên
bàn: một cây thông nhỏ
bằng thứ gỗ thơm và nặng.
Tôi chưa bao giờ dẹp nó đi,
dù đã qua mùa. Nó cứ ở đó

từ mùa đông năm ngoái, lặng lẽ tỏa một thứ mùi ấm áp dịu dàng vào bầu không khí ngọt ngào của căn phòng. Mỗi lúc đi đâu về, mở cửa phòng ra, mùi hương tỏa ra từ thớ gỗ của cây thông nhỏ lại ập vào tôi, khiến tôi dường như choáng váng.

Chính tay Đông đã gọt cây thông này, từ một khúc

gỗ nhỏ bằng hộp khoai tây lát. Anh dùng con dao nhỏ sắc lẹm mà tôi tặng nhân dịp đi xa về để đục gọt, khắc lên đó những viên tán thô ráp. Tôi thử tưởng tượng ra cảnh ấy. Đông ngồi trên một thân cây gãy ở trang trại giữa đèo, chăm chú đục gọt. Trời thì dần về chiều, mặt trời đỏ quạch đang rụng xuống từ từ. Xung quanh chỗ anh ngồi là

những mẫu vụn gỗ nằm
vung vãi đến trắng cả mặt
đất. Đông có thể vừa hút
thuốc vừa đéo gọt. Tôi
không chắc. Cũng có thể là
không. Có lần tôi nhớ Đông
bảo sẽ bỏ thuốc, nhưng
không thể nghĩ ra được đó
là trước hay sau Giáng Sinh
năm ngoái. Cũng có thể anh
nghe nhạc khi đang làm việc
ấy, nhạc của mấy ban rock
thập niên 80 mà anh yêu

thích. Nhưng cũng có thể anh ngồi trong bầu không khí tĩnh lặng nghe thấy cả tiếng gió chồn vờn trên những trảng cỏ lưng đèo. Tất cả chỉ là phỏng đoán. Từ trước Giáng Sinh năm ngoái, tôi đã không còn gặp anh. Hân đem cây thông gỗ ấy về cho tôi trước Giáng Sinh vài ngày, chỉ nói ngắn gọn là Đông gửi, anh ấy tự đi lấy. Tôi cũng chẳng hỏi

vì sao Hân lên trên đó, Đông giờ ra sao, hay nhắn tin cảm ơn anh. Những ý nghĩ về Đông lúc đó vẫn khiến tôi rơi nước mắt.

Tôi và Hân thân nhau từ đại học, ra trường lại đi làm chung một nhà xuất bản. Tôi làm phòng truyền thông, còn Hân làm bên phía biên tập. Hai đứa đều có cảm tình với anh, một

biên tập viên mảng sách
tiếng Nhật mà thoát nhìn, ai
cũng cho rằng anh là họa sĩ
vẽ bìa. Đông đúng kiểu các
em gái mới ra trường hăng
ngưỡng mộ, tóc hơi dài và
bồng bênh, chạy xe mô tô
phân khối lớn, tướng tá bụi
bặm nhưng không dơ dáy
kiểu hippy da-ua. Những
ngày cơ quan có hội nghị, lễ
lạt gì quả là cực hình với
anh. Lúc đó nhìn anh rất

lóng ngóng trong bộ áo đồng phục, thắt cravat, đi giày da. Vừa chụp hình tập thể xong, thế nào anh cũng tức tối phi đi thay bộ quần jeans áo thun giày thể thao bọc theo.

Rồi bằng một cách nào đó tôi không còn nhớ, anh trở thành người yêu của tôi và là bạn thân của Hân. Hân chứng kiến tình cảm của hai

đưa tôi, và tôi chắc là Hân buồn. Anh gọi tôi là người yêu, gọi Hân là bạn tri kỷ. Lúc đó tôi mới hiểu rằng đời này, đâu dễ gặp được một người mình coi là tri kỷ, mà lại còn khiến mình yêu. Người ngoài nhìn vào, thấy ba chúng tôi có một mối quan hệ thật kỳ quặc, kiểu gần giống như tình tay ba. Cũng không ít người nghĩ Hân sẽ rất lạc lõng

trong mỗi quan hệ đó. Nhưng tôi thấy kẻ lạc lõng là mình. Đông và Hân chia sẻ một bầu không khí riêng mà tôi chẳng thể nào chạm đến. Mỗi khi họ ngồi nói chuyện về ngôn ngữ, hay văn chương, tôi chỉ lặng yên ngồi giữa lắng nghe. Tôi không thuộc về thế giới đó, nhưng tôi có thể thu xếp cho mình một chỗ ngồi an toàn trong đó, để ngắm nhìn anh,

và ngắm nhìn người bạn thân nhất của mình tung hứng cùng nhau. Chúng tôi ở bên cạnh nhau, hoàn toàn ổn thỏa.

Cho đến khi bố Đông qua đời. Tôi và Hân bắt xe lên thị trấn cao nguyên quê anh, nhìn thấy Đông buồn hiu và kiệt sức. Anh ôm lấy tôi khi chỉ còn lại hai đứa ở gian nhà sau. Tôi vỗ về anh,

không biết nói gì, chỉ mơ hồ cảm thấy lồng ngực anh run rẩy nhẹ nhẹ, và nước mắt anh chảy trên vai mình nóng ấm. Buổi đêm, khi tôi giật mình thức dậy và co ro bước ra ban-công nhìn xuống, tôi thấy Hân và anh ngồi bên nhau ở sân nhà. Tôi không thấy mặt hai người, chỉ thấy đầu đóm thuốc lập lờ trong đêm. Họ nói chuyện gì đó thì thầm

mà tôi không nghe thấy. Tôi
thở dài quay trở lại giường,
đắp chăn nằm cho đến sáng.

Một tháng sau đó tôi
nhận một bức thư của Đông
gửi từ quê. Anh viết dài,
nhưng đại khái là anh sẽ
không quay lại Sài Gòn nữa.
Anh sẽ ở lại trông coi trang
trại của bố ở quê. Giờ nhà
chỉ còn lại mẹ, công việc
trang trại lại không ai thu

vén, anh đi không đành.
Một bức thư mang tính
thông báo, chứ không phải
là trao đổi, hỏi han ý kiến.
Là dù tôi có van xin thế nào,
anh cũng đã quyết định rồi.
Anh cũng không ngỏ ý bảo
tôi lên đó. Tôi biết tính
Đông, anh có vẻ tình cảm,
nhưng thực ra lạnh lùng
hơn người ta tưởng. Nhất là
khi làm điều mà bản thân
anh cho là đúng, thì dù phải

tàn nhẫn cách nào, anh cũng có thể làm được.

Tôi hỏi Hân trong một cuộc gặp riêng sau đó, có phải đêm đó hai người nói về chuyện này không. Có phải Hân, ngay từ lúc đó đã biết anh sẽ không quay lại thành phố rồi không? Tại sao Hân không nói cho tôi biết, tại sao để tôi khắc khoải chờ đợi anh đến nỗi

thấy mình như tuyệt vọng?
Hân lắc đầu, không thể giải thích gì ngoài câu “Anh ấy dặn tao không được nói, chính anh sẽ làm điều đó”. Hóa ra cái tình tri kỷ của Hân với anh lớn hơn tình bạn hằng mấy năm trời của tôi và nó. Hân nhìn tôi suy sụp dần, mà lặng yên. Tôi không thể nào ngăn mình nghĩ rằng Hân có toan tính trong đó, dù tôi biết không

nên như vậy chút nào. Từ sau đó, chúng tôi không còn thân như trước nữa. Hân cảm nhận được nỗi nghi ngại của tôi, và bị tổn thương. Còn tôi thì chẳng thiết tha gìn giữ tình bạn đó nữa, vì chính nỗi nghi ngại đã đầu độc mình. Việc Đông gạt tôi khỏi đời anh làm tôi trở nên cay nghiệt.

Rồi thì Giáng Sinh, Hà:

đem đến cho tôi một cây thông gọt bằng tay. Tôi thản nhiên nhận, không hỏi gì nhiều ngoài lời cảm ơn ngọt nhạt. Có vẻ Hân rất muốn nói với tôi điều gì, nhưng vẻ khinh khỉnh của tôi làm Hân thay đổi quyết định, lặng lẽ ra về. Tôi cầm cây thông gỗ của Đông gửi trong tay, bước vào phòng làm việc của mình, đóng cửa lại và bật khóc nức nở. Tôi đã

không còn là cô nhỏ mới ra trường khờ khạo trong mắt anh nữa. Chỉ trong hai năm, tôi lên chức trưởng phòng truyền thông, có vài ba cuộc tình chớp nhoáng. Hân vẫn miệt mài ở phòng biên tập, trong những cuộc họp toàn công ty chỉ lặng lẽ nhìn tôi không nói. Tôi giữ thái độ cao ngạo ở cái vị trí của mình, thậm chí mong Hân phải ganh tị, thất vọng. Nhưng

sao trong mắt nó, tôi lại đọc thấy niềm xót xa? Phải chăng nó đang thương hại cho tôi? Phải chăng tôi trong mắt nó bây giờ đã thành một đứa “lạc lối” phản bội lại niềm tin tuổi trẻ, khinh miệt cường quyền, coi thường lợi lộc không chính đáng?

Tôi hoang mang trong ý nghĩ đó. Nhưng tôi bảo vệ

mình bằng cách suy nghĩ rằng cái thời thơ ngây đến đại đột đó của tôi đã qua rồi, trong khi Hân vẫn loay hoay trong nó. Rằng điều ngày xưa mà tôi, Hân và anh đều tin hóa ra chỉ là sự nguy biến của những kẻ thất bại, yếm thế. Rồi thì tôi đã may mắn vượt thoát khỏi nó. Nhìn Hân xem, lụi cụt ngời sửa chính tả, ngữ nghĩa, rồi kiểm tra thông

tin. Còn anh, một thanh niên tiên tiến bỏ thành phố về làm kinh tế trên đất nhà ứng dụng thành thực mô hình vườn ao chuồng... Tôi dung dưỡng và bảo vệ cái tôi ngạo mạn bằng những ý nghĩ độc địa ấy. Tôi cố gắng biến hai người quan trọng của đời mình thành những kẻ thất bại thảm hại không còn xứng đáng đứng cạnh mình, chứ không phải là tôi

bị anh từ bỏ, và Hân thì cũng chẳng muốn tiếp tục làm bạn của tôi.

Chiều tháng mười hai của hai năm sau kể từ khi chúng tôi trở nên nhạt nhẽo, tôi nhận một tin nhắn của Hân. Nó hẹn tôi ra quán cà phê thuộc ngày xưa ba đứa hay đến. Tôi nhận lời, lòng chẳng vui chẳng buồn. Trước khi đi ra khỏi nhà, tôi

nhìn thật lâu cây thông gỗ của Noel năm ngoái.

Sau vài ba câu xã giao gượng gạo, rời rạc, tôi và Hân cũng không thể tìm ra can đảm để nhìn vào mắt nhau. Hân mân mê tấm khăn giấy, ngại ngùng.

- Tao nhớ ba tội mình ngày xưa.

- Tao cũng vậy - Tôi

nói, thành thực, không chút
mỉa mai giấu cợt - Nhiều
khi tao ngồi nhìn lại, vẫn
chẳng thể hiểu chuyện gì đã
xảy ra giữa chúng ta.

- Đêm hôm đó, Đông
khóc rất nhiều.

Tôi biết Hân đang nói
đến cái đêm tôi bắt gặp họ
ngồi tâm sự dưới sân.

- Vậy à?

- Anh ấy hoàn toàn suy sụp. Rồi bỏ mày là một quyết định khó khăn mà Đông phải đưa ra.

- Anh ấy đã làm đó thôi.

- Tao hỏi tại sao Đông không rủ mày lên đây, nhưng anh ấy nói không thể có chuyện đó. Với Đông, hiển nhiên Sài Gòn là chỗ

dành cho mày. Mày sinh ra ở đây, lớn lên ở đây, làm việc ở đây, gia đình họ hàng cũng ở đây. Việc mở miệng đề nghị mày lên đó với anh là một điều trơ trẽn.

Tôi lặng yên không nói. Giờ đã đủ trưởng thành để nhìn lại, tôi cũng không chắc nếu lúc đó Đông nói chuyện này với tôi, tôi sẽ phản ứng ra sao. Tình yêu

của tôi dành cho Đông có đủ lớn để cùng anh lên phố núi? Tôi không thể nói được mình sẽ thế nào. Nhưng có một điều tôi biết chắc, là Đông đã giành phần nhẹ nhàng về mình, anh giành nói lời kết thúc, để mọi cay đắng về tôi.

Hân dường như đọc được ý nghĩ của tôi. Nó nhìn thẳng vào mắt tôi, nói

chậm rãi.

- Tao không ủng hộ cách của Đông, ngay từ khi biết ý định của anh. Nhưng tao phải chấp nhận rằng tình yêu là chuyện của hai người, tao không có quyền xen vào những sự kiện xảy ra trong nó. Tao chỉ có thể nhìn những quyết định của Đông và mày xảy ra.

- Đôi khi tao ước mày

làm điều gì đó thôi, để tao không cảm thấy mình cô độc và tổn thương chừng ấy.

- Tao xin lỗi, là tao sai. Tao không lường được cảm xúc của mày.

Im lặng một khoảng rất dài. Tôi cúi đầu, nhưng nhận ra mắt tôi và Hân đều ngấn nước. Bất thần, tôi vươn tay nắm khế bàn tay

Hân. Nó mừng rỡ xiết chặt lấy tay tôi, nói gần như thốt thức.

- Nhưng mày đừng buồn nữa. Mày phải tin là tao và anh đều rất yêu thương mày, dù cho cách của mỗi đứa đều thật ngu ngốc, làm mày tổn thương.

Tôi đứng lên, ôm choàng lấy con bạn thân ngỡ như đã mất vừa tìm

- Tao quá ích kỷ. Tao không biết yêu Đông theo cách của mày, và yêu mày như cách mày đã yêu thương tao.

- Không phải lúc nào trong đời mình cũng có thể yêu người tri kỷ của mình, và được người ấy yêu. Tao chưa bao giờ tơ tưởng về Đông, nếu có, cũng chỉ là một tình cảm câm nín. Vì

sao mày biết không? Vì tao biết anh ấy yêu mày, rất yêu - Tôi nghe tiếng Hân thì thầm trên vai mình. Tôi cố vòng tay, xiết chặt Hân thêm, không muốn mất nó thêm một lần nào nữa.

Giáng Sinh năm đó, tôi và Hân đón xe về phố núi thăm Đông. Có những điều chẳng thể hàn gắn lại, nhưng có những mối ân tình

ta chẳng thể nào quên đi.
Tôi học cách của Hân và
anh, cố sắp xếp cho những
điều đã qua một chỗ yên ổn
trong lòng mình, để mỉm
cười khi nhìn lại, và để can
đảm mà bước tiếp.

Ngày hoa hướng dương

Khi An bước vào tiệm bánh ngọt ở phố núi, mắt anh như bị hút vào một chi tiết: lọ hoa hướng dương đặt ở chiếc bàn gỗ góc quán. Có năm bông tất cả, mỗi bông chỉ nhỏ bằng lòng bàn

tay, nhụy màu nâu thẫm, cánh nhỏ vàng ươm bung nở. Cành hoa thẳng, to bằng ngón tay, tuyệt nhiên không có lá. Chúng được cắm trong một cốc gốm màu xanh da trời có đi vài đường gân trắng. Chiếc bàn nhỏ làm bằng thứ gỗ đen bóng. Một sự kết hợp màu sắc hài hòa, một chi tiết trang trí giản dị mà làm người ta thấy vừa ngỡ

ngàng lại vừa bình yên.

Cô gái phục vụ mang tạp dề đỏ dường như hiểu ý, cười bảo anh: “Hoa trong vườn nhà đó anh”. Anh quay sang mỉm cười, bắt chuyện “Ồ, sau nhà mình có vườn à?”. “Dạ, không phải ở đây. Vườn nhà của chị chủ quán ở trên đèo anh à”. “Ngoài chợ có bán hoa này không em?”. “Có chứ anh.

Anh mua về làm quà à?".
Cô gái thân thiện hỏi lại.
Câu hỏi của anh đã tố cáo
anh là du khách.

Anh chọn mua vài chiếc
bánh ngọt cho chuyến đi
vào rừng. Trước khi rời
khỏi tiệm bánh, anh ngoái
nhìn bình hoa vàng một lần
nữa. Có cái gì như 1 sự mê
hoặc tỏa ra từ năm bông
hoa tươi mới, rực rỡ này.

Quỳnh, vợ mới cưới của anh đang ngồi ngay ngắn bên cạnh ghế lái. Cô hôm nay trông thật khỏe khoắn trong bộ đồ thể thao xám nhạt viền xanh, giày cao cổ gọn gàng. Thường ngày, Quỳnh luôn mặc váy. Lúc nào cô cũng thướt tha guộc gầy, khiến cho người xung quanh bao giờ cũng có cảm giác rình rập của sự gầy đở. Nước da cô trắng

xanh nhìn rất yếu đuối. Anh nhớ như in ngày anh dẫn cô về nhà, mẹ anh cứ hỏi: “Hình như cô bé này hay đau ốm lắm phải không con?”

Sự thật là Quỳnh chẳng đau ốm gì cả. “Tặng người em nó vậy!” - Cô giải thích. Cô bơi và đánh tennis thường xuyên. Lúc nào cô cũng chê anh to cao vậy mà

yếu xìu. Đúng thế thật, anh chỉ vương một trận mưa thôi đã cảm, hắt hơi sổ mũi om xòm. Còn Quỳnh, ít khi cô bị ốm vặt. Đôi khi anh và cô thường đùa nhau, trêu cho cô cái vóc dáng tội nghiệp ấy để cô dễ bề “lừa đảo” thiên hạ. Người ta - một cách vô thức - nương nhẹ, cẩn trọng khi tiếp xúc với cô. Như thể đang bùng một cây nến leo lét, nếu thở

mạnh thì sẽ tắt phụt ngay.

Anh để túi bánh cạnh mấy chai nước suối, lấy chiếc mũ rộng vành từ băng sau chụp lên đầu vợ. Cô tròn mắt nhìn anh: “Em muốn râm nắng một chút mà!”. Anh cười, vặn chìa khóa, nổ máy xe: “Không hiểu sao anh cứ lo là mặt trời sẽ xuyên thấu qua em mất”. Cô chồm lên hôn má

anh. Rồi họ chạy ra ngoài thành.

Con đường một bên là hồ, một bên là rừng thông nằm êm đềm trong ngày đầu thu nắng nhẹ. Quỳnh gỡ kính mát ra, nheo nheo mắt. Cô muốn nhìn rõ màu thật của cảnh vật chung quanh. Đeo kính, như cô nói, luôn mang lại cảm giác xem ảnh đã qua chỉnh sửa. “Anh, sao

không thấy hoa quỳ?" - Cô chột hỏi. "Mới đâu thu mà em. Đến mùa đông mới có hoa quỳ. Người ta gọi nó là hoa báo đông". "À, vậy mà em cứ tưởng nó nở quanh năm chứ". Quỳnh luôn làm người ta ngạc nhiên. Cô có thể đọc được vanh vách đến hai mươi ba chữ số sau dấu phẩy của số pi, nhưng không thể phân biệt được cây gì với cây gì. Kiểu vậy.

Hay là nếu ta bắt đầu đếm sao trên trời với vận tốc một phút một ngôi sao, thì sau bao lâu sẽ đếm xong, Quỳnh biết rõ. Nhưng cô không thể nào biết tại sao người ta lại phải sơn gốc cây cho trắng hếu cả lên. (Để đề phòng sâu bệnh đấy, trong trường hợp bạn cũng không biết). Và tất nhiên cô không biết là ở ngoài Trung, dù là chị hay em của mẹ cũng kêu

bằng dì hết. Những chi tiết đại loại như vậy đối với cô rất lạ kỳ, mới mẻ và cô luôn ghi nhận chúng một cách thích thú

Và anh, như một định mệnh, trở thành chồng cô để giải đáp cho cô những điều đó. Cái tập hợp những thú anh và Quỳnh biết dường như không giao nhau. Họ chưa bao giờ thôi bất ngờ

về nhau.

“Em, sáng nay anh thấy năm bông hoa hướng dương cắm trong một cái ly gốm màu xanh da trời” - Anh bảo Quỳnh. “Dạ” - Cô thờ ơ. Anh cố gắng bám víu vào câu chuyện: “Nhìn đẹp lắm em à!”. “Dạ” - Cô lặp lại, vẫn nhịp điệu như thế. “Em không quan tâm đến hoa hướng dương hả?” - Anh

quay sang vợ, ngạc nhiên. Anh tưởng cô quan tâm đến hoa quỳ, thì phải quan tâm đến hướng dương chứ. Cô nhìn anh ngõ ngàng, hỏi lại: “Anh thích hoa hướng dương lắm sao?”. Bỗng nhiên anh thần người ra. Mình thích hoa hướng dương lắm sao? Lâu nay anh đâu có quan tâm gì đến chuyện hoa hoét. Sao tự nhiên hôm nay bình hoa nọ

lại ám ảnh anh lâu vậy?
“Không. Đâu có” - Anh lắc
đầu, cũng không biết mình
đang nghĩ gì nữa. Quỳnh
nhìn anh lạ lùng hồi lâu, rồi
cô lại dán mắt vào con
đường trước mặt.

Chẳng hiểu sao, suốt
buổi picnic trong rừng hôm
đó, anh và cô im lặng đến
ngột ngạt. Họ chỉ trao đổi
những câu thiết yếu nhất.

Cô lặng yên gọt táo, anh lặng yên quét mứt cam và bơ lên bánh mì. Đến khi cô bật nhạc bằng cái loa nhỏ mang theo, thì họ dường như không mở miệng ra nói nữa. Anh nhìn xuống đôi thông xanh mướt, mặt hồ lấp loáng nắng, cố gắng nghĩ xem mình đang nghĩ gì. Nhưng anh không thể nắm bắt được. Ý nghĩ cứ chuôi khỏi tầm kiểm soát

của anh như một con cá da
trơn ướt. Anh tập trung
nghe lời Beatles đang hát.
Họ hát về đồng dâu, chiếc
tàu ngấm màu vàng, con
chim đen, về căn nhà gỗ
Naui... Thằng trong bà:
“Rừng Naui” đã đốt nhà
khi sáng dậy không thấy
người yêu đâu. Thằng này
khiếp thật chứ! Anh băn
khoăn không biết khi châm
lửa đốt, thằng đó có đứng

luôn trong nhà không, hay là ra ngoài rồi mới búng que diêm cháy vào. Anh định nói điều đó cho Quỳnh nghe, nhưng khi anh quay sang, Quỳnh đã úp chiếc nón cói rộng vành lên mặt. Hình như cô đã ngủ rồi. Anh ngấm nhìn cô gái mà đến bây giờ, anh vẫn không khỏi ngạc nhiên vì nàng đã là vợ mình hồi lâu. Rồi anh nâng nhẹ bàn tay cô lên, áp

môi vào đó nhẹ nhàng. Cô vẫn nằm im lìm, thở đều đặn. Bỗngưng anh thấy sao mà họ xa lạ với nhau quá chừng. Chưa bao giờ xa lạ như thế.

Anh nhớ đến người yêu đầu tiên, hồi vừa tốt nghiệp đại học. Cô ấy không xinh đẹp, nhưng lúc nào cũng đem cho người đối diện một cảm giác rất tươi mới. Họ

quen nhau một năm, hay hơn gì đó, rồi cô tạm biệt anh sang Nhật du học. Như những người lớn thực tế, anh và cô đều hiểu chuyến ra đi của cô là sự kết thúc. Nhưng anh không buồn, hai người cũng không nói việc ấy. Anh đưa cô ra sân bay, họ ôm nhau dịu dàng, rồi cô đi. Chính lúc đó anh mới mơ hồ nhận ra, mình không gắn bó với cô gái này đậm

sâu như mình tưởng. Anh nhìn cô bước ra khỏi đời anh cũng thản nhiên như nhìn một ngày mưa, hay là cái cốc vỡ. Chúng làm anh xáo động chút ít. Nhưng chỉ vậy thôi. Rồi anh cũng phải đi tiếp, dù là trời mưa hay cốc vỡ.

Anh tu một ngụm nước rồi đứng dậy mở cửa xe, lấy điện thoại đang cầm sạc.

Màn hình hiển thị thông báo có email mới. Từ cô ấy, cô người yêu cũ đang sống ở Nhật. Thỉnh thoảng cô vẫn email về cho anh hỏi thăm và kể vài câu chuyện về cô. Cô đang làm luận án tiến sĩ văn chương Nhật, đề tài là tiểu thuyết cổ đại gì đó. Anh không rành lắm mấy từ chuyên môn trong email của cô viết, nhưng đại khái anh hiểu cô rất hạnh phúc với

điều mình đang làm. Vậy là đủ. Trong anh, cô là một cái gì đó rất êm đềm và tin tưởng, luôn như vậy. Và việc biết cô đang ổn thỏa làm anh yên lòng.

“Lúc đọc email anh thông báo đám cưới, em rất muốn gọi ngay cho anh. Em muốn hỏi vợ anh là người như thế nào, làm gì, có xinh không. Đại loại vậy. Rồi em

nghĩ sao mà mình vô duyên quá, nên đã cố gắng không liên lạc gì với anh kể từ hôm đó. Giờ thì em nghĩ em đã điều khiển được sự tò mò của mình rồi.

Vậy là anh đã lập gia đình. Em cố gắng hình dung ra anh trong vai trò của một ông chồng. Không biết anh có giúp vợ rửa chén không, có cùng vợ đi siêu thị không.

Nhưng hình ảnh đó quá xa lạ với em. Em vẫn chỉ nhớ về anh như một anh chàng độc thân, hàng ngày tan làm chỉ về nhà đọc sách hoặc chúi đầu vào máy tính. Việc có ai đó đột nhiên gắn bó với cuộc sống của anh, thú thật, vẫn làm em ngỡ ngàng.

Mấy ngày gần đây em đi làm tình nguyện viên ở Fukushima cùng với sinh viên

trong trường. Anh biết tại em làm gì không? Trồng hoa hướng dương. Mỗi người được phát một túi hạt giống. Người dân thì trồng trong vườn nhà, trong chậu cảnh, còn tình nguyện viên tại em thì trồng ở những khu đất công. Người ta nói cây hoa hướng dương sẽ khử phóng xạ trong đất.

Fukushima vẫn còn đây

dấu vết hoang tàn. Nhưng em cứ tưởng tượng mãi về cái cảnh khi hàng ngàn hàng vạn cây hướng dương lớn lên và ra hoa...”

Anh lặng người khi đọc những dòng về hoa hướng dương. Giữa họ vẫn còn một sợi dây bí ẩn liên kết, hay chỉ là sự trùng hợp, anh không quan tâm. Anh chỉ đang cố gắng hiểu tại sao

trong cùng một ngày, quá nhiều, quá nhiều những bông hoa hướng dương như trăm ngàn mặt trời rực rỡ rơi xuống cuộc đời anh. Anh thấy mình bốc cháy. Anh thấy tro bụi của chính mình. Anh thấy cuộc sống đang chảy trôi trước mắt cuốn mình đi. Anh thấy như thể có cái gì đó thiết yếu nhất trong mình đột nhiên bị rút cạn. Anh thấy hoảng sợ một

cách vô lý.

Anh bắt chợt nắm bàn tay gầy xanh của Quỳnh, xiết mạnh. Cô bỗng cất tiếng, mặt vẫn giấu dưới cái nón rộng vành. “Đau em!” Cô đã thức dậy, hoặc chưa bao giờ ngủ. An nằm xuống bên cạnh, ôm lấy vợ. Anh có cảm giác cô là điều cuối cùng có thể kết nối anh với cuộc sống này. Dù cô chẳng

quan tâm gì đến hoa hướng dương cả.

“Em à, bên Nhật người ta đang trồng hướng dương để khử phóng xạ ở những khu rò rỉ hạt nhân”. Anh nghe mình cất tiếng nói thì thâm.

“Trong phóng xạ có chất Xê-si, cũng là thành phần của phân bón. Em đoán hoa hướng dương sẽ

hút chất này để lớn lên”. Cô nói, giọng âm vang trong lồng ngực anh. Lại là một điều kỳ quặc khác mà cô biết.

“Tự nhiên hôm nay anh gặp thấy và đọc thấy toàn về hoa hướng dương. Đến nỗi anh như bị nó ám ảnh. Kỳ quặc nhỉ?” - Anh nói với vợ.

“Chẳng sao hết anh à,

bình thường thôi. Như hồi
đại học, đang ngồi trong lớp
Triết bỗng nhiên em cú
muốn đi ra ngoài để xem
mấy cái ghế đá trong trường
màu gì. Em chẳng hiểu tại
sao nữa, chỉ là em muốn
kinh khủng. Em nghĩ lúc đó
mà thầy không cho em ra
ngoài, chắc em tự tử chứ
chẳng chơi. Ngay phút đó,
việc tại ghế đá màu gì quan
trọng với em kinh lắm. Thê

là em khom người chuồn ra khỏi lớp bằng cửa sau. Bọn ghế đá ấy, cái thì màu xanh, cái thì màu đỏ, cái thì màu vàng. Em nói một mình: hóa ra chúng không trùng màu với nhau. Rồi em đi vào lớp” - Quỳnh ngừng một lát. Rồi cô khẽ khàng hỏi anh - “Anh có hiểu em đang nói gì không?”.

“Anh nghĩ là anh hiểu”

- Anh trầm tư.

Kiểu như thế, bỗng một ngày người ta đặt tất cả chú ý vào một chi tiết xuất hiện trong đời mình, và thấy nó thật lạ lùng. Họ cố gắng tìm kiếm sự đồng cảm của những người xung quanh về cái chi tiết đó. Nhưng chẳng may nó lại nằm ngoài tầm quan tâm của những người kia. Thế là họ thấy hóa ra họ

cô đơn kinh khủng. Anh
thăm nghĩ.

“VẬY, anh nghĩ gì về
hoa hướng dương? Nói cho
em nghe đi”. Quỳnh đẩy
anh ra, nhìn thẳng vào mắt
anh.

“Anh nghĩ rất nhiều,
nhưng chẳng cái gì ra cái gì
cả. Anh thấy hai đứa mình
xa lạ với nhau quá. Em
không quan tâm gì đến hoa

hướng dương, trong khi đầu óc anh thì cứ cuồng loạn vì nó. Nhưng rồi khi em kể về chuyện mấy cái ghế đá, thì anh lại nghĩ trên đời này, nếu không có anh thì em biết kể chuyện này với ai đây. Anh chẳng quan tâm đến đám ghế đá trong trường em màu gì, thú thật là vậy. Nhưng anh yêu em". Anh mỉm cười, nhìn sâu vào mắt vợ. Lúc đó, một ý thức

trong anh hiện lên rất mãnh liệt, rằng cô gái này là người đang chia sẻ cuộc đời cùng anh, trọn vẹn. Dù cô ấy không quan tâm đến hoa hướng dương, và có thể là nhiều điều khác nữa sẽ hiện ra trong đời anh, như những bông hướng dương ngày hôm nay.

Như chưa từng nổi gió

Khi An đẩy cửa vào phòng Vinh, đứng trước anh là một cô gái lạ. Họ đang nói chuyện gì đó, nhưng ngừng bất khi An vào, và mặt Vinh có phần hơi sượng sùng. An bối rối

để tập hồ sơ cần ký lên bàn, rồi vội vàng xin phép rút lui. Cô đang trách mình vô duyên vì chỉ mới gõ cửa đã xông luôn vào. Ai mà ngờ được anh đang có khách, mà là khách nữ, mà lại còn có vẻ thân thiết vô cùng như thế. Đúng là cô sắp đính hôn với Vinh, nhưng trong công ty này, Vinh vẫn là sếp cô, và chuyện anh tiếp ai cô không có quyền tỏ thái độ.

Vinh gọi “An, từ từ ã!” khi cô sắp quay lưng đi. An đành đứng lại. Vinh nhìn cô gái lạ, giới thiệu: “Đây là An, vợ chưa cưới của anh. Tuần sau tụi anh sẽ đính hôn”. Rồi anh quay sang âu yếm nhìn cô, nói khẽ: “Còn đây là Nhiên, bạn anh, mới ở Mỹ về”. Họ lịch sự gật đầu chào nhau, nhưng An nhận ra mình đang yếu thế. Cô gái ấy - mà bây giờ cô

được biết là Nhiên - đang nhìn cô hơi khác lạ, nhưng đây tự chủ. Còn An, cô cảm thấy có một nỗi bất an mơ hồ xâm chiếm lấy mình. Tình huống thật khó chịu, khi mình phải đối mặt với một người quen của chồng tương lai, cô ấy xinh đẹp đến khó ngờ, và làm l mình còn lên niềm lo lắng vô cớ, bất chấp chuyện Vinh đã giới thiệu họ với nhau rất rõ

ràng, rằng ai là gì trong cuộc đời anh. Nhưng làm sao An ngăn được mình lo lắng.

“Thôi hai người nói chuyện nghe. An ra ngoài có việc cần giải quyết”. An hít một hơi để trấn an rồi mở miệng cáo từ, lòng tự nhủ: “Mày thua rồi An ơi”. Có gái kia lịch thiệp mỉm cười gật đầu chào, nhưng không

hề giữ An lại. Rõ ràng, cái việc An ra ngoài là điều mà cô ta muốn.

An đi về phòng mình, ngồi xuống bàn suy nghĩ bâng quơ. Từ phòng cô, không thể quan sát được cô ta về hay chưa, vì phòng Vinh nằm ngay phía cửa. An cố gắng tập trung vào đồng bài vở cần ký duyệt, nhưng cô nhận ra mình

chẳng thể làm gì cả, cho đến tận giờ về.

Như thường lệ, Vinh chờ An ở hầm giữ xe. Chuyện họ yêu nhau đã từng là một bí mật trong công ty, nhưng giờ khi lễ đính hôn sắp diễn ra, chẳng còn ai là không biết. Sếp tổng yêu một cô trưởng phòng, thì có gì là sai?

An mở cửa, lách vào xe

nhẹ nhàng. Vinh đang nghe nhạc của Radiohead. Anh vặn nhỏ âm thanh khi cô bước vào, khẽ chồm qua cài dây an toàn cho An. Vinh vẫn giữ thói quen này, kể từ khi đi Mỹ về. Anh không đời nào chở An đi khi mà cô chưa cài dây an toàn cẩn thận. Đôi khi An nghĩ Vinh quá máy móc, nhưng riết rồi cô thấy chuyện đó bình thường, như có người

không ăn cà chua hay ghiền
bơ đậu phụng vậy.

- Cô Nhiên đó là... - Anh
ngần ngừ không thể nói hết
câu.

- Em yêu, sao không hỏi
anh mệt không, giờ mình đi
đâu? - Vinh bật cười nhìn
cô.

- Vì thú thật bây giờ em
chỉ nghĩ đến chuyện đó thôi.

- Cô thành thật.

- Một ngày anh tiếp biết bao nhiêu đối tác nữ. Cứ mỗi ngày em đều nghĩ về những người anh gặp, thì hai đứa mình làm sao chịu nổi. - Vinh nháy mắt lém lỉnh.

- Em chưa từng như vậy. Em không biết, chỉ thấy kỳ kỳ trong lòng. Anh quen cô ấy hồi ở Mỹ à

Vinh gật đầu, anh nói thêm, cái điều mà cô đã lờ mờ đoán ra nhưng chẳng bao giờ muốn nghe anh khẳng định:

- Nhiên là người yêu cũ của anh. Tụi anh quen nhau hồi cùng học bên đó.

Suốt đường về sau đó, An chẳng thể nói thêm gì. Cô không biết nhiều về

những chuyện tình trong quá khứ của Vinh, và cũng không cố hỏi. Nhưng cô gái anh quen ở Mỹ thì cô có được nghe. Em gái Vinh vô tình nhắc đến người ấy trong một cuộc chuyện gẫu, và khi nhìn thấy ánh mắt của Vinh, nó nín bặt. Sau đó An có hỏi Vinh, nhưng anh chỉ nói sơ rằng hồi xưa họ học chung trường, rồi yêu nhau, rồi thôi. Đó là lần đầu

tiên và duy nhất Vinh nói về quá khứ của mình. Hồi Vinh mới từ công ty mẹ ở Mỹ về làm tổng giám đốc của chi nhánh Việt Nam, anh nghiêm túc và lạnh lùng đến nỗi ai cũng nghĩ anh đã có gia đình rồi, thậm chí còn là bố của hai ba đứa trẻ. Sau này, một lần nghe chị nhân sự nói, cô mới biết ra sếp tổng chỉ mới ba mươi bốn tuổi, và chưa có gia đình.

Anh chừng mực, kín đáo, có phần lặng lẽ. Những điều riêng tư của anh chưa từng một lần được hé lộ với đám nhân viên. Tất cả chỉ là họ tự điều tra, nghe ngóng từ đâu đó.

Và việc Vinh yêu Ar khiến tất cả mọi người đều ngỡ ngàng, kể cả bản thân cô.

Cô vẫn nhớ hôm đó,

trời mưa như trút. An uể oải rời khỏi văn phòng lúc mười giờ đêm, sau khi đã ký duyệt đồng bài vở không lồ cho kịp ngày mai in báo. Cô co ro đứng ở cửa hầm xe, gọi taxi trong vô vọng. Rồi Vinh trở chiếc sedan màu đen đến cạnh cô, quay cửa kính hỏi: “An, về trễ vậy?”. “Dạ, em mới xong việc”. “Chờ ai đến đón hả?”. “Dạ không, em chờ taxi”.

“Lên anh chở về!”. Anh nói như ra lệnh, rồi chồm sang mở cửa xe cho cô bước lên. An không kịp phản ứng gì cả, chỉ biết làm theo lời anh nói. Cô biết anh sống ở một căn hộ bên khu quận 7, hoàn toàn ngược hướng nhà mình. Nhưng cô chỉ đành lúng búng nói địa chỉ khi anh hỏi nhà cô ở đâu. Vinh ít nói, anh vừa lái xe vừa vặn nhạc. Trời đêm thì mưa

gió, cô ngồi êm ấm trong xe, bên cạnh là một người đàn ông trầm tĩnh và xa vời như đỉnh núi. Mấy bài nhạc gospel vang lên dìu dặt. An cố gắng gợi chuyện. “Anh thích nhạc này hả?” Vinh gật đầu, mỉm cười không đáp làm An hơi què. Cô đành lúng búng giải thích: “Em cũng vậy. Em có nhiều đĩa vinyl loại nhạc này lắm. Nghe đĩa vinyl thấy như có

cả dàn đồng ca đang đứng bên cạnh mình”. Vinh ngạc nhiên quay sang cô: “Ồ, em cũng thích nghe đĩa vinyl à? Anh sưu tập đĩa nhựa từ hồi còn ở bên kia”. Thế là họ say sưa bàn về cơ đĩa, kim bọc, bìa đĩa than cho đến khi An về tới sảnh nhà chung cư cũng chưa muốn rời.

Sau đó nữa thì họ yêu

nhau.

Cũng hơn hai năm rồi, và anh đã cầu hôn. Lễ đính hôn sẽ diễn ra vào tháng tới, nếu đúng như dự định. Nhưng bây giờ An ngồi bên anh, đây hoang mang vì sự xuất hiện của cô người yêu cũ.

- Sao lúc đó anh không giới thiệu Nhiên với em?

- Anh có mà. Chẳng lẽ em muốn anh phải giới thiệu “Đây là Nhiên, người yêu cũ” hay sao? - Anh hơi nhúm mày. An biết mình quá đáng.

- Thôi mà, chuyện hồi

xưa lắ, giờ còn ghen sao? -
Vinh dụ giọng nắ nắ - Như
bạn bè thôi em, người lớn
rồi, đâu phải chia tay là
không nhìn mặt nữa chứ
hả?

- Ừm... - An ậ ừ trong
miệng. Vinh lại bắt đầu
châm chọc cô vì cái tính trẻ
con, dù anh chỉ hơn cô năm
tuổi.

- Tại ... em hơi bất ngờ

thôi. Chị đó về nước làm việc hả anh?

- Ủ, về mở công ty riêng. Cũng trong ngành truyền thông, nên hôm nay qua gặp nhau xem có thể hợp tác gì không. Cô cũng mới về thôi em.

- Bồ cũ anh đẹp vậy, sao anh không lo giữ? - Anh hỏi, không thể kìm được dù biết bây giờ cô đang cư xử

theo cái kiểu rất ư là “nữ nhi thường tình”.

- Nếu mà chọn trên tiêu chí sắc đẹp, vậy anh chia tay cô về chọn em là đúng rồi - Vinh cười to

- Anh đừng có láo nhen! Em cũng biết phân biệt đẹp xấu đó - An mắng, mà thấy mặt mình nóng ran vì ngượng. Câu nói đùa của Vinh dù không thật, nhưng

làm cô tự tin hơn rất nhiều.

- Giỡn chứ, nếu mà để chọn người đẹp, thì anh chọn mấy cô người mẫu hay chụp bìa cho báo mình cho rồi, cần gì nhớ cô ấy, hay là lọ mọ theo tán em! - Vinh vẫn tiếp tục cà rồn.

- Anh đừng cơ mợ, anh tuy có bụng béo nhưng chưa phải đại gia đâu mà đua đòi mấy em dáng chuẩn đó. -

An bấu môi, dù cô biết rõ là người như Vinh, muốn tán ai chắc cũng không khó khăn gì. Như An, cô khinh thường mọi thứ hào nhoáng, nhưng ở Vinh vẫn có điều gì đó thật ấm áp chân thành khiến tim cô tan chảy. Cô cũng đã nhiều lần yêu và yêu sâu đậm, thì bây giờ người yêu cũ của Vinh xuất hiện bàn chuyện công việc cũng có gì là sai. Cô

chợt thấy mình vô lý, bèn quay sang mân mê bờ vai anh, âu yếm hỏi.

- Mệt không cưng? Lá em bóp vai cho nghe.

- Không mệt lắm em ơi, có điều vợ anh ghen, nên anh hơi sợ thôi. - Vinh nháy mắt, tiếng “vợ” anh gọi tự nhiên mà làm cô thấy rộn rã trong lòng. An nghĩ, nếu mất người đàn ông đáng

yêu này, làm sao cô tìm được ai đáng cho mình yêu nữa.

Vinh dừng xe trước sảnh, hôn cô thật dài trước khi rời đi. Thỉnh thoảng anh cũng ở lại, nhưng hôm nay thì không. Lễ đính hôn gần đến, bố mẹ anh từ Mỹ về, họ đã dặn nhau giữ ý tứ trong mắt các cụ.

Chiều hôm sau, Vinh

đưa An đi xem địa điểm tổ chức đính hôn. Đó là một khu vườn xinh đầy hoa lá nằm bên sông, trong khuôn viên bãi cỏ để tổ chức tiệc tùng xung quanh là những dãy nhà có kiến trúc mở theo kiểu Địa Trung Hải với những hàng hiên đầy nắng. Chủ của khu này là một người bạn vong niên của Vinh. Ông mời anh tổ chức đính hôn tại đây với một cái

giá rất ưu đãi. An và Vinh đều thở phào vì không phải vào một nhà hàng ngọt ngào, họ sẽ có một lễ đính hôn trong khu vườn đầy hoa cỏ ven sông.

Ông Toàn, bạn Vinh, đang có khách khi họ đến. Trong khi chờ một anh nhân viên vào báo lại với chủ, họ đi dạo quanh khu vườn, thăm nhăm tính mình sẽ làm

gì với cái khungảnh này. An thấy hạnh phúc khi đi bên Vinh, nhìn anh loay hoay tính đếm để lễ đính hôn của họ diễn ra thân mật và vui vẻ.

- Vinh! Đến đúng lúc quá!

Vinh và An quay lại, họ nhìn thấy ông Toàn đang đứng cùng Nhiên, cô gái Ar vừa mới gặp hôm qua.

- Em cũng ở đây hả? -
Vinh mỉm cười.

- Em ghé thăm chú
Toàn! - Nhiên giải thích.

Ông Toàn cười bỏ bã,
vỗ vai hai người.

- Khiếp, chú tưởng cái
con này ở luôn bên đó
không thèm về nữa chứ. Lúc
này nhìn thấy nó, còn chẳng

tin nổi.

An lặng yên quan sát ba người bọn họ. Qua cách nói chuyện, cô biết mối giao tình của họ rất thâm sâu, gắn kết. Cô chỉ gặp ông Toàn một vài lần, trong những buổi đi ăn tối cùng Vinh. Thường, cô chỉ yên lặng nghe họ trò chuyện, hoặc lơ đãng nghe nhạc, và trả lời khi được hỏi. Chưa

bao giờ cô nghe họ nhắc tới
Nhiên. Rồi hôm nay, A1
chợt phát hiện ra họ rất
khăng khít, ba người họ.

Hiếu thắc mắc của cô,
Vinh mỉm cười giải thích:

- Ngày xưa chú Toàn về
Sài Gòn lập nghiệp, Nhiên
làm trợ lý cho chú. Rồi thì
chú nhận tội anh làm đệ tử
luôn, vì cùng thích nói
chuyện tào lao, nên thành

bạn bè vong niên.

Ông Toàn cười ha hả, nhìn An, kể:

- Hồi đó nhìn nó nhà quê lắm, suốt ngày chạy xe đạp áo bỏ trong quần, nói chuyện thì cứ như ông già. May sau này được đi du học về, nên mới đỡ lú một chút đấy.

Ba người họ nhìn nhau,

như cùng nhớ về cái ngày xưa ấy, ngày xưa mà An chẳng thể dự phần vào. Ông Toàn kéo Vinh vào hàng hiên, bàn kế hoạch tổ chức buổi lễ. Vại khi để An ở lại, nhưng ông ấy bảo chuyện lắt nhắt này, Vinh tự quyết được rồi, kéo An vào nghe toàn chuyện đo đạc, bưng bàn bưng ghế thì cũng chán ngấy lên thôi. Thế là chỉ còn Nhiên và An ở lại.

Cô người yêu cũ của Vinh nhìn An, mỉm cười lịch thiệp:

- Chúc mừng chị, cuối tuần này đính hôn rồi!

- Cảm ơn chị. Chị đừng gọi vậy, kỳ lắm. Chắc Ar nhỏ hơn chị. - An lịch sự.

- Ủ. An chuẩn bị mọi thứ tới đâu rồi?

- Cũng tạm. Em với anh Vinh cũng chỉ muốn làm đơn giản thôi.

- Thật ra đính hôn là lúc vui nhất ấy, ấm cúng, thân tình. Chứ tiệc cưới rồi, hai người sẽ phải đóng vai cô dâu chú rể chạy loạn cả lên.

- Nhiên mỉm cười - An sẽ mặc gì?

- Một cái váy trắng đơn giản thôi chị à.

- Mình muốn tặng cho lễ đính hôn của hai bạn cái gì đó... Cho phép mình tặng hai bạn hoa trong ngày lễ nhé? Hoa cầm tay, và cả hoa trang trí. Bên mình làm về tổ chức tiệc cưới, nên mình cũng có chút quan hệ - Nhiên đề nghị.

- Cái này... An ... chắc phải hỏi anh Vinh... - Tự nhiên An lắp bắp đến tội

nghiệp. Cô thấy người đứng trước mặt mình vừa xinh đẹp, lại vừa trưởng thành. Cái bóng của cô ấy làm Ar choáng ngợp, nổi tự ti bỗng trào lên khiến cô không thể nói năng được tron tru.

- Anh Vinh thì không sao, mình biết tính anh ấy. Mình chỉ sợ An không thích. Chắc An cũng biết mối quar hệ cũ của tụi mình?

- An có nghe nói.

-Ừ, nên mình phải xin phép An trước. Giờ tự mình là bạn. Thật ra luôn như vậy, tình cảm của tự mình có là một thứ khó có thể gọi tên. Tình yêu chỉ là một thời đoạn trong đó, và giờ đã qua rồi. Giờ mình vui khi biết anh Vinh hạnh phúc.

- Phải, chị đã cùng anh

ấy chia sẻ cả một thời...

- Chính vì vậy, nên chúng tôi không thể cư xử với nhau như người không quen được. Tôi giờ thương quý anh ấy như một người bạn lâu năm. Và chắc chắn anh ấy đối với tôi cũng chỉ vậy.

- Không sao. An tâm trọng những gì hai người đã và đang có. Chị đừng ngại -

An nói, hơi không thật với chính mình.

- Anh ấy thật may mắn khi có An - Nhiên cười - Câu này thật cổ điển, nhưng tôi đang thực sự nghĩ vậy. Nhìn cách anh ấy nói về An, tôi biết anh ấy đã tìm thấy cô gái của đời mình rồi.

An không biết nói gì thêm, chỉ nhìn Nhiên đầy ý tứ. Cô ước mình có thể nói

với Nhiên rằng, rồi Nhiên cũng sẽ tìm được người của đời mình, như anh và như An. Ta có thể yêu nhiều người, nhưng khi gặp người sẽ cùng mình đi đến suốt kiếp, lập tức mình sẽ nhận ra ngay, và sẽ giữ lấy dù thế nào đi nữa. Nhưng cô tin nhìn vào mắt cô, Nhiên hiểu.

Bởi cô ấy đang khẽ nắm

cánh tay An đây thân tình, chỉ ra bãi cỏ sẽ diễn ra buổi lễ. “Mình sẽ trang trí bàn tiệc bằng chính hoa cỏ có trong vườn, An nghĩ sao? Hoa cầm tay cũng thế nhé?”.

Giờ An chỉ muốn ôm lấy Vinh, để nói rằng em tự hào về anh. Anh có những mối giao tình đẹp và đậm sâu, nhưng cũng ý nhị đến

nổi lòng cô giờ đã yên vui
như chưa từng nổi gió.

Quà sớm

Uy liếc đồng hồ đã gần hai giờ đêm. Tập tài liệu phải đọc vẫn còn những một phần ba. Uy gỡ kính, lấy hai tay day day mắt một chút cho tỉnh táo, rồi quyết định lấy khăn quàng cổ và bước ra khỏi phòng, tay

cầm theo tập tài liệu. Anh bước vô thang máy xuống tầng trệt của tòa nhà, nơi tiệm bánh Hanis mở cửa suốt ngày đêm để phục vụ cho trường đại học. Uy đã để ý chỗ này lúc vừa sang, nhưng chưa vào bao giờ, vì lúc nào đi ngang qua anh cũng thấy những đám đông bu đen bu đỏ trong tiệm. Nhưng giờ này chắc tiệm rất vắng. Uy nghĩ bước ra

khỏi căn phòng cổ hữu, uống một ly cà phê nóng giữa đêm có lẽ sẽ làm anh cảm thấy dễ chịu hơn. Mùa đông ở đây, với một kẻ đến từ đất nước nhiệt đới như anh, quả là kinh dị.

Đây là mùa đông đầu tiên của Uy ở một nơi có tuyết rơi. Anh từng trải qua nhiều mùa đông, nhưng chỉ loanh quanh trong cái châu

Ấm áp của mình. Khóa học viết văn dài 3 tháng ở Iowa đã mang Uy đến đây, ấn anh vào tay trời mùa đông Iowa lạnh ngắt. Anh được bố trí ở khu phòng khách trong tòa nhà chính của trường đại học. Hằng ngày, anh ở trong phòng mình đọc tài liệu, viết report, hoặc cặm cụi dịch dăm chục trang tiểu thuyết của mình để chuẩn bị cho

buổi nói chuyện với sinh viên cũng tại một quán cà phê trong khu học xá. Khi anh đến đây, trời đã vào cuối thu. Anh có thể ra ngoài đi dạo dọc bờ sông, rồi tập vào mua một ly cà phê, tán gẫu với vài sinh viên ở đó. Nhưng từ khi mùa đông đến, Uy hầu như không đi đâu khỏi cái building anh đang ở. Mọi hoạt động với anh diễn ra

thành một vòng khép kín trong khu nhà ấy.

Quán Hanis chỉ có vài sinh viên thức khuya học bài xuống kiếm gì bỏ bụng như anh. Dãy hành lang vắng vẻ trong đêm im ắng lạ kỳ. Người ta vừa dựng lên một cây thông khổng lồ ngay sảnh chính. Uy gọi một tách cappuccino nóng và hai lát bánh mì nướng,

rồi tìm một chỗ ấm áp ngay sát lối ra vào, mở sách ra đọc tiếp.

- Thức ăn của ông đây, thưa ông!

Uy chột nghe một giọng nói vang lên. Một cô gái đang đứng trước mặt anh, tay bê chiếc khay có phần ăn anh vừa gọi. Trái ngược với bà tóc vàng đứng tuổi đứng ở quầy thu ngân, đây

là một cô gái mảnh mai, tóc đen dài, mũi đỏ ửng lên vì lạnh. Anh lúng túng lục trong túi ra mấy tờ đô lẻ để tip cho cô gái.

- Cảm ơn ông - cô gái mỉm cười lịch sự khi nhận tiền từ tay Uy.

- Em là người Trung Quốc hay Thái

- Ai cũng hỏi tôi câu

này. - Cô gái mỉm cười -
Tôi là người Việt Nam.

- Tôi cũng vậy. - Uy
mừng rỡ chuyển sang ngay
tiếng Việt.

- Em biết. - Cô gái gật
đầu, không lấy gì làm ngạc
nhiên.

- Nhìn tôi rất đặc trưng
à? - Uy tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Không, em có đi dự buổi nói chuyện của anh ở thư viện trung tâm.

- Ồ...- Uy gật đầu. Uy cố hình dung xem trong cái đám đông sinh viên quần tụ trong phòng đọc nhỏ hôm ấy, cô là ai. Nhưng làm sao anh nhớ. Hôm đó Uy hướng mắt về phía đám đông, nhưng anh không nhìn ai khi đang nói. Uy tập trung

vào bài nói chuyện của mình, cố gắng tỏ ra thoải mái. Nhưng anh không nhìn thẳng vào ai để tránh mất tập trung. - Hôm đó tôi hơi căng thẳng, hả?!

- Quả là có hơi. Nhưng dù sao, điều anh nói cũng rất thú vị.

- Em lịch sự quá! - Uy bật cười - Tôi mời em một tách cà phê nhé?

- Cảm ơn anh, nhưng đang trong ca làm của em. Hẹn anh dịp khác. - Cô gái lắc đầu.

Uy gửi namecard cho cô gái, còn cô viết số điện thoại vào quyển sổ tay nhận order, xé đưa cho anh, nói khẽ: “Tên của em nằm trong đó, nếu anh muốn hỏi”. Khi cô gái mất hút sau quầy, Uy mới nhận ra mình chưa kịp

hỏi tên cô. Anh mân mê
mẫu giấy. An - tên cô gái
ngắn gọn bên dòng điện
thoại 10 chữ số. Là An, chú
không phải Annie hay Anna
hay gì cả. Uy không nghĩ
một tên gọi Việt Nam lại có
lúc làm anh xúc động đến
thế.

Vài ngày sau, Uy lấy tờ
giấy ra, bấm số điện thoại.
Anh định mời cô đi ăn trưa

sau hôm gặp mặt, nhưng e như vậy sẽ hơi đường đột. Và lại, những buổi thảo luận nhóm cuốn anh đi, không để lại chút thời gian rỗi nào. Vài đêm Uy nghĩ hay mình xuống Hanis Café, có lẽ sẽ gặp lại An. Nhưng không làm như vậy, cảm thấy mình không nên để mối quan hệ này trở nên đặc biệt quá mức cần thiết. Vậy rồi, họ cũng có một cái hẹn vào

cuối tuần, ngay trước thư viện trung tâm.

Uy đứng trong sảnh chờ một lúc thì An đến, tóc còn vương vài bông tuyết. Cô xin lỗi vì đến trễ, rồi giải thích thêm: “Em đi xe buýt. Đường trơn quá, em không dám tự lái xe đi.” Uy kéo cô gái vào một tiệm ăn ấm áp, tìm chỗ ngồi cạnh máy sưởi. Cô gái này vừa đứng ngoài

trời gió lốc, tuyết rơi mịn mù chỉ để đến một buổi cuộc hẹn ăn trưa với người đồng hương vừa quen, điều này làm Uy vô cùng ái ngại. Anh không hỏi, vội vàng gọi ngay một trà gừng nóng cho An, giải thích: “Em uống trà gừng cho ấm lên đã, rồi tính tiếp”. An tủm tỉm cười khiến anh hơi ngượng. “Sao vậy?”. “Không, lâu lắm rồi em mới thấy một cái kiêu

bảo bọc rất đàn ông Việt Nam như vậy!”. Anh bắt khoản mãi, không biết ngụ ý của cô là tích cực hay tiêu cực.

An ở Mỹ được gần hai năm. Hóa ra anh và cô cùng học một trường đại học ở Sài Gòn, chỉ khác là anh sau khi ra trường thì đi làm trong lĩnh vực marketing kiêm nghề viết văn, còn cô

được giữ lại đào tạo thành giảng viên, và rồi lấy học bổng đi học Master về văn học Mỹ.

- Vậy là em sẽ trở về, dạy văn học Mỹ ở trường đại học? Hay là ở lại làm Ph.D.?

- Em chưa tính đến, dù thật ra bây giờ thì phải tính rồi.

- Em thích nghiên cứu à?

- Vâng, chỉ lúc đó em mới thấy mình có ý nghĩa. Đôi khi em nghĩ, không nghiên cứu, chẳng biết mình còn làm được nghề gì khác.

- An cười. Anh nhận ra đuôi mắt của cô khi cười trông rất dịu dàng, đáng yêu.

Họ hăng say nói về vấn đề cả hai cùng quan tâm:

văn học. An cư xử như mọi cô gái bình thường khác, nhưng khi nói về vấn đề cô am tường - là lý luận và phê bình văn học hiện đại - mắt cô sáng bừng lên, và bỗng từ cô toát lên một vầng ánh sáng của sự khiêm nhường nhưng tự tin, vững vàng. Cô không nhìn nhận mọi chuyện theo kiểu “học giả”, dùng những từ ngữ chuyên sâu lấp bốt để hù dọa

người đối diện - như hầu hết những người trẻ ở vị thế ấy đang cố gắng tỏ ra. Trái lại, cô rất thực tế khi đánh giá một hiện tượng nào đó trong văn học. Cách An nói rất đơn giản, nhưng thú vị. Uy luôn ghét những kẻ phê bình văn chương theo kiểu lý thuyết, càng không chơi nổi với những kẻ phê bình theo cảm tính. Nhưng cách của An khiến anh yên tâm

rằng người mình đang nói chuyện chẳng phải kiểu “tận tìn thu” si cuồng theo lý thuyết trong sách vở từ chương, nhưng nền tảng kiến thức của cô cũng chẳng phải loại tay mơ để hồ đồ cảm tính. Đây chính xác là một người anh muốn tìm gặp và trao đổi từ lâu, nhưng bây giờ mới thấy.

Họ chia tay nhau ở sảnh

chính, vì An có việc phải làm buổi chiều. Cô bắt tay anh trước khi đeo trở lại đôi găng len màu đỏ mận của mình. Bàn tay cô lạnh và khô. Uy giữ nó hơi lâu, cô tỏ ra bình thường, nhưng kỳ thực lòng mong bàn tay mình sẽ giữ cho bàn tay nhỏ bé kia ấm lên một chút. Họ hẹn nhau một hôm nào đó rảnh rỗi khác.

Đầu tháng mười hai, không khí Giáng Sinh đã tràn khắp nẻo trường đại học. Bọn sinh viên bắt đầu xuất hiện những đĩa đồ hơi ăn mặc như ông già Noel đi giễu ngang những phòng học. Tất cả những nhân viên ở Hanis café đều thay tạp dề đen thành đỏ, và đội một chiếc mũ Giáng sinh trên đầu. Một vài lần Uy xuống uống cà phê khuya, nhưng

không gặp lại An. Hóa ra đêm họ gặp nhau là đêm An đi làm thay cho một cô bạn cùng nhà. Công việc chính của cô là làm trợ giảng cho một vị giáo sư người Việt.

Uy giành nhiều thời gian hơn trong quán cà phê ở phòng đọc nhỏ để nói chuyện với những người cùng tham gia khóa học. Philippe đến từ Ý với bộ râu

quai nón, mái tóc bông bênh
và cái miệng lúc nào cũng
tuôn ra thơ thần khiến mấy
cô sinh viên hâm mộ đến
phát cuồng. Anh ta luôn có
ít nhất ba em gái vây quanh
mỗi lần đến đó. Uy không
ưa thói khoác lác về tình
trường của anh ta lắm,
nhưng thích nghe anh ta kể
về những nơi anh ta đã
sống. Bằng thứ tiếng Anh
giọng Ý du dương, anh ta kể

chuyện sống trong một lâu đài cổ ở Provence, hay chuyện đi hái olive thuê ở Tuscany, rồi đêm về nhóm lửa nằm đọc sách và nghe nhạc vọng ra từ radio... Một kiểu sống rất lãng tử, rất phim, rất tiểu thuyết. Lúc nào Philippe cũng kể thúc bằng cái vỗ vai: “Anh phải sống vài năm như thế đi, anh bạn! La Dolce Vita!” Những người khác cũng

chia sẻ nhiều. Họ đều ở trong một căn nhà trong mơ, trên núi hoặc cạnh hồ, họ đi khắp bốn phương trời, làm việc cho một cơ quan thông tấn quốc tế nào đó, hoặc viết văn tự do. Khi Uy kể câu chuyện về mình, tất cả họ đều ngổ ngàng, vì chẳng hiểu với một môi trường như thế, anh viết văn vào giờ nào. Anh làm giám đốc một nhãn hàng bột giặt ở

Việt Nam, sống trong một căn hộ nhỏ gần nơi làm việc, nghĩa là ở ngoại ô thành phố. Nghe chẳng giống cuộc đời một nhà văn chút nào. Nhưng đó

Quán cà phê quen thuộc phát nhạc Giáng sinh suốt từ cuối tháng Mười một. Và những buổi sáng vắng khách, khi bọn sinh viên còn ngủ nướng, Uy ngồi đó

nghe quán mở Nat King Cole. Thi thoảng anh tự hỏi: chẳng hiểu An đang làm gì, sáng nay có lớp không, hay đang ngồi cặm cụi trong thư viện. Họ nhắn tin hỏi thăm nhau hầu như mỗi ngày, nhưng những lời hẹn gặp cứ bị hoãn lại một cách vô cùng tận. Uy cảm thấy vui vì có một người bạn ở đây. Anh không kém giao tiếp, trái lại, nhưng ở những

khoảng thời gian như thế này, Uy cho phép mình giao tiếp trong chừng mực, cho bản thân một sự tự do không giới hạn. Lâu lắm rồi Uy mới sống một mình theo đúng nghĩa của từ này. Đôi lần anh chỉ ước sao thời điểm này trong đời kéo dài bất tận.

An hẹn anh đi ăn tối, vẫn chỉ ở loanh quanh trong

trường, vì trời này chẳng lái xe đi đâu mà thấy an toàn được. Những cành cây trong sân trường đã đóng băng, có một vài cành gãy sụm. Dây xe hơi đậu qua một đêm cũng phủ đầy băng đá. Đường trơn như mỡ, và chẳng ai quá ngạc nhiên khi nghe tivi đưa tin có một vụ lật xe nào đó vì băng trơn trên đường cao tốc.

- Em gặp để tạm biệt anh. Một em lên New York để nghỉ lễ Giáng Sinh với gia đình của chị gái. Khi em quay lại chắc anh đã về Việt Nam. - An thông báo sau khi họ vừa ăn xong, phục vụ vừa mang ra món tráng miệng.

- À... - Uy hơi thần người ra một chút. Vậy mà anh định Giáng Sinh này sẽ

rủ An làm gì đó. Hóa ra cô có người thân bên này.

An rút trong túi xách ra một món quà gói giấy xanh, đẩy về phía anh, mỉm cười.

- Quà cho anh, chúc mừng Giáng Sinh sớm!

Uy không hề chuẩn bị cho việc nhận quà, càng không chuẩn bị món quà gì để tặng lại. Anh tưởng họ

còn gặp nhau. An ra hiệu cho anh mở quà đi. Anh cẩn thận mở lớp giấy gói, suýt reo lên mừng vui khi thấy đó là hai tập thơ của Sylvia Plath, một nhà thơ anh rất yêu thích. Anh nhìn hai quyển sách, rồi lại nhìn An, nửa muốn ôm hôn cô để cảm ơn, nửa lại thấy ngại ngùng như thể mình đang lợi dụng tình hình. Cuối cùng, Uy chỉ biết nói lời

cảm ơn, và nói rằng anh rất thích.

- cứ nghĩ mình còn gặp lại, nên chưa chuẩn bị quà Giáng Sinh gì cho em cả...

- Không sao, mời em một ly cà phê là được rồi.

- Cà phê và nhạc live bên cửa sổ tầng mười bảy, em nghĩ sao?

- Tuyệt!

Uy mời An lên chỗ mình. Căn hộ nơi anh ở ngay trong trường, nhỏ xinh và ấm áp. Anh cũng chẳng có nhiều thứ để quăng bừa bộn, thành ra nó chỉ có những thứ rất thiết yếu như một cái sô-pha, một bàn làm việc, hay là tủ lạnh, dù thật ra bây giờ trong hay ngoài tủ lạnh thì cũng thế. Anh

thích nhất là nguyên một bức tường kính nhìn ra dòng sông lớn trong phòng khách. Uy xoay chiếc ghế sô-pha ra trước cửa kính khổng lồ, mời An ngồi rồi đi đun nước pha hai tách cà phê nóng. Cà phê bột mang từ bên nhà, pha bằng phin, cùng sữa đặc, đúng kiểu cà phê Việt Nam chứ không phải cà phê Mỹ trộn rế rau diếp xoăn pha bằng máy mà

hàng ngày họ uống.

An ngồi co chân lên sofa, đắp một tấm chăn len anh đưa, thoải mái như thể ngồi trong phòng khách nhà mình. Cô nhìn anh hấp háy: “Cà phê thì đã thấy, còn nhạc live đâu?” Anh bật cười, bảo rằng mình hát dở lắm, chỉ biết đàn, nhưng bây giờ tay lạnh cứng cả rồi, làm sao đàn được.

“Hóa ra anh lừa em lên đây”. “Ừ, đại loại vậy, chứ không rủ lên nhà chơi, nghe đâu có lãng mạn”. Anh bật cười. An nheo mắt: “Nè, tuy em đẹp, nhưng em không có ngu đâu nghe!”. “Nhưng mà em lại bị cảnh giác quá độ, gọi là thể nhẹ của hoang tưởng”. Anh tiếp lời. Họ cười rũ. Anh cảm thấy bức tường rào sơ giao ngăn cách họ đã tan chảy từ lúc nào.

Bây giờ họ nói chuyện theo kiểu hai người đã thân thuộc. Từ khi nào? Có lẽ từ lúc An tặng quà Giáng Sinh cho anh.

Họ ngồi nói chuyện huyền thuyên cho đến lúc An ngáp dài. Anh nhìn ra ngoài trời đêm lạnh lẽo mịt mù, bảo: “Thôi hay em ở lại đây đêm nay!”. An bật cười: “Vì đường xa ướt

mưa hả?”. “Ừ, còn băng tron, gió lạnh nữa, nên đừng bắt anh đưa em về”. Anh đùa, nhưng rất thật. Ar suy nghĩ chừng nửa phút, rồi gật đầu. Trời cũng đã quá khuya. Diễn tiến câu chuyện bây giờ rất đúng kịch bản phim chick-flick.

Nói chuyện đến khoảng hai giờ sáng, thì họ bắt đầu gà gật, dù cà phê anh pha

rất đậm. Anh bảo An vào phòng mình ngủ, anh sẽ nằm ở sô-pha. An lắc đầu, bảo không, em ở sô-pha quen rồi. Nhưng qua nhường lại rốt cuộc An đề nghị thôi trời lạnh quá, em với anh nằm chung giường cũng được. Trời lạnh thế này muốn giở trò cũng lười nữa, nên chắc không sao đâu. Họ cười ha ha rồi ôm nhau ngủ thiếp.

Cảm giác sáng sớm thức dậy thấy một người nằm bên mình rất kỳ lạ. Mình sẽ phải định thần để nhớ lại xem người này là ai đây, tại sao lại nằm bên mình. Uy đã trải qua cảm giác này nhiều lần, nhưng đến giờ anh vẫn chưa thôi ngạc nhiên. Anh nằm yên một lúc ngắm khuôn mặt của cô gái mà bỗng chốc anh cảm thấy rất thân thuộc.

Cô gái nằm bên anh lũng
bụng trong khăn áo, chỉ để
lộ cánh mũi đang thở phập
phồng và một vài lọn tóc
đen lòa xòa che nửa khuôn
mặt mềm mại. Cứ như thế,
hàng tiếng đồng hồ, cho đến
khi An mở mắt.

Cô không ngạc nhiên vì
thấy anh bên cạnh, đang mở
mắt nhìn mình. Cứ như thế
sau một giấc ngủ dài, cô vẫn

nhớ rõ anh là ai, tại sao nằm
bên cô. Phản ứng đầu tiên
của cô là mỉm cười, chào
bằng giọng ngái ngủ:
“Morning anh!”.

- Morning em! Merry
Christmas!

An cười, vặn người
trong khi mắt đã lại nhắm
nghiên: - Chưa đến Giáng
Sinh ấy ời!

- Chưa đến Giáng Sinh
tại sao đêm qua ông già
Noel lại bỏ quà xuống bên
cạnh anh?

Thay đổi

Chiều chủ nhật, tôi
thong thả đi bộ đến văn
phòng, hai tay không. Trong
chặng đường hai cây số ấy,
tôi như một thứ tên lửa tâm
nhiệt, trong đầu tuyệt không
có ý nghĩ gì, chỉ cần mẫn
xuyên qua những con

đường để đến nơi cần đến,
rồi ra sao thì ra.

Bước vào khoảng sân
nhỏ mát rượi bóng cây, tôi
nghe có tiếng nhạc lọt qua
từ khung cửa gỗ sơn trắng.
Nhạc của Dido. Hóa ra Vân,
cô trợ lý của tôi đang ở
trong văn phòng. Tôi có
chút ngạc nhiên, không hiểu
cô ấy làm gì ở văn phòng
vào một buổi chiều chủ nhật

m mẽ đẹp trời thế này.

Vân đang ngồi trên trên nhìn vào lọ cá nhỏ để trên bàn làm việc của cô. Thấy tôi bước vào, cô vội vàng vặn nhỏ tiếng nhạc, đến nỗi giọng Dido như bị hút vào một lỗ đen quái quỷ nào đó, và con quái vật câm nín tràn khắp văn phòng. Cô luống cuống gật đầu chào tôi, tiếng “Anh...” lúng búng

trong miệng.

“Em không đi chơi hay sao? Chiều chủ nhật sao lại ở văn phòng?” - Tôi mỉm cười. Cô gái chỉ vào màn hình laptop trên bàn: “Em còn vài việc chưa làm xong, sợ để đến ngày mai thì bận lắm, nên tranh thủ ghé làm”. Tôi liếc qua màn hình với những bảng báo giá và timeline công việc, nói

nhanh “Ừ”, rồi đi vào phòng làm việc của mình. Lúc chạm tay nắm cửa, tôi chợt nói: “Em cứ nghe nhạc đi, anh đóng cửa phòng lại, không ảnh hưởng gì đâu”. Rồi không kịp nhìn thấy Vân mỉm cười, tôi đóng cánh cửa kính mờ lại.

Tôi kiểm tra lại những bản kế hoạch của dự án sắp tới, gạch ra những chi tiết

cần làm rõ để gửi lại cho Thư, lòng thoáng chút khó chịu vì những lỗi sơ đẳng mà cô mắc trong bản kế hoạch quan trọng đến vậy. “Anh biết đó, em đâu có nhiều thời gian” - Thư luôn bên lén nói như vậy mỗi khi tôi phàn nàn, nhưng rồi mau chóng sửa lỗi. Chúng tôi yêu nhau ba năm, kể từ lúc Thư vừa trở về từ Anh, còn tôi làm ở công ty PR mà có

sẽ xin vào làm việc không lâu sau đó. Khi tôi quyết định ra mở công ty riêng, cô trấn an tôi: “Anh yên tâm, em sẽ phụ anh phần kế hoạch”. Tuy nhiên, để cho an toàn, hai đứa thống nhất Thư sẽ vẫn làm ở BenJ, một công ty lớn của nước ngoài. Chỉ một đứa chạy ngoài thôi là đủ. Lỡ có bề gì...

Công việc ở BenJ chiến

hết thời gian của Thư, vắt kiệt sức lực của cô. Mỗi khi rảnh rỗi, cô ghé qua văn phòng tôi, ngồi làm việc ở chiếc bàn cạnh cửa sổ. Có lúc chúng tôi ở văn phòng đến nửa khuya. Hai đứa mặt tái xanh tái mét, xiêu vẹo dẫn nhau ra quán mì đầu đường ăn khuya, rồi lại xiêu vẹo trở về văn phòng làm việc tiếp cho đến tận mờ sáng. Tôi đưa Thư về

căn hộ của mình, hai đứa tắm rửa, ngủ đến chín giờ thì bật dậy đi làm. Thư gọi taxi, và luôn rời nhà trong khi tôi còn đang cạo râu, chỉ nghe tiếng cô hét văng lên ở cửa: “Em đi đây anh yêu!”. Tôi - tùy theo lịch làm việc hôm đó có phải đi gặp khách hàng hay không - mà sẽ chọn quần jeans áo polo hay đóng bộ sơmi tử tế, rồi thông thả lái xe đến chỗ

làm. Có tuần chúng tôi không gặp nhau lần nào. Cũng có những tuần chúng tôi gặp nhau hầu như mỗi đêm ở văn phòng để cùng lên kế hoạch khi thắng được một hợp đồng lớn

Có Thư bên mình, tôi an lòng biết mấy.

Vân khẽ khàng đẩy cửa bước vào, đặt lên bàn tôi ly cà phê đá. Tôi gật đầu cảm

on, rồi lại chăm chú vào màn hình trước mặt, nhưng Vân vẫn tần ngần đứng đó.

- Có việc gì hả em?

- Dạ không. Thôi em về trước nha anh.

- Ủ, để đó anh đóng cửa văn phòng cho.

- Anh... không ăn tối à?

- Anh ăn trễ lắm. Em cú về đi.

Cô ngần ngừ một chút, rồi quay lưng bước ra. Chỉ một lát sau, tôi nghe tiếng cánh cổng sắt và lạnh canh phía ngoài.

Tôi mơ hồ biết cô gái này có cảm tình với mình. Thành thật mà nói, Vân rất quyến rũ. Cùng tôi đến những cuộc họp, không ít

tay đối tác đã nhìn cô không chớp rồi quay sang tôi hấp háy cái kiêu “Trợ lý ngon lành nhỉ”. Tôi cư xử với những hành động thô bỉ như thế điềm nhiên như không. Tôi tỏ ra chừng mực với Vân. Thực tế, cô không phải là mẫu người tôi quan tâm. Sự xinh đẹp của cô có thể giữ đôi mắt tôi nhìn lâu thêm một chút, nhưng lại làm lòng tôi e ngại nhiều.

Tôi cố gắng không dính líu đến bất kỳ phụ nữ nào ngoài vợ chưa cưới của mình. Kinh nghiệm cá nhân cho thấy những mối quan hệ linh tinh chỉ làm mất thời gian và tiền bạc một cách vô bổ. Và lại, ai cần thêm một người phụ nữ nữa, khi một người như Thư đã ở bên mình?!

Tuy vậy, quần áo lịch

lâm, xe hơi đắt tiền và một cô thư ký xinh đẹp là những món phụ kiện xung quanh tôi để đảm bảo rằng những đối tác cao cấp nhất cũng phải nể trọng phần nào. Chính Thư đã xây dựng cho tôi hình ảnh đó. Cô buộc tôi trút ra những đồng tiết kiệm cuối cùng để mua một chiếc xe hơi màu đen hào nhoáng. Cô thay tủ quần áo của tôi bằng mấy chục chiếc sơ mi

hàng hiệu và áo polo đắt tiền đủ màu. Chính cô chọn Vân làm trợ lý cho tôi sau khi liếc qua hàng đồng đơn xin việc có dán. “Cô này nhìn ổn” - Cô nói, cứ như khen một bộ váy đẹp. Tôi để mặc Thư muốn làm gì thì làm. Trong việc xây dựng quan hệ và hình ảnh, lúc nào Thư cũng tỏ ra khôn ngoan hơn tôi.

Trái với suy đoán của tôi và Thư, rằng đẹp như thế này thì chắc tư chất cũng tầm thường thôi, Vân tỏ ra là một ngôi sao sáng giá của công ty ngay sau tuần đầu tiên làm việc. Cô nhanh nhay, thông minh và điềm tĩnh. Có nhiều tình huống khó khăn xảy ra khi tôi đi vắng, Vân thay mặt tôi giải quyết chúng một cách êm thấm, khôn ngoan.

Đến mức Thư nhiều lần đùa với tôi rằng: “Chà, em nghĩ mình có vẻ sai lầm khi tuyển em Vân này vào làm trợ lý cho anh rồi”. Tôi luôn nhúu mày gạt đi “Tào lao!” khi cô trêu ghẹo như thế. Có ai trong công ty này không biết chúng tôi sẽ cưới nhau, vấn đề chỉ là thời gian mà thôi. Sau lưng tôi, nhân viên gọi tôi là “Sếp anh”, còn Thư là “Sếp chị”. Họ ngái

“Sếp chị” một phép. Thu luôn chỉ đích danh từng người và cảnh cáo nghiêm khắc mỗi khi phát hiện vấn đề gì đó. Tôi thường không quan tâm lắm đến những việc lẻ tẻ. Tôi nghĩ rằng miễn công việc hiệu quả là được, còn nhân viên cư xử ra sao thì mặc kệ họ. Thu luôn đe dọa tôi “Anh cứ như vậy, bọn họ sẽ qua mặt anh đó”. Tôi lảng qua

chuyện khác, bụng thăm
nghĩ hèn gì chẳng lúc nào
Thư có vẻ thanh thản. Tính
đa nghi và cứng nhắc làm
cô mệt mỏi.

Tôi uống nốt ly cà phê
Vân vừa mang vào, đưa hai
tay day lên mắt để cơn mỏi
tan từ từ. Rồi tôi với tay lấy
điện thoại gọi cho Thư. Cắt
tắt máy. Có lẽ cô đang đi ăn
tối với đối tác. Tôi ra phòng

khách, lấy bình phun tưới cho chậu cây thủy canh đặt trên bàn khách rồi thông thả khóa cửa đi về. Khoảng sân xanh mát của văn phòng trong đêm mang lại một cảm giác lâng lâng, sạch tinh không chút vẩn đục. Tôi đứng dưới tàng cây khế, chiêm một điệu thuốc, mắt đắm đắm nhìn lên đám lá vàng vọt dưới bóng đèn đường. Bỗng tôi nhớ nôn

nao những ngày tôi và Thu mới quen nhau. Chúng tôi làm việc tám tiếng một ngày, rồi cùng đi xem phim, uống cà phê, đọc sách. Hai đứa không có nhiều tiền, nhưng niềm vui rất trọn vẹn. Bây giờ, mọi giao tiếp giữa chúng tôi đều biến thành công việc. Có khi đang ân ái, Thư bỗng la lên: “Chết rồi anh ơi, em chưa gửi email báo giá cho khách

hàng!’. Tôi nhìn Thư trơ trối, ghen ứ không thể nói câu nào. Những lúc như vậy, chúng tôi nhìn nhau, vừa giận vừa thương.

Giá mà hai đứa có lại một ngày thanh thản như ngày xưa.

Chuông điện thoại rung lên. Vân gọi. Chẳng hiểu có việc gì. Chắc cô lại hỏi ngày mai tôi muốn mời khách ở

nhà hàng nào, Âu hay Á. Tôi thờ ơ trả lời: “Anh đây!”. “Anh còn ở công ty không ạ?”. “Anh chuẩn bị về. Có gì không em?”. “Em ghé qua gặp anh một chút được không?”

Sau khi trả lời “ừ”, tôi đập diều thuốc, đứng suy nghĩ một lúc. Có chuyện gì mà Vân không nói ban nãy, lại phải đi về rồi quay trở

lại? Vân muốn gì ở tôi? Có lẽ đêm nay tôi phải thẳng thắn với Vân hơn rằng mối quan hệ của chúng tôi đừng nên đi lệch khỏi quỹ đạo cấp trên và nhân viên.

Vân quay lại, nét lo lắng bối rối hiện rõ trên gương mặt cô. Tôi ngồi ở bàn khách, chờ đợi. Vẻ nghiêm trọng của Vân làm tôi có phần e ngại. Phải nói

thế nào để không làm tổn thương cô đây?

- Em có chuyện quan trọng muốn nói với anh. Anh cho phép em nhé?

- Làm gì mà phải rào đón với anh. Em cứ nói đi. - Tôi chuẩn bị sẵn tinh thần để cư xử như một người đàn ông đứng đắn, khôn ngoan.

- Chiều nay em ghé qua văn phòng là để kiểm tra một số thứ. Anh có nhớ hai hợp đồng PR cho nước khoáng X mà chúng ta vừa liên tiếp mất không?

- Ủ. Nghe đâu họ chuyển qua làm với bên mới.

- Đúng. Và điều kỳ lạ là dù báo giá của bên mình thuộc loại lý tưởng, thì bên

công ty mới kia cũng vẫn thấp hơn một ít. Chỉ một ít, quá nhỏ để coi là mất mát, nhưng đủ lớn để thắng thầu.

- Ý em là... bên mình có người tuần báo giá ra ngoài? - Tôi sững sốt.

Vân gật đầu. Vô lý! Những người nắm báo giá trong tay, ngoài tôi và Vân ra chỉ có Thư mà thôi.

- Em không phải đang ám chỉ Thư chứ? - Tôi như mày nhìn Vân.

- Tiếc là vậy. Em có người bạn làm bên X. Người đó cho em biết bên đối thủ là ai. Em lần ra người đứng tên công ty đó là chị Th

Mắt tôi hoa lên. Thư không việc gì phải làm như thế. Nếu cô ấy muốn có

công ty, thì đây, cô ấy có thể nắm toàn bộ công ty này. Việc gì Thư phải giấu tôi mở một công ty khác, rồi đem khách hàng về bên đó bằng thủ đoạn như vậy. Thư thừa biết tôi không tiếc với cô ấy điều gì.

- Em đừng nói hồ đồ. Công ty này là của anh và Thư. Cô ấy không có lý do gì để làm vậy.

- Trừ khi chị ấy không muốn gắn bó với anh nữa. - Vân nhẹ nhàng.

- Thôi được rồi, em về đi. - Tôi khoác tay, chưa nghĩ ra phải làm gì tiếp theo trước điều Vân vừa nói. Tôi cần thời gian để xác minh nó đúng hay sai.

- Em rất tiếc. Nhưng em nghĩ cần phải báo cho anh biết. - Vân nhỏ nhẹ. Rồi c

rời đi.

Tôi yên lặng quan sát Thư. Cô vẫn như vậy, bận bịu. Những lạnh nhạt mà tôi nghĩ gốc rễ là do công việc giữa hai chúng tôi đột nhiên rõ ràng hơn. Chúng tôi gặp nhau một lần trong tuần, cùng ăn bữa tối vô vị ở một nhà hàng nào đó, rồi cô rời đi, bảo có việc phải làm. Những nghi ngờ của tôi trở

nên ứ hự như một quả bóng chứa quá nhiều khí nén. Tôi kín đáo nhờ một văn phòng thám tử. Hai tuần sau, họ gửi cho tôi một tập hồ sơ về công ty mà Thư đứng tên, cùng vài tấm ảnh chụp cô thân mật với anh chàng giám đốc trẻ măng, điển trai hiện đang điều hành công ty đó. Tôi cho tất cả vào sọt rác, viết cho Thư một email ngắn gọn: “Chúng ta ngừng

lại ở đây nhé. Em hãy cho anh biết điều kiện mà em muốn, sau những đóng góp của em cho công ty này". Không có một ý định trả thù, một cảm giác uất hận nào xâm chiếm nổi tôi. Tôi trở thành một con người bàng hoàng đến nỗi mất đi cả những cảm xúc tất yếu nhất. Trong tôi chỉ có một câu hỏi lặp đi lặp lại: "Tại sao Thư rời khỏi con đường

chung của hai đứa đã lâu gần ấy mà mình không hề nhận ra?”. Sự thờ ơ đến ngây thơ của tôi bây giờ nhận tôi xuống đáy.

Thư không trả lời email của tôi. Cô ấy cũng không xuất hiện thêm lần nào nữa trong ngày tháng của tôi. Chỉ một buổi chiều nọ khi vừa đi họp về, Vân thông báo với tôi rằng Thư đã ghé

qua dọn dẹp đồ đạc. Tôi nhìn chiếc bàn cạnh cửa sổ trống lốc, mãi mà không thể hiểu được chuyện gì đang xảy ra với cuộc đời mình. Bỗng chốc những thứ trước mắt tôi trở nên vô nghĩa: văn phòng xinh đẹp, mười mấy nhân viên, chìa khóa xe hơi cồm cộm trong túi quần, những khách hàng béo bở... Vô nghĩa!

Cuộc đời đã xảy ra một cách khó lường, đến nỗi trong một thoáng, người ta bỗng quên mất mình là ai, mình phải làm gì, rồi đời mình sẽ ra sao. Lúc ấy, lấp đầy tâm trí tôi là mùa hè đầu tiên khi hai chúng tôi mới quen nhau. Nắng, cát mịn, biển xanh, bàn tay ấm áp đan nhau... Tôi đã bị đứt lìa khỏi quá khứ của mình bởi một lưỡi dao vô hình,

bén ngọt, lạnh lòng.

Vân chạm nhẹ cánh tay
tôi, nói nhỏ gì đó. Nhưng
tôi không nghe thấy.

Thuê bao biến mất

Không có ai đến nằm bên cô trong căn phòng này nữa. Minh tự nhủ. Sẽ không còn ai đến nằm bên cô trong căn phòng này nữa.

Ban đêm, Minh không ngủ được. Rất nhiều đêm

như vậy, liên tiếp, rút cạn sức lực của cô. Sau đám tang Đoàn, cô xin nghỉ phép, nằm bẹp trên căn gác nhỏ của mình. Cô thậm chí không dám nhắm mắt. Nếu nhắm mắt lại, cô sẽ thấy khuôn mặt của anh. Khuôn mặt quen thuộc ấy vẫn thế, nhưng nhuộm màu bi thảm. Có một làn sương mờ bí ẩn phủ qua, khiến ánh nhìn của anh lạnh lùng và đau đớn.

“Xe mất thắng”, cuối cùng bên phía điều tra đóng hồ sơ vụ tai nạn với kết luận như vậy, đơn giản đến khó chấp nhận. Nhưng Minh tự hỏi cô đang chờ đợi điều gì khác hơn? Ai đó bí ẩn rút cạn dầu thắng ư? Đoàn tử tử vì một lý do gì đó không ai rõ? Một người thân đột ngột biến mất trên đời này là một chuyện khó chấp nhận, và một lý do lằng xẹt

như xe mất thăng lại là lời giải thích khó chấp nhận hơn nữa. Tại sao xe lại mất thăng đúng đoạn đở đèo? Đoàn đột ngột chạy xe một mình lên Đà Lạt làm gì?

Minh cứ nằm với những giả thiết như thế trong đầu, miên man.

Chiều hôm ấy, Hưng ghé qua. Anh thắng thốt nhìn khi cô lết ra mở cửa.

Phải, Minh đã sút cân sai một tuần không ăn uống, mắt thâm quầng trông thật đáng sợ. Hưng dường như dìu cô vào giường, tất cả đi mua cho cô tô cháo ở đâu đó. Anh quay về, ấn tô cháo vào tay cô nóng rẫy.

- Em không ăn. - Cô khó nhọc nói.

- Em định chết cách này sao? - Hưng hỏi.

Anh múc cho cô một muống cháo đưa đến tận miệng. Cô miễn cưỡng há miệng ra. Rồi cô tự cầm lấy cái muống, ăn được lưng tô cháo. Hưng nhìn phần còn dư lại, kín đáo thở dài. Anh đi vào phòng tắm bật nước nóng.

- Em đi tắm đi.

Như một cái máy chậm

hiếu, Minh từ từ đứng lên đi vào phòng tắm. Hưng tranh thủ dọn dẹp bớt đồng khăn giấy vung vãi quanh giường, cầm chổi quét nhà, gấp lại mớ chăn nệm tung tung nhàu nhĩ trên giường.

Hơn nửa tiếng không thấy Minh ra, Hưng nóng lòng gõ cửa nhà tắm. Anh nghe tiếng khóc yếu ớt bật lên. Không thể chờ thêm,

anh đập cửa nhà tắm, sợ Minh làm điều dại dột. Nhưng không, cô ướt đầm, xanh lợt như tàu lá, ngồi co ro trong nhà tắm và khóc không thành tiếng. Hưng vội vã lấy khăn tắm trùm người rồi bế Minh ra khỏi nhà tắm, ủ vào tấm chăn ấm. Nước mắt cô vẫn không ngừng tuôn, trong khoảnh khắc đó, Hưng hiểu rõ ràng hơn hết chuyện mất đi một

người thương yêu là như thế nào. Anh ôm Minh vào lòng vỗ về: “Ngủ đi em. Không sao, anh ở đây”.

“Hưng” - Minh thức - “Anh lên Đà Lạt với em được không?”.

“Sao?” - Hưng hỏi lại, không hiểu Minh đang muốn gì.

“Hôm trước người ta

đưa cho em điện thoại của anh Đoàn. Trước khi mất có một số điện thoại liên tục gọi vào máy anh ấy, và anh ấy cũng gọi đến số đó rất nhiều. Không có tin nhắn nào lưu lại. Em muốn biết đó là ai”.

“Em nghi ngờ có gì khác thường ư?”.

“Không. Em chỉ muốn gặp người cuối cùng đã gặp

anh ấy. Có thể còn điều gì đó em có thể làm cho anh ấy...”.

“Ngủ đi đã. Rồi anh sẽ đưa em đi”.

Sáng sớm Đà Lạt lạnh cắt. Họ xuống xe ở một đoạn đồi. Thành phố vẫn còn mở đèn, những tầng thông đen thẫm in trên nền trời sương trắng lảng. Hưng đưa Minh về nhà trọ. “Còn

sớm, Minh à. Em ngủ một chút đi” - Anh nói. Minh bây giờ như đứa trẻ. Anh đã không nỡ bỏ cô lại một mình suốt những ngày này. Minh cũng có vẻ yên lòng vì sự có mặt của anh. Bây giờ cô cần anh ở cạnh, như một người bạn thấu hiểu tận cùng nỗi đau đớn của cô. Anh đã chứng kiến tình yêu của cô và Đoàn từ đầu đến cuối, với tư cách một người

bạn.

Thật sự thì anh đã rất yêu Minh. Nhưng anh đã ở bên cô như một người bạn thân, từ khi cô cho anh biết cô đã yêu một người khác. Họ vẫn gặp nhau, không cãi lưong như kiểu “Đã yêu thì không thể làm bạn”. Anh có cuộc sống riêng của anh, anh tìm được một người bạn gái yêu anh bằng tất cả

những gì cô ấy có, nhưng tình yêu của Hưng dành cho Minh vẫn tha thiết chảy như một mạch ngầm bền bỉ. Anh đau đớn khi cô biết đau đớn. Lúc nghe tin Đoàn chết trong tai nạn, chính anh đã choáng váng muốn ngã. Ý nghĩ đầu tiên của anh là làm sao Minh có thể đương cự với cú sốc quá lớn này. Anh phải ở bên cô. Anh chỉ nghĩ được có vậy.

Minh đã ngủ say. Hưng
dụi tắt điều thuốc, kéo tấm
màn lại để nắng sớm dừng
rọi vào chỗ cô nằm. Rồi anh
nhẹ nhàng khóa cửa, xuống
nhà thuê một chiếc xe máy.

- Cô là người đã nhận
điện thoại? - Anh nhìn cô
gái lạ đang ngồi trước anh ở
quán cà phê sớm.

- Phải, là tôi. Anh là
người đã gọi cho tôi? Trước

đó có một cô gái hẹn gặp cơ mà.

- Đúng. Tôi chưa nói chuyện với cô bao giờ, trừ cú điện thoại lúc nãy gặp gấp xin gặp cô.

- Tại sao anh muốn gặp tôi? - Mặt cô gái hất lên bừng bừng - Anh, cũng như cô kia, lại muốn hỏi tôi về anhĐoàn à? Tôi đã quá mệt mỏi với những cuộc điện

thoại hỏi han như vậy.
Chuyện đó chẳng phải là
đau đớn lắm sao... - Cô gái
ôm mặt bật khóc.

- Tôi biết chuyện đó quá
sức với cô. - Hưng rút một
tờ khăn giấy, ái ngại đưa
cho cô gái kia - Tôi không
định hỏi gì về chuyện cô và
Đoàn. Tôi chỉ muốn nhờ cô
một việc...

- Anh nói đi! - Cô gái

thôn thức.

- Xin cô đừng nhận lời gặp cô gái đã gọi cho cô mấy hôm trước. Và nếu được, xin cô đừng dùng số điện thoại này nữa.

- Tại sao? - Mắt cô gái mở to phần nộ.

- Cô gái ấy là Minh, vợ chưa cưới của Đoàn. Họ đã đính hôn. Cô không biết?

Cô gái gục đầu thần thò
hồi lâu, rồi khó nhọc nói:
“Tôi biết chuyện anh ấy đã
đính hôn. Tôi chỉ không biết
người đã gọi là chị ấy”.

- Chỉ cần nhìn sơ qua,
tôi hiểu mối quan hệ giữa cô
với Đoàn là như thế nào. Có
lẽ Minh cũng vậy. Chuyện
đó khá rõ ràng. Nhưng cô
ấy đang bầu víu vào một hi
vọng mong manh nào đó

trong thâm tâm. Tôi mong có thể bảo vệ cô ấy được khỏi một cơn đau quá lớn khác.

- ...

- Tôi hiểu cô cũng đau đớn không kém, tôi hoàn toàn hiểu.

- Phải, hôm đó anh Đoàn nói sẽ trở về Sài Gòn nói thẳng với chị ấy. Chúng

tôi yêu nhau. Chúng tôi chỉ sai lầm là đã gặp nhau quá muộn, khi Đoàn đã đính hôn rồi, vậy thôi... - Cô gái gào lên - Tai nạn đó kết thúc tất cả, kết thúc cả cuộc đời tôi...

- Cô đã có tình yêu của Đoàn đến phút cuối, còn Minh thì không. - Hưng cố gắng bình tĩnh, nhưng nói về Minh, mắt anh dường

như tóe nước - Tôi xin cô.
Đừng gặp Minh và hét
những điều này vào mặt cô
ấy. Như vậy quá tàn nhẫn
cho cả hai

Cô gái đứng bật dậy bỏ
đi. Hưng ngồi yên nhìn
theo, thấy rối rắm trong
lòng. Anh hút nhiều điếu
thuốc trước khi quay về
phòng trọ.

Minh vẫn đang ngủ yên.

Một tia nắng vẫn lách được vào căn phòng soi rõ khuôn mặt tiêu tụy của cô. Hưng ngồi cạnh, nhìn mãi khuôn mặt thương yêu của anh suốt một thời, và bây giờ vẫn chưa nguôi. Anh thử bấm số điện thoại của cô gái kia. Thuê bao đã không còn liên lạc được. Anh biết nó sẽ biến mất, mãi mãi.

Thùng thư màu đỏ

Người khách thứ tư là một cô gái Việt Nam nói tiếng Việt chèn nhiều từ tiếng Anh vì đã nhiều năm sống ở nước ngoài. Tôi mở cổng chỉ cho cô xem quanh ngôi nhà nhỏ trong con hẻm

yên tĩnh khá gần trung tâm thành phố. Đó là một căn nhà tôi ưa thích, nên khá kén khi dẫn khách đến đây. Nhưng cô gái đã chỉ chọn căn nhà này trong cataloge, và kiên quyết ở khách sạn đợi cho đến cuối tháng để người khách trước đó rời đi.

Cô gái là người khách thứ tư.

Tôi là Hưng, 33 tuổi. Trước đây tôi làm kiến trúc sư cho một tập đoàn xây dựng của Pháp. Nhưng từ cách đây ba năm, tôi ngừng công việc đó, dẫn vào trò kinh doanh thú vị hơn nhiều. Tôi đi khắp thành phố, tìm những căn nhà nát, tu sửa thành những chốn thần tiên và cho người nước ngoài, dân độc thân thích màu mè thuê lại với giá cao.

Công việc của tôi xoay vần với những cuộc hẹn gặp, dắt đi xem nhà, đi mua đồ nội thất, sửa nhà... Việc thú vị, kiếm được kha khá. Tôi sống tốt, cũng ở trong một căn nhà đèn đẹp kiểu đó.

Cô gái tên Khê, vóc dáng nhỏ nhắn, qua âm giọng có thể đoán cô ta đã ở từng sống lâu một nước Nam Mỹ hay Tây Ban Nha.

chứ không hề là một nước
nói tiếng Anh. Cô ta làm
cho một tổ chức phi chính
phủ chuyên về nghệ thuật
trình diễn, và sống ở khắp
những thành phố lớn trên
thế giới, mỗi nơi không quá
sáu tháng tùy theo dự án cô
ta đang l

Lần này là Sài Gòn. Cô
ta nói. Vẫn sáu tháng. Cô ta
nói. Tôi không quan tâm.

Miễn sao cô ta đồng ý với giá thuê nhà.

Căn hộ cô ta chọn có một khoảng sân nhỏ tôi đã kỳ công lót từng viên gạch mộc, búng một bụi chuối lớn về trồng và giăng rào cho hoa bìm tím leo kín một góc tường. Tôi cũng đặt một lu hoa súng tím ở góc sân, cạnh một cái ghế bập bênh bằng gỗ màu trắng. Ngồi

đây đọc sách thì tuyệt, cô nhận xét. Phải, buổi sáng, nắng rớt xuống đây đẹp lắm. Anh từng sống trong căn nhà này à? Cô ta hỏi. Phải, vài ngày sau khi tôi sửa nhà xong. Tôi mỉm cười trao chìa khóa cho cô ta.

À, cho tôi hỏi, vì sao cô nhất quyết chọn căn nhà này? Tôi nói khi chuẩn bị rời đi. Cô gái mỉm cười

bước ra, chỉ tay vào thùng thư đỏ trên cánh cổng đen có dây hoa bìm xanh nõn vừa vươn ra. Vì tôi thích thùng thư trước nhà. Chỉ thế thôi? Chỉ thế thôi.

Tôi không hiểu vì lý do gì, hai ngày sau khi giao nhà cho cô gái, tôi quành lại con hẻm đó nhét vào thùng thư một tấm thiệp đơn giản có hình ngôi nhà vẽ bằng

chì. “Như Kê, đây là lá thư đầu tiên gửi cho cô. Chúc cô những ngày vui vẻ trong căn nhà này. Nhớ tưới cây nhé.” Tôi bỏ nó vào thùng thư màu đỏ, vốn chỉ là một chi tiết mà tôi cho rằng để trang trí, tim bỗng đập nhanh hơn trong một khoảnh khắc.

Hai ngày sau tôi nhận được tin nhắn “Cảm ơn anh.

Tôi vẫn tưới cây thường xuyên mà” “Tôi đã nghĩ cô sẽ không kiểm tra hộp thư” “Đúng là vậy. Nhưng tự dưng sáng nay tôi nghĩ có ai đó gửi thư cho mình trong cái thùng thư màu đỏ. Mà tôi đã chẳng cho ai biết địa chỉ nhà cả”

Có lẽ đó là lá thư duy nhất tôi gửi cho Như Khé qua thùng thư màu đỏ trước

công trong suốt thời gian yêu nhau. Sau đó chúng tôi nhắn tin cho nhau và bắt đầu đàm ba cuộc hẹn hò ăn tối. Khê nói với tôi cô đã nghĩ mình sẽ hẹn hò với ai đó ở Sài Gòn này, nhưng không phải là chủ cho thuê nhà. Tôi cũng vậy, tôi không nghĩ mình sẽ dính líu đến một cô khách thuê nhà ngắn hạn của mình. Tôi luôn tập trung thực hiện theo

phương châm “Chỗ làm thì
đừng chơi, chỗ chơi thì
đừng làm”. Nhưng bây giờ
tôi đã hẹn hò một cô gái có
dính líu đến việc làm ăn của
tôi. Vì chưa ai nói với tôi là
người ấy thuê nhà vì một
thùng thư màu đỏ.

tôi đã trải qua nhiều
đêm ở căn nhà ấy. Tôi thức
dậy buổi sáng, tưới cây, dọn
lá rụng, thực sự cảm động

khi làm đồ ăn sáng và nghe tiếng nước chảy trong nhà tắm không cửa ở góc nhà. Tôi chưa bao giờ nghĩ hương vị của một cuộc sống lúa đôi ràng buộc lại ngọt ngào như vậy. Những buổi chiều cuối tuần, tôi chở Khê đi trên chiếc xe phân khối lớn đến những xưởng đồ gỗ cũ ở ngoại thành, lục lọi món này món kia, mang về sơn phết sửa chữa để bỏ

vào những căn nhà mới.
Khê nhìn tôi chăm chú đục
đẽo, bồi dậm lại chỗ này
chỗ kia bằng đôi mắt lạ lùng
“Tại sao anh có thể làm
chúng bằng tất cả mê say
như thế, rồi thì anh không ở
đây?” “Sẽ có ai đó ở đây”
“Em sẽ chỉ chăm chút thật
tâm được cho những thứ gì
thuộc về mình” “Em có
thuộc về anh đâu, vậy mà
anh vẫn yêu em” Tôi mỉm

cười nói đùa. Nhưng câu nói vô tình ấy lại làm cho Khê giận tôi suốt một buổi chiều. Và tôi cũng tự đau suốt một buổi chiều. Tôi đã nói ra miệng điều tôi chưa từng nghĩ. Nhưng sự thật thì vẫn luôn ở đó.

Một tuần sau đó tôi không đến nhà Khê nữa. Cô ấy không muốn vậy và tôi cũng thấy một khoảng cách

trong lúc này là dễ thở cho cả hai. Một buổi sáng sớm, tôi đạp xe từ nhà tới nhà Khê, nhét vào thùng thu màu đỏ một mẫu giấy. Nhưng ngay lập tức, tôi rút chìa khóa phụ ra lấy mẫu giấy trở lại, lại đạp xe hồng hộc trở về nhà mình ở một quận khác. Có lẽ trong kia cô ấy vẫn ngủ yên. Khê hay làm việc khuya và dậy trễ. Cô ấy sẽ không biết tôi đã

đến, mang theo một mẫu giấy, rồi lại mang nó trở về. Nguyên cả ngày hôm đó, tôi đã vẫn làm việc, vẫn đưa khách đi xem nhà, tự sơn một cái tủ gỗ, tự tay trét ma-tít lên tường nhà đang sửa. Nhưng khi thò tay vào túi quần chạm mẫu giấy ấy, bỗng nhiên tôi muốn bỏ hết thảy ra quán bia bờ kè ngồi chờ mãi cho đến khi cảm giác chông chênh ấy dịu

lắng. Tôi đã viết rằng: “Như Khê, em lấy anh nhé!”.

Bruno Mars có bài hát dở hơi như vậy: “Hôm nay rảnh rồi, hãy làm một chuyện gì thật điên. Mình cưới nhau nghe em?”. Tôi không phải vậy. Khi nói lấy nhau, tôi đã cân nhắc đến cả những khác biệt giữa cuộc sống của tôi và của Khê. Tôi sẽ mãi ở thành phố này, còn

cô ấy thì không thuộc về nơi này. Sau Sài Gòn sẽ là đâu? Cô ấy chưa biết dự án kế tiếp là gì. Mà Kê có muốn gắn bó với tôi không? Cô ấy chưa từng nói.

Chúng tôi làm lành, lại xem như không có chuyện gì xảy ra. Tôi vẫn chăm chút làm món Tapas để cùng cô ấy uống rượu mỗi bữa xế chiều, hai đứa nhìn nắng lụi

xê xế vào thùng thư, dây
bím tím rồi lu hoa súng.
Chúng tôi tránh nói về
tương lai xa xôi, chỉ biết tập
trung vào những phút giây
vĩnh cửu của mỗi tình đang
trôi lướt thướt ngang tầm
mắt mình

Hết sáu tháng, Khê trở
về văn phòng bên Úc vài
tuần để chuẩn bị dự án mới.
Chúng tôi đã làm tình man

dại, rồi thì cô tự ra sân bay vào sáng sớm. Ngay hôm đó, tôi dọn về căn nhà ấy ở. Khê, người khách thứ tư đã trở thành người khách cuối cùng của căn nhà. Khi mở thùng thư, tôi thấy một tấm thiệp tự làm. Là hình tôi ôm cô Khê, tay cầm chai bia, mặt mũi ngà say chụp trong một lần đi chơi biển. “Em yêu anh. Đường dài hạnh phúc, nghe anh!”.

Phải rất lâu sau đó nỗi trống vắng trong lòng tôi mới dịu lại. Tôi vẫn không thể bỏ thói quen mở thùng thư đỏ thắm chờ một lá thư từ ai đó. Nhưng đã không có ai gửi đến gì. Thỉnh thoảng khi say, tôi viết thư cho Khê, bỏ vào thùng thư màu đỏ. Sáng hôm sau khi tỉnh dậy, tôi mở thùng thư, cầm mảnh giấy với nét chữ xiêu vẹo yếu đuối của mình

trong cơn say đứng trong
cái sân gạch mộc, một mình,
hoặc chẳng còn nguyên vẹn
nữa. Một phần đời tôi đã bị
cô gái ấy mang theo, giờ chỉ
có thể liên lạc với nó qua cái
thùng thư màu đỏ.

Vạn sự tùy duyên

Hồi đó, Bách không bạc giờ nghĩ mình lại phải lòng cô gái hơn mình đến bốn tuổi.

Lúc đó, Bách còn là sinh viên, đi làm thêm buổi tối ở một tiệm ảnh màu trên con đường trung tâm thành

phổ. Công việc khá đơn giản. Suốt ngày anh chỉ phải ngồi chỉnh màu cho những tấm ảnh chụp vụng về bằng máy kỹ thuật số, để những tấm ảnh rửa ra đừng quá nhạt nhòa hay bị tối. Và chỉ vậy.

Anh không nhớ mình đã thấy bao nhiêu mặt người qua ảnh, nhưng chắc chắn nó nhiều quá, đến nỗi mặt

người hay một cái nắm đấm của trong một tấm ảnh đối với anh cũng chỉ như nhau. Công việc cứ như vậy, không cần một kỹ thuật cao siêu nào ngoài chỉnh sắc nét và sáng tối.

Bách nhớ rõ cái ngày người đàn ông lạ ấy mang hình đến rửa. Hôm đó cô bé đứng quây đến trễ, anh phải ra nhận file. Trời ban chiều

mưa lướt thướt, có một người đàn ông trẻ t vào, run rẩy đưa cho Bách một cái USB vỏ cao su màu xám “Rửa tất cả hình trong này, khô 13x18”. Bách gật nhẹ, hỏi anh ta vài thông tin để điền vào phiếu, lấy tiền cọc rồi cắm USB vào khu máy tính. Người đàn ông nọ đi theo anh, đứng quan sát từ đầu đến cuối quá trình anh đổ file hình ra máy. “Không

cần chỉnh màu đâu", anh ta nhắc khẽ. Bách mở một file lên, biết anh ta nói vậy nghĩa là gì. Màu ảnh rất nghệ thuật, chắc được chỉnh sửa kỹ lưỡng từ trước. Bối cảnh cũng thú vị, ảnh chụp ngang qua một ô cửa sổ quán cà phê đầy hoa lá. Khung cửa màu vàng, hoa tím nhạt, ánh sáng hoàn hảo. Nhưng tất cả không có nghĩa lý gì với vẻ đẹp của

người trong ảnh. Cô gái mặc một chiếc sơ mi trắng, tóc xõa, đang ngồi chăm chú đọc sách. Hẳn phải chụp rất nhiều tấm ảnh mới có chừng 20 tấm đẹp như vậy lưu trong USB này. Thần thái của cô gái trong trẻo, sáng ngời, thậm chí nếu có ai làm kỹ xảo khiến chung quanh cô gái tỏa ra một vầng sáng, chắc Bách cũng không thấy lạ. “Đẹp quá!” - Bách thốt

lên. “Cậu nói ảnh, hay là cô gái?”. “Cả hai” - Bách ngượng ngịu đáp. “Cô ấy đẹp, nhỉ?”. Người đàn ông trẻ mắt vẫn dán vào màn hình, mơ hồ hỏi, nhưng chắc chắn không cần nghe lời đáp. “Anh chụp góc nào hay vậy?” - Bách hỏi, cố tỏ ra mình có ý băng quơ. “Tôi chụp từ tòa nhà đối diện sang”. “Từ tòa nhà đối diện chắc phải chụp ống L khủng

khiếp lắm. Anh là dân chuyên nghiệp?”. “Ừ, tôi chuyên chụp hình thể thao.”

Người đàn ông chuyên chụp hình thể thao ấy còn ghé lại nhiều lần, ít ra là trong ca làm của Bách, nhưng chỉ toàn rửa hình chụp gái - theo lời đùa giỡn của mấy đứa trong tiệm khi rảnh việc. Và “gái” ở đây chỉ là một cô gái duy nhất,

cái cô đẹp muốn rụng tim
mà Bách đã lưu ý ngay từ
ngày đầu tiên. Biết là sai,
nhưng Bách không thể nào
ngừng nổi cái việc cứ lén lút
lưu file ảnh của anh ta lại,
thay vì xóa đi khi hết tuần.
Bách cất tất cả hình đó vào
một thư mục đặt tên là
“She”, để vào ổ đĩa cá nhân
có mật mã của anh. Cô gái
này không phải là người
yêu của anh chàng nhiếp

ảnh gia thế thao kia, Bách
nghĩ. Căn cứ vào góc chụp,
Bách nghĩ anh ta luôn chụp
lén. Hình luôn được chụp ở
góc đường đó, gần thư viện
thành phố, từ một xó xỉnh
nào đó chụp ra, khi cô gái
ngồi uống cà phê, cô gái
băng qua đường, cô ta mua
hoa ở một gánh hàng rong...
Cô gái chưa bao giờ nhìn
thẳng vào ống kính hay tỏ
ra ý thức được có người

đang chụp hình mình. Tay nhiếp ảnh gia này hơi bị bình hoạn - Bách nghĩ - nhưng anh lập tức khóa lắp nó bằng một ý nghĩ khác: làm sao có thể ngừng chụp hình một cô gái xinh đẹp nhường này.

Một lần nọ, giữa miệng, Bách đã hỏi thẳng người đàn ông hay tới rửa ảnh “Anh cứ chụp vậy, cô ta

không biết hay sao?" Người đàn ông nọ có vẻ hơi bị hăng trước câu hỏi của Bách, nhưng lập tức anh ta từ tốn đáp "Mỗi ngày tôi có thói quen ngồi ở ban công nhà đọc sách. Và c thấy cô gái ấy xuất hiện ở góc đường, tôi chẳng thể nào ngừng chụp được. Cô ta làm việc đâu đó gần góc đường nhà tôi." Anh ta thồ lộ một cách đột ngột. Bách

vẫn chăm chú đồ file, bấm máy rửa hình, nhưng thâm nghĩ, không biết anh chàng này làm gì với hơn trăm tấm hình của cô gái ấy. Giăng khắp nhà? Bỏ vào album? Cất vào một thùng gỗ?

Bách đã làm một việc kì quặc: anh rửa tất cả những tấm ảnh lưu trong mục SHE. Anh biết việc rửa ảnh

của người khác chụp và cắt riêng là rất sai, nhưng có những chuyện sai trái trên đời này rất khó cưỡng lại, vì một lý do mà ngay cả bản thân người thực hiện cũng khó có thể diễn giải thành lời.

Ít lâu sau đó Bách nghỉ làm việc ở lab rửa ảnh, tập trung vào khóa luận ra trường. Cũng từ đó, anh

không còn gặp lại người
đàn ông ấy nữa.

Đồ án tốt nghiệp loại
xuất sắc của Bách nhận
được những lời khen hào
phóng của cả hội đồng.
Thậm chí, nó còn được gửi

đến một quỹ phát triển tài năng trẻ để tham gia triển lãm. Giảng viên hướng dẫn nói riêng với anh, họ đang cân nhắc để gửi anh đi học học cao lên về kiến trúc ở Đức.

Một ngày anh nhận được cú điện thoại từ một người lạ, đầu dây bên kia là một giọng nữ rất nhẹ. Bách cảm tưởng người phát ra

âm thanh đó phải mỏng
manh như một sợi khói bạc.

- Chào cậu, tôi gọi từ
tạp chí *Kiến Trúc Việt* Tôi
muốn phỏng vấn cậu về đồ
án Trung tâm triển lãm nghệ
thuật. Không biết cậu có
thời gian không?

Từ lúc đồ án được triển
lãm đến nay, rất nhiều tạp
chí chuyên ngành và tạp chí
dành cho giới trẻ gọi đến

muốn viết về Bách. Điều này làm anh cảm thấy ngại ngùng.

- Tôi nghĩ tôi không có gì để trả lời thêm, chị à. Chị có thể đọc tất cả về đồ án ở nơi

- Vậy tôi gặp cậu về một việc riêng tư hơn được không?

- Đó là...?

- Tôi muốn hỏi vì sao cậu có ảnh của tôi. Trong những tác phẩm mẫu treo trong mô hình đồ án của cậu, tôi thấy một tấm hình. Người trong đó là tôi.

Bách dường như nín thở, bàn tay cầm điện thoại của anh lạnh toát. Cô gái ấy đã xuất hiện.

Tấm ảnh của cô trong

mô hình đồ án chỉ nhỏ bằng một con tem, treo giữa những tấm ảnh mang tính minh họa khác. Đó là một chi tiết nhỏ đến bất ngờ. Vậy mà cô ấy đã xuất hiện.

- Vậy rồi, tôi đã giữ lại

những file ảnh đó. Khi làm đồ án, không biết tôi nghĩ thế nào mà lại bỏ tấm ảnh đó vào làm mẫu... - Bách kết thúc câu chuyện, lúng túng. Anh khuấy mãi ly cà phê đã tan thành màu nâu cánh gián. Dưới đáy ly đọng một quầng nước đá cứng đầy. Trên mặt bàn là phong bì ảnh nặng trĩu mà Bách đem theo.

- Đó là góc đường tòa soạn của tôi.- Cô gái cầm xem sơ qua những bức ảnh trong phong bì, khẽ nói.

- Tôi biết nó hơi đáng sợ...

- Sợ quá đi chứ, cậu nghĩ xem. Tự dưng một người lạ lại đi giữ hàng trăm tấm ảnh của mình.- Cô gái mỉm cười, nụ cười không trách móc nhưng lại

làm Bách áy này kinh
khủng.

- Không phải một người
lạ, mà là hai!- Bách lúng
túng nhắc

- Ủ nhỉ!

Bách xoay hai lòng bàn
tay vào nhau cho đến nóng
rát. Hồi lâu suy nghĩ, anh
vụt nói.

- Tôi mang đồng ảnh này đến để gửi lại cho chị. Chị trong này rất đẹp. Thậ đây! Anh ta chụp đẹp quá. Mà chị cũng đẹp nữa.

- Cậu không muốn giữ những tấm ảnh này nữa à? - Cô gái mân mê xấp ảnh rồi đột ngột nhướn mày lên nhìn Bách, khóe môi hơi mỉm cười. Hoặc đó là cách cô gái tỏ ra nghiêm nghị.

- Tôi còn file ảnh...-

Bách lúng túng. Nói xong, anh mới biết mình vừa thốt lên một câu ngu xuẩn nhất trần đời.

Cô gái nhú mày nhìn anh ngạc nhiên, nhưng sau đó cô chợt phá lên cười. Quanh cô như tỏa ra một vầng sáng mà Bách đã luôn hình dung.

Sau đó, khi đã yêu nhau, đôi lúc họ vẫn nhắc về người đàn ông đã chụp ảnh cô. Bách vẫn nhớ đến cái nguyên cớ lạ lùng đó: vào một ngày mưa lướt thướt, khi anh còn là cậu sinh viên. Thế mà nhanh như một chớp mắt, anh không còn

đứng trong lab bấm nút rửa ảnh nữa, còn cô gái, anh và người khách kia đều đã phải lòng thì giờ đây trở thành vợ chưa cưới của anh. Người đàn ông nọ đã xuất phát trước anh, nhưng rốt cuộc cái khiến anh về đích trước lại là một tấm ảnh nhỏ bằng con tem trong mô hình đồ án tốt nghiệp.

Anh cảm thấy mọi

chuyện xảy ra trong cuộc tình ấy thật lạ lùng. Có những lúc nắm tay cô đi lang thang trên đường, anh vẫn thường tự hỏi liệu phép màu lạ lùng ấy có kéo dài mãi mãi. Anh hỏi cô nếu người gặp cô đầu tiên không phải là anh, mà là người đàn ông kia thì sao. Cô luôn chỉ mỉm cười, đáp gọn:

- Tùy duyên

Ừ thì mình ngại mưa mau

Violin 1 và Violin 2

Thiên đứng ở góc hành lang tầng 2 của khu mua sắm phức hợp đã gần một giờ. Anh không chờ ai, cũng không bận ngắm nghía một

chiếc đồng hồ hay bộ măng-sét đắt tiền nào. Anh chỉ đứng đó, nhắm mắt, lắng nghe.

Trên chiếc cầu nhỏ bắc qua dòng sông lười nhàn tảo, một nhóm tứ tấu đàn dây đang biểu diễn. Mặc kệ dòng người ồn ào tràn vào rồi túa ra casino, mặc kệ những nhóm trẻ lăm tiền vừa đi vừa xôn xao bàn

luận về túi Hermes nước
hoa Chanel, bốn cô gái thản
nhiên ngồi chơi nhạc. Hẳn
là khu mua sắm này đang cố
nêm nếm một chút nghệ
thuật vào bầu không khí
cuồng loạn của casino và đồ
hiệu, nên họ được mời biểu
diễn ở đây.

Bốn cô gái hẳn nhiên là
mặc đồ đen cả, nhưng mỗi
người một kiểu. Thiên

không thể nhớ mặt hai cô chơi viola và cello, nhưng lại nhớ hai cô chơi violin 1 và violin 2 rất rõ. Chẳng phải vì anh coi trọng giai điệu mà xem nhẹ phần đệm, nhưng khuôn mặt hai cô gái này lạ lùng đến ám ảnh Thiên. Đó là hai khuôn mặt mà khi thoát nhìn thấy, Thiên hiểu ngay tại sao họ lại gắn bó đời mình với cây vĩ cầm. Họ treo ánh mắt vào

khoảng không bất định, chơi nhạc bằng tất cả say mê, không nhìn vào ai. Hai cô còn lại, nhất là người chơi cello chia trí thấy rõ. Cô ta chơi nhạc, nhưng tâm trí đang hướng vào người đàn ông đang cố chụp ảnh ban nhạc. Như một sự phản kháng thầm lặng nhưng quyết liệt, cô ta liên tục giấu mặt để người đàn ông nọ không thể có một bức ảnh

hoàn hảo trong ánh đèn vàng. Còn người viola thì dán mắt vào tiệm Chistian Louboutin trước mặt, như thể nhạc phổ được treo đầu nơi đó. Trông cô ta chẳng hề phù hợp với công việc mình đang làm chút nào. Thiên chẳng thể hiểu nổi một người chơi nhạc với thái độ ơ hờ như thế làm sao có đủ kiên nhẫn để khổ luyện thành một nghệ sĩ. Anh cầu

mong cho thứ sắc thái tình cảm anh đang thấy chỉ là nhất thời, chứ nếu không thì thật là khổ cho số phận của hai cô này, và cho cả nền âm nhạc

Họ chơi những bản kinh điển dành cho tứ tấu đàn dây của Haydn, rồi Dissonant của Mozart, rồi chuyển tuần tự sang Dvorak, Debussy, Ravel

Giữa mỗi bài, họ ngừng khoảng ba phút để thảo luận với nhau, tiếng nói nhỏ và nhẹ nên Thiên chẳng thể nào nghe thấy.

Người chơi violin 1 là một cô gái chừng trên dưới hai mươi tuổi, tóc cắt ngang trán, xõa dài xuống vai. Cô có thân hình đầy đặn, khuôn mặt tròn và đôi mắt sáng. Cô làm cho người ta thấy

thực ra chỉ có mình cô đàn, còn những người còn lại trong dàn nhạc chỉ là ngồi vào cho có tụ. Đã đành cô là người chơi violin 1 đảm nhiệm phần giai điệu chính, nhưng khuôn mặt sáng ngời của cô làm lu mờ ba người còn lại, khiến họ cũng như nhạc cụ họ đang dùng, biến thành những nhạc cụ đệm không hơn, dù thật ra trong dàn tứ tấu đàn dây, mỗi

nhạc cụ đều đóng vai trò quan trọng như nhau cả. Chỉ là anh làm nghề bác sĩ còn tôi thì sửa xe, không có anh hay tôi thì đời đều phiền cả.

Người chơi violin 2 là một phụ nữ mảnh khảnh chừng ba mươi tuổi, hoặc có thể chưa đến, nhưng ánh mắt điềm tĩnh dịu dàng làm cho cô mang dáng vẻ của một phụ nữ trưởng thành,

khác hẳn ba người trẻ còn lại. Vẻ đẹp đầm thắm của cô không phải là kiểu rực rỡ nổi bật như cô gái chơi violin 1, nhưng khi nhìn ra nó rồi, thì người ta bị đắm chìm trong ấy. Cô rất gầy. Cổ chân khẳng khiu trắng xanh của cô hiện ra dưới làn váy dài, và Thiên nhớ đôi giày của cô mang lúc ấy là kiểu giày của nữ tu.

Nên Thiên đóng vai của một kẻ cực đoan. Nếu những gì đóng khung trong tầm mắt anh là một bức ảnh, thì anh đã xé nó ra làm đôi rồi. Anh chỉ nhìn hai cô Thúy Vân Thúy Kiều bên trái.

Dây Mi

Kết thúc bản *Crisantemi*

của Giacomo Puccini, anh ta vẫn đứng đờ đẫn một góc, chờ đợi. Tú Anh đành phải nhìn vào mắt anh, nói khẽ: “Chúng tôi kết thúc rồi”. Như giật mình tỉnh khỏi giấc mơ, anh ta gật khẽ đầu, nói câu cảm ơn đầy bối rối.

Đó là một người đàn ông cao, đeo kính, hàm râu quai nón trên mặt có vẻ già dặn, nhưng đôi mắt anh ta

là của một chàng trai trẻ.
Anh ta đi ngang qua cầu Tú
Anh đang tập trung cho
đoạn cao trào của bản Black
Angels của Goergre
Crumbs. Ánh mắt lạ lùng
của anh ta lập tức xoáy vào
cô, khiến đôi tay cô trở lên
lúng túng, và ba người còn
lại đều quay sang nhìn khi
nghe cô chơi sai vài nốt. Cô
hít thở thật mạnh, điều
chỉnh ánh mắt chệch ra khỏi

anh ta, treo giữa vô chừng
để tập trung với khúc đàn
trở lại. Cô đỡ phân tâm hơn,
nhưng không thể ngăn mình
biết rằng người đàn ông cao
gầy mặc sơ mi kẻ màu nâu
đỏ ấy đã đứng hẳn vào một
góc vắng, say sưa nghe cô -
hay là đàn tứ tấu chơi đàn.

Tú Anh vẫn còn tin vào
những chuyện tình lãng
mạn. Người đàn ông nọ với

đôi mắt biết nói đứng lặng
lẽ trong góc phòng khơi lên
trong lòng cô một đốm lửa
ấm áp ngỡ đã tắt từ cổ tích.
Cô tưởng tượng mình
không phải đang chơi đàn
trên cây cầu bắc qua dòng
sông nhân tạo và những
chiếc gondola giả hiệu, mà
là trên cầu Mirabeau. Còn
chàng trai kia hẳn là chàng
thi sĩ Apollinaire cứ đứng
mãi nhìn dòng nước trôi và

ngày thay tháng đổi. Trái tim cô bỗng run lên, những ngón tay bỗng trở lên linh hoạt lạ thường. Âm ảnh thơ mộng ấy như một liều ma túy làm cho Tú Anh chơi đàn như thể lên đồng. Chẳng còn cô, cũng chẳng còn chàng trai kia nữa. Và tất nhiên cũng chẳng còn tồn tại đám đông ô trọc đang hí hửng vì thắng bạc, vì tậu được món đồ hiệu mơ ước.

Chỉ có dưới cầu Mirabeau
trôi dòng sông Seine.

Khi Tú Anh bỏ đàn và
bao, kéo dây kéo thật cẩn
thận, đôi mắt cô vẫn quan
sát được chàng trai kia đã
tiến đến gần, nhưng vẫn tần
ngần, bối rối. Rồi như thu
hết can đảm, anh ta nói:
“Xin lỗi nếu tôi đường đột,
nhưng tôi muốn mời các
bạn uống chút gì đó ở quán

cà phê bên kia được không.
Chỉ là... để cảm ơn...”

Tú Anh gắng giữ nhịp thở. Anh ta đang đứng gần cô, và từ anh tỏa ra một mùi hương gần gũi. Đây là điều cô chưa bao giờ cảm nhận được từ ngay cả bạn trai mình, chứ đừng nói gì đến một người đàn ông xa lạ. Cô muốn gật đầu ngay tắp lự, nhưng đã kịp ngăn

mình, chỉ len lén liếc sang ba người còn lại trong nhóm. Dù gì cô cũng là người trẻ nhất. Cô không có quyền quyết định.

Vân và Hiên, hai người chơi viola và cello nhún vai lạnh nhạt. Họ cố tỏ ra lịch sự để chối từ, nhưng không giấu được cái vẻ “có hàng tá đàn ông cũng đã dùng có đó để mời bọn này đi uống

nước, nên anh đừng có
tưởng là anh hay lắm".
Hiên thay mặt cả nhóm nói:
"Xin lỗi, quy định không
cho phép chúng tôi nhận lời
mời của khách". Chàng trai
đáp ngay, như thể đã tiên
liệu trước điều này: "Đó là
trong giờ trình tấu. Còn bây
giờ các cô cũng như tôi, đều
là khách của khu này.
Chúng ta đi uống nước cùng
nhau thì có gì sai?" Hiên

nhìn anh ta vẻ thách thức, vẫn một mực lắc đầu. Ánh mắt cô lộ rõ vẻ khinh khỉnh “sao anh lằng nhằng quá vậy?”. Nhưng chàng trai nọ tuyệt nhiên chẳng hề nao núng. Anh ta nhìn Hiên thẳng vào mắt - điều mà ít người từng làm, vì ánh nhìn của Hiên là thứ ánh nhìn kiêu ngạo khiến người ta chán ghét hoặc sợ hãi. Nhưng anh ta chẳng có vẻ

gì là thuộc thể loại ấy. Ánh mắt đợi chờ nhưng cương quyết, tự tin mà tha thiết.

Tú Anh thấy toàn thân mình run lên. Cô nhận ra mình muốn đi cùng người này khủng khiếp. Như thể anh ta có một thứ bùa phép khiến cô bị thu hút đến mê muội. Chỉ cần một cái có, cô sẽ dang tay đón người lạ này vào đời mình, chẳng

cần nguyên do. Chỉ vì ánh mắt anh đã khiến cô lỗ nhịp đàn. Điều này rất hiếm khi xảy ra. Và nếu nó xảy ra, thì Tú Anh biết mình đã yêu ai đó rồi.

Dây La

Yên cảm nhận rõ được ước muốn câm lặng của Tú Anh, người mà cô xem là

đưa em gái nhỏ. Cô có thể nghe nhịp thở của Tú Anh đứt quãng, và bàn tay của Tú Anh run lên. Cô đưa mắt nhìn chàng trai nọ một lần nữa để kiểm tra lại xem suy đoán của mình có đúng không. Và không cần đến ba giây, cô nhận ra đây là kiểu mẫu đàn ông luôn làm Tú Anh sụp đổ: nam tính, không chải chuốt và có đôi mắt đẹp.

Cho nên Yên đã gặt đầu giúp Tú Anh. Cô kín đáo dùng vai trò của chị cả trong dàn nhạc để điều đình mọi chuyện một cách êm thấm. Rằng Vân và Hiên sẽ ra về, còn cô sẽ đi cùng Tú Anh. Và họ nhận lời mời của người đàn ông nọ, tất nhiên.

Đây chẳng phải là lần đầu có tình huống này xảy

ra. Vẻ đẹp rạng ngời và nét
anh hoa sớm phát tiết của
Tú Anh luôn khiến cho một
vài người đàn ông nán lại,
thiết tha xin được kết giao.
Nhưng cô bé từ chối cả.
Đây là lần duy nhất Yên
cảm thấy Tú Anh bị giằng
co giữa ý muốn và phép tắc.
Nên cô đã kín đáo giúp Tú
Anh rẽ vào con đường ý
muốn của mình một cách tự
nhiên. Cô bé nhìn Yên, mắt

sáng ngời niềm vui. Yên tự hỏi hồi hai mươi tuổi, một chàng trai say nhạc có từng làm cô hạnh phúc đến vậy?

Cô khẽ nhìn đồng hồ. Chín rưỡi, có lẽ bé Bean đã ngủ. Giờ cô có về cũng chẳng thể đùa chơi với cô con gái bé bỏng của mình. Yên tặc lưỡi, thôi thì đi cùng với Tú Anh để tình huớ về tự nhiên vậy. Tú Anh

vừa trải qua giai đoạn sốc nặng về tình cảm, và sau một năm trời, niềm hi vọng giờ đã trở lại trên khuôn mặt của cô bạn nhỏ của Yên. Yên cần phải giúp Tú Anh gìn giữ niềm hi vọng mới chớm này.

Họ ngồi ở tiệm cà phê ngay trong khu dòng sông nhân tạo ở tầng dưới. Sự yên lặng bao trùm lấy cả ba.

Yên vốn ít nói. Tú Anh cũng vậy. Và chàng trai kia có lẽ cũng vậy nốt. Chẳng mồm mép khéo léo như Yên nghĩ, anh chàng này sau khi mời bằng được họ đi uống gì đó, thì giờ chỉ ngồi yên lặng rót trà, rồi ngồi nhìn mãi vào chiếc tách như thể đang đọc điểm hiện lên từ mấy cọng bã trà vương vất. Thi thoảng, anh ta ngược lên nhìn cô và Tú Anh, cái nhìn

rất sâu vào mắt, rồi mỉm cười.

Yên đã hiểu vì sao hơi thở của Tú Anh dường như đứt quãng, và thậm chí đã chơi sai vài nốt khi người nọ xuất hiện - điều chưa từng xảy đến trước đây. Ánh nhìn của người đàn ông này rất khó tả. Nó vừa làm người ta xao xuyến, lại vừa muốn cưỡng lại. Nó

làm người ta loay hoay tránh né, nhưng thực lòng lại muốn đắm chìm trong đó. Không phải kiểu nhìn long lanh nước mắt, khuôn mặt đau đớn âu sầu như trai trong phim Hàn Quốc hay chú ma cà rồng Edward Cullen. Đó là một cái nhìn đúng kiểu “nhiếp hồn đoạn tâm” trong kiếm hiệp, làm người ta nhất thời tê liệt đầu óc, chẳng nghĩ được cái gì

cho cụ thể.

Yên đã từng trải nghiệm cảm giác tê liệt ấy. Đó là khi Yên xem clip Halleluja của Jeff Buckley quay trong phòng thu năm cô mười chín tuổi. Rồi khoảnh khắc ấy dường như thất lạc cho đến mãi tận bây giờ, sau mười năm và Yên đã không còn là một cô gái trẻ. Cô giờ là một bà mẹ đơn thân, là

một trong vài chục violinist của dàn giao hưởng thành phố, là người lớn tuổi nhất trong nhóm tứ tấu đàn dây thỉnh thoảng nhận những show ở ngoài. Nhưng không phải cô thấy cảm giác đó trôi chảy trong mình, mà là trong đôi mắt của Tú Anh, cô bạn trẻ.

Sau cuộc hôn nhân đầy biến động và ám ảnh của cô

với bố của bé Bean, Yên bắt đầu quen với ý nghĩ mình không còn cơ hội nào để yêu và được yêu nữa. Giờ Yên chẳng còn nhiều ước muốn trong đời, ngoài việc chăm sóc thật tốt đứa con gái nhỏ, và vun vén cho những mối quan hệ ít ỏi nhưng thành thật và đậm sâu, như tình bạn cô và Tú Anh đang sẽ chia. Chẳng có gì làm cô run rẩy, một tiếng sấm to

hay một ánh mắt thiết tha của người đàn ông dịu dàng đang ngồi trước mặt cũng bình thường và vô vị ngang nhau.

Nhưng xúc cảm mạnh mẽ của Tú Anh cộng gộp với sự nồng nhiệt của chàng trai mới vừa sơ ngộ làm Yên mơ hồ cảm thấy những thành trì trong cô cũng bắt đầu tan chảy...

Đã hàng bao lâu rồi

Anh ngỡ ý đưa cả hai người họ về nhà, trên cùng một chiếc taxi. Nhưng ngày này, bắt taxi là một nhiệm vụ bất khả thi. Họ đứng xếp hàng chờ mãi vẫn không đến lượt. Thiên nhiên qua làn đường bên kia chực chờ một chiếc limo vừa đỗ khách. Anh phóng ào lên xe

ngay khi vị khách kia vừa mới sập cửa lại. Tay tài xế mặc áo trắng, gi-lê đen, đeo nơ đen, cảnh vệ hết một tên sa-phơ người Anh xuất hiện ở miền Tây Hoa Kỳ những năm sáu mấy. Anh đề nghị hấn vòng xe lại đón hai cô gái, hấn khẽ rít qua kẽ răng “Ngày lễ phụ thu 60 phần trăm”. Thiên móc túi ném phạch ra một tệp tiền, hất hàm “Cứ đi đi”. Anh không

phải một thằng bệnh hoạn
móc tiền thị uy với bọn
phục vụ hạng sang. Chỉ đơn
giản là anh đang cần một
chiếc taxi, dù là xe xanh giá
rẻ hay một chiếc limo-cab
không treo đèn taxi được
lái bởi một tay ăn mặc chải
chuốt. Và món tiền thắng
bạc ban nãy giờ nằm thành
từng tẹp trong túi anh đây
ngạo nghễ. Mà tiền thì có là
gì.

Thật ra tiền là rất nhiều
thứ “gì đó”, với Thiên. Anh
đã chẳng bỏ tuổi trẻ của
mình ra để cày hùng hục
như một con trâu bị cho
uống doping đó sao?
Nhưng mới ban nãy, khi
bước vào casino với vài
trăm đô, rồi chờ đến quay ra
với gần cả chục ngàn trong
túi, Thiên dường như bị
hẫng. Một dự án chảy máu
mắt trong ba tháng cũng

không mang đến cho anh
nhiều như thế. Hơn một
tiếng đồng hồ đứng đặt tiền
như điên vào những con số
ngẫu nhiên, anh có chừng
đó tiền. Cuộc đời này đã
đảo lộn theo một cách quái
gở nào đó Thiên không thể
lý giải. Trong chốc lát, anh -
lần đầu tiên - thấy mình hờ
hững với tiền. Vừa ra khỏi
casino sau cuộc đỏ đen, anh
lập tức sa vào nghi thức

thanh tẩy tâm hồn của dàn
tứ tấu có hai cô gái xinh
đẹp, ám ảnh đến kỳ quặc.
Rồi như một tên địa chủ lần
đầu giác ngộ, anh những chỉ
muốn quẳng hết đồng giấy
bạc trong túi mình vào một
trò rồ dại kiểu như xin theo
mấy ông quan chức miền
Tây đi đánh cò. Hay đờ
giản chỉ là quẳng tiền vào
cái bộ mặt vênh váo ngu
xuẩn của cái gã lái limo-

cab.

Thiên ngồi ghế trước cạnh tài xế, hai cô gái ngồi băng sau, hộp đàn để dưới sàn xe rộng rãi. Sau khi hỏi địa chỉ của từng người, Thiên chẳng biết nói gì thêm. Anh lặng lẽ quan sát hai cô gái qua gương chiếu. Họ ngồi im lặng, nhưng tuyệt nhiên chẳng hề vô hồn. Khóe môi của Tú Anh và

đuôi mắt của Yên giữ một nét cười ấm áp mà thanh tao lạ lùng. Tú Anh trông như cô búp bê tiểu thư, còn Yên chẳng khác gì bước ra từ những tiểu thuyết Nhật, đẹp, buồn và mang vẻ đằm đằm đầy quyến rũ của một phụ nữ trưởng thành. Trên cây vĩ cầm, Tú Anh là dây Mi tươi sáng, vang, càng lên cao càng sắc, còn Yên là dây La mềm mại, dịu dàng.

Nhưng Thiên biết lòng mình đang run rẩy vì ai. Ngay từ đầu. Trên đời này có những vẻ đẹp khiến người ta ngưỡng mộ, nhưng có những vẻ đẹp khiến người ta chỉ muốn che chở bằng một tình yêu cuồng điên dường như là chiếm hữu. Vì người đó anh có thể biết mình hạnh phúc, hay đau đớn, nhưng mình sẽ không bao giờ hối tiếc nếu

yêu người này, ngay từ khi
mắt họ chạm nhau lần đầu.

Anh đã yêu cô từ hàng
bao lâu rồi. Chỉ là bây giờ
anh mới được gặp cô mà
thôi.

Cơn tuyệt vọng bất ngờ

Tối hôm gặp đầu tiên
ấy, Thiên đưa cô về đến tận

nhà, sau khi thả Yên trước cửa khu chung cư cô sống. Anh rời ghế trước, xuống băng sau ngồi cùng Tú Anh, và cô thấy hai đầu gối mình đang run rẩy khi cảm nhận rõ hơi ấm từ anh ập vào cô trong chiếc xe đang chạy điều hòa lạnh toát. Anh mở cửa cho cô, chào, chúc ngủ ngon và hẹn gặp lại, như tất cả những gì anh đã làm với Yên trước đó, không hơn

cũng không kém, không
nồng ấm hơn cũng không
lạnh nhạt hơn.

Khi chiếc limo-cab rời
đi, Tú Anh vẫn còn đứng
nép sau cánh cổng. Hai phút
trước cô còn nghĩ rằng một
điều gì đó khác, rất khác
đang tràn vào đời sống yên
ắng của mình. Nhưng khi
nhìn khuôn mặt anh, bỗng
nhiên cô thấy hiện lên một

nổi tuyệt vọng kinh hãi. Nó không lạnh lùng, không thiếu sắc thái. Nhưng nó không có sự rung động mãnh liệt như khi anh đứng một góc để nghe đàn. Nó không biểu lộ sự xao xuyến cần thiết cho một mối quan hệ mới chớm. Nó bình thường đến đau lòng.

Tú Anh lặng lẽ vào nhà, lòng đã xáo trộn hơn gấp tĩ

lần khi cô bước ra khỏi nhà đi diễn chiều nay. Cô trở về đã không còn là cô nữa. Không kinh khủng kiểu như một mối tình đơn phương dài mấy năm trời, nhưng Tú Anh biết ánh mắt ám ảnh của Thiên vừa cấy vào cô một mầm cây độc. Cái mầm cây mới chỉ bung nứt vài giờ, nhưng Tú Anh biết nó sẽ lớn lên thành nhành cánh, nếu cô không ngắt nó đi bây

giờ.

Còn nỗi tuyệt vọng nào hơn là khi một cô gái trẻ phát hiện ra mình thì đang yêu, còn người ta thì đang lơ đãng? Dầu họ chỉ gặp nhau vài tiếng đồng hồ.

Mưa

Khi Yên trở ra khỏi

phòng bé Bean, thì điện thoại báo có tin nhắn. Cô lật đật khép cửa phòng lại, sợ tiếng chuông sắc mảnh kia làm con gái giật mình. Tú Anh bảo đã về đến nhà, như mọi lần khi hai người đi diễn khuya về chung. Yên nhấn lại ngay, sao rồi cô nhỏ? Sao là sao hả chị? Anh chàng đó có hẹn khi nào gặp lại không? Không chị ơi. Mà em có thích anh ấy đâu. Chị

quen em bao nhiêu năm rồi, nhỏ?! Định dối chị sao? Chuyện cũ qua rồi, mở cửa cho đời mình một cơ hội mới đi thôi.

Tú Anh đáp chỉ bằng một cái mặt cười. Yên làm sao hiểu được Tú Anh muốn nói em đã mở cửa rồi, nhưng người ấy không vào, mà chỉ để em lại đó, rồi dời đi.

Chỉ sau đó một chốc lát, Yên nhìn thấy tin nhắn của chàng trai mới quen nọ. Họ đã trao đổi số điện thoại với nhau ở quán cà phê, như một phép xã giao sơ đẳng nhất. Không cần đọc, Yên vẫn biết trong đó nói gì. Kiểu như “kết bài”, tóm gọn lại lần đầu gặp gỡ, rằng chúc cô ngủ ngon, hẹn sớm gặp lại, rằng rất vui vì quen cô. Yên không buồn đọc tin.

Cô vào nhà tắm, tẩy trang, đánh răng rồi đổ ập lên giường, ngủ thiếp.

Cho đến sáng hôm sau, trên chuyến xe buýt đến Nhạc viện, Yên mới nhớ ra mình chưa đọc tin nhắn chàng trai nọ gửi. “Tôi nghĩ là tôi đã phải lòng chị mất rồi”. Một câu ngắn ngủi, viết đúng chính tả, chấm phẩy cẩn thận, gửi sau lúc

họ gặp nhau lần đầu cách đó vài tiếng đồng hồ. Yên thấy bàn tay mình hốt nhiên run lẩy bẩy. Cô không biết cái gì đang dâng trào lên trong lòng mình. Sự ngạc nhiên thờ ơ có lý nào làm lòng cô bỗng rất vậy? Cứ như Yên đang phải cố cưỡng lại một cái gì đó tựa như là nỗi vui mừng, nhưng trong lòng cô biết rõ mình sẽ thua.

Yên đã tuyệt vọng đến mức đó rồi sao? Đây đâu phải lần đầu có người khẳng định tình ý với cô, bất kể tình trạng hôn nhân lỡ dở. Nhưng chưa ai nhanh chóng v đến đến vậy. Hay anh ta cố đưa cô vào một trò chơi tình ái phiêu lưu? Nếu quả vậy, anh ta thật đáng sợ.

Đâu có gì đáng sợ hơn là đem gieo vào lòng một

người cô đơn một hạt mầm
hì vọng. Và Yên hốt hoảng
nhận ra cái hạt mầm chưa
biết là phúc hay họa ấy từ
nay rồi sẽ thành cây.

Ừ, thì mình ngại mưa
mau.

Có một điều gì đó đang
xảy ra giữa hai tay vĩ cầm
của nhóm tứ tấu, Vân và

Hiên, người chơi viola và cello cảm nhận rõ điều đó. Họ vẫn chùng mực, chăm sóc nhau, nhưng giữa họ là một bầu không khí gượng gạo như thể quả bóng bay đã để mấy ngày trời co lại buồn rầu, chẳng bay nhưng cũng chẳng vỡ. Tú Anh trở nên lơ đãng và háo hức. Đôi lúc cô quên phần mình, đôi lúc lại lẫn át cả nhóm bằng tiếng violin 1 cao,

căng đến phát bực.

Yên không phạm sai lầm nào, như cô vốn trước nay vẫn thế. Nhưng ngay cả Vân và Hiên đều phát hiện ra tiếng đàn của chị đã thiếu đi mất điều gì.

Chỉ có Yên biết tiếng đàn ấy thiếu điều gì. Khúc Dương giờ đã ngò lòng Lưu Chính Phong, nên khúc Tiến Ngạo Giang Hồ làm sao còn

hòa hợp như xưa. Có những buổi chiều muộn cô ngồi một mình trong phòng tập, ngửa tay ra cho nắng chiếu đổ đầy vào lòng tay mình, thấy trống vắng lạ kỳ. Từ khi Thiên bước vào đời Yên, cô bị chia thành hai cực đối nghịch, nửa thấy mình đủ đầy, nửa thấy mình mất mát. Cô cố gắng không để xảy ra quá nhiều gặp gỡ riêng giữa hai người họ,

nhưng anh quyết liệt đến nỗi làm cô bối rối. Thiên xuất hiện ở cổng Nhạc viện một cách “tình cờ” ngay những khi cô bước ra cùng Tú Anh, khiến cả hai cô gái đều ước gì mình thoát được cái cảnh huống đây bi hài này. Thiên theo đuổi cô công khai, như thế không hề biết Tú Anh đã để ý anh từ khi mới gặp. Hoặc có thể là anh không biết thật, hoặc

cũng có khi anh biết nhưng chẳng quan tâm. Đàn ông luôn biết mình muốn gì hơn là phụ nữ. Đàn ông biết lựa chọn, còn phụ nữ thì kiêu hãnh, nhưng yếu đuối, không chắc đã tham lam, nhưng không thể dứt lòng lựa chọn.

Tháng hai, Tú Anh thông báo sẽ rời nhóm tứ tấu. Cô sẽ nhập học vào

mùa thu năm nay tại Học viện Âm nhạc Leipzig ở Đức trong một chương trình trao đổi tài năng trẻ. Giờ, cô muốn nghỉ ngơi để đi du lịch một thời gian trước khi lên đường đi Đức. Vân và Hiên nhìn nhau chẳng biết nói gì, còn Yên thì lặng lẽ miết ngón tay út lên ắc-sê đến tấy đỏ. Tú Anh ôm từng người, Yên là người cuối cùng. Cô xiết chặt người

bạn thân nhất trong nhóm tứ tấu và có khi từng là thân nhất trong đời cô, giữ lâu hơn bình thường. Cô nói khẽ vào tai Yên, cố kìm nén để không nức nở. “Em thương chị, nhiều!”.

Yên ứa nước mắt, thấy như mới gặp lại Tú Anh sau một cuộc chia cắt lâu tự kiếp nào. Chưa bao giờ họ nói với nhau về Thiên. Họ

đã không thể hiện những suy nghĩ bằng ngôn ngữ, mà bằng xúc cảm, để rồi cùng làm tổn thương nhau theo cách đó. Giờ khi Tú Anh đã cam đảm nói trước, nhận về tình thua, Yên thấy mình như bước hụt. Như thế cô đã giật một cái gì đó rất quý giá khỏi Tú Anh, và cả chính cuộc đời mình. Đó là cơ hội được yêu.

Cô đã từ chối Thiên dư
khoát rồi. Anh im lặng
không nói gì, chỉ ngập
ngừng dặn dò cô khi đứng
dậy “Anh vẫn ở đó. Hãy gọi
anh khi em cần. Anh không
bỏ cuộc, nhưng anh dừng
lại, đợi em thu xếp những
ngôn ngang tự mình bày
biện”. “Mọi điều không
quan trọng như anh nghĩ
đâu. Rồi chúng ta sẽ ổn cả”.

Thiên nhìn cô, dịu dàng nhưng quyết liệt. Anh định nói gì, nhưng lại thôi, chỉ kéo mũ che đầu băng qua đường trong cơn mưa tháng xuân nhẹ nhàng và dai dẳng. Yên buồn đến bái hoải cả người. Cô đã ngồi đó, chôn cất cho một nụ mầm vừa tươi đã héo, thay vì đứng dậy đuổi theo anh, để nói thôi chúng ta đừng nghĩ gì nữa, em cần có anh trong

đời, ngay khi anh nói là anh đã phải lòng em rồi, thì em biết lòng mình cũng vậy. Cô đã nhìn anh, rồi giờ là Tú Anh đi khỏi cuộc đời mình với cái vẻ thờ ơ đến tàn nhẫn. Cô biết rồi họ sẽ vui lên, sẽ yêu người khác, hoặc là sẽ yêu nhau. Cô cũng biết là mình vừa hèn nhát không dám giữ một cơ hội để bắt đầu trở lại. Người ta không bao giờ tiếc

khi họ đã từng cố gắng vì một điều quan trọng, họ chỉ tiếc vì mình đã không can đảm để thử.

Nhưng rồi cô sẽ ổn cả, cô rút ví nhìn tấm ảnh bé Bean đang cười tươi, thậm nhủ vậy. Ủ, thì mình ngại mưa mau...

Vườn cỏ mùa t

Trời đã sang thu. Mình quệt giọt mồ hôi chảy trên má, nheo mắt nhìn trời qua vành nón rộng và tàng cây bách đang đu đưa trong gió nhẹ. Trời âm ỉ nhưng không mưa. Cỏ trong vườn mùa này vẫn lên đều và cao,

lúc nào cũng lấy bém hết của cô hết một chiều chủ nhật. Cô túm từng bụi cỏ lì lợm, lôi thật lực. Đôi bàn tay nhỏ nhắn dù đã mang găng làm vườn, nhưng lần nào cũng sưng tấy lên. Bà Nadine chủ nhà nơi cô ở homestay không thích tốn tiền vào việc thuê người cắt cỏ. Điều đó thật vô lý, khi mà ở trong nhà có sẵn một con nhỏ sinh viên người

Việt mà theo bà là “rảnh rỗi suốt ngày”.

Giờ này ở Sài Gòn chắc là trời đã dịu. Mình nhớ những buổi tối đi ra đường, nhận ra cái nóng khủng khiếp của mùa hè đã được cơn gió thu tươi mát căng phồng thổi bay mất. Cô thường dừng xe bên bờ sông gần chỗ làm thêm đứng hít thở một lúc rồi

mới chạy về nhà. Con sông
xấu xí chứ không phải kiểu
“Dưới cầu Mirabeau trôi
dòng sông Seine” cũng
được mùa thu làm cho tươi
mới lạ lùng. Khó có thể nói
là mùi gió sông tinh khiết,
nhưng ít ra nó cũng thoát ra
khỏi cái uế oải đẫm mùi của
mùa hè oi bức. Mới đó mà
Minh đã rời khỏi Sài Gòn
sang Mỹ ba năm rồi. Gia
đoạn từ cô nhóc vô lo sang

thiếu nữ trưởng thành của cô diễn ra tại một nơi xa lạ cách Sài Gòn nửa vòng trái đất, không có một người thân thiết ở bên.

- Nhỡ vậy thì không được rồi!

Sau dãy hàng rào của vườn nhà bên vang lên một giọng nói. Minh buông túm cỏ lì lợm, ngược lên nhìn. Một gã con trai Châu Á độ:

mũ lưới trai có thêu logo của đội bóng rugby Salford đang nhìn cô cười cười. Hắn mặc áo sơ mi, trên tay đang cầm một cái kéo tỉa cành. Có lẽ là thợ làm vườn của ông Glyn nhà bên cạnh. Cũng như bà Nadine, ông ta sống một mình. Cô chưa từng bao giờ thấy một đứa con nào của ông ta lui tới thăm từ khi dọn về đây.

- Chào, anh làm vườn cho ông Glyn à? - Cô mỉm cười.

- Đúng rồi. Cô cũng vậy
S

- Không hẳn thế. Tôi ở homestay ở nhà này.

- À ha! - Anh ta gật đầu ra chiều thích thú - Cô là người Thái Lan à?

- Không, Việt Nam.

- Tôi cũng vậy nè. - Lúc này, anh ta chuyển qua nói tiếng Việt lơ lơ. Vậy mà trông bộ dạng, Minh cứ nghĩ anh ta là người Hàn hoặc Sing. Chắc vì đôi mắt một mí của anh.

Rick, anh chàng gốc Việt ấy, nhỏ hơn Minh một tuổi. Hóa ra anh ta học cùng trường với cô, ở khoa Thiết

kế cảnh quan. Ngoài giờ lên lớp, anh ta làm việc ở một công ty dịch vụ làm vườn ở ngay gần đó.

- Tôi cắt cỏ vườn nhà ông Jim, trồng hoa nhà bà Mandy, đào ao nuôi cá chép Nhật cho bà Claire... Tôi thạo khu phố này như lòng bàn tay. Thế mà hôm nay tôi mới gặp được cô! - Rick khoa tay, nói bằng tiếng

Anh. Vốn liếng tiếng Việ
của anh ta không đủ cho
một cuộc chuyện trò.

Minh cười:

- Mỗi tuần tôi mới nhô
cỏ một lần. Mà sao anh nói
tôi nhô cỏ không được?

- Ủ, Rick trông như
muốn nhào sang hàng rào
để chỉ vẽ cho Minh. Anh ta
ngó trước ngó sau, đưa mắt

như hỏi Minh là anh có thể nhảy qua khu vườn bên này không. Minh gật đầu cười. Bà Nadine sẽ sinh hoạt ở nhà thờ đến tối.

Rick chống tay nhảy vào một cái đã ở trong vườn nhà Minh. Anh chàng thật cac ráo và lãng tử. Sau khi nhìn chán các cậu ấm da trắng eo lả trong khoa Thời trang, thì anh chàng châu Á mắt một

mí, miệng cười tươi rói này quả là một đối tượng có thể khiến bất cứ ai xao lòng.

- Thế này nè, sẽ dễ hơn.- Rick lấy cái cào nhỏ xấn xung quanh bụi cỏ, rồi lúi lét lên một cách dễ dàng - Nếu cô chỉ cứ cố gắng nhổ nó lên, thế nào rễ cỏ cũng còn sót lại trong đất, mà lại tốn công tốn sức nữa. Chỉ cần xấn xung một

chút, nhô lên vừa nhẹ nhàng
lại vừa lấy hết rể, ok?

Minh gật đầu. Từ người
anh ta tỏa ra mùi mồ hôi
chen lẫn đất ẩm và mùi lá
cỏ dập nát, nồng nồng
nhưng dễ chịu. Rick nhìn
quanh khu vườn:

- Khu vườn này thật
đẹp, vậy mà chả ai làm gì
với nó cả!

- Bà chủ nhà của tôi không thích hoa hòe. Còn tôi thì bận suốt.

- Cô nghĩ sao nếu tôi trồng chút rau thơm ở đây?

- Rick chỉ tay vào góc vườn, cạnh bụi hồng gai mọc lâu như đã thành tinh.

- Bà ấy sẽ không tốn tiền cho khoản vườn tược, hoa lá đâu!

- Ai nói là tôi sẽ lấy tiền công đâu. Tôi sẽ chỉ cho cô trồng.

- Tôi... - Minh tần ngần. Cô không chắc mình thích chuyện trồng hái, cả trò barn buddy trên Facebook lẫn ngoài đời.

- Come on, không mất thời gian lắm đâu. Và nhìn một cái cây mình trồng đang lớn lên, cảm giác sẽ

tuyệt vời lắm!

Rick quay trở lại vào cuối tuần sau đó, mang cho cô ít hạt giống. Anh đưa túi hạt qua hàng rào:

- Cứ làm như tôi chỉ

dẫn này giờ là được, ok?
Tôi đi làm việc tiếp đây. Lát
nữa tôi sẽ quay lại nghiệm
thu công tr

Ông Glyn thuê anh ta
phối cảnh lại khu vườn, và
nghe nói công việc phải mất
chừng hơn tháng rưỡi. Minh
suýt toét miệng ra cười khi
nghe anh nói là họ sẽ còn
gặp lại thêm vài lần nữa,
nếu cô vẫn giữ lịch nhớ cở

lúc ba giờ chiều Chủ nhật. Cô cầm túi hạt giống trong tay, lắc lắc. Chẳng hiểu anh ta đưa cho cô hạt gì, bên ngoài không thấy đề tên. Cô xới đất thật toại, trộn với vôi thật kỹ như Rick dặn, không khỏi buồn cười. Hôm trước, lúc cô xin trồng ít rau thơm trong vườn, bà Nadine đã nhìn cô muốn lọt tròng mắt. Bà không biết vì đâu cái con nhỏ hỏ tí là vào phòng đóng

cửa vẽ vôi, hôm nay lại có
húng trồng rau!

Rick gõ cộc cộc lên
hàng rào đúng lúc cô vừa
lắp xong chỗ hạt giống và
tưới đầm.

- Nhìn ổn đấy, cũng có
vẻ tiếp thu tốt - anh ta nói -
có thể làm phụ tá cho tôi
được.

- Anh giống kiểu đó tôi

tưởng thiệt đó!

- Tôi nói nghiêm túc mà. Nếu cô phụ tôi làm khu vườn bên này, tôi sẽ trả cô 5 đô một giờ. Nhưng nói trước là việc cực đấy. Cô chịu không?

Minh cắn môi trần trối ngó anh ta. Cô không phải dạng tiểu thư cành vàng lá ngọc gì. Những việc như xếp sách thư viện, chạy bàn

quán ăn hay trợ giảng cô đều trải qua. Nhưng làm vườn lại là một câu chuyện khác.

Rick nheo mắt:

- Cô làm được mà!
Không sao đâu!

Minh đành chỉ còn biết gật đầu. Anh ta làm vậy chắc chỉ để có người làm chung tán tỉnh cho vui,

Minh đưa mắt nhìn đám đất mình vừa gieo hạt, nghĩ thầm không biết tụi nó có chịu nảy mầm hay không nữa.

Tuần tiếp đó cô xuất hiện ở trước nhà ông Glyn cùng với Rick khiến ông hết sức ngạc nhiên. Rick khoát tay bảo, nhân viên của cháu đấy, hai người thì công việc sẽ nhanh hơn. Ông già nhìn

Minh lom lom. Cô biết thế nào ông cũng sang to nhỏ với bà Nadine, nhưng cô phớt lờ, giả như chúỉản phác thảo Rick đưa cho.

- Chúng ta sẽ làm một khu vườn kiểu thôn dã. - Rick nói. Anh đã làm đất sạch tinh tươm, rải sỏi trên lối đi. Hôm nay họ sẽ dựng rào gỗ và trồng cây. Minh nghe Rick giải thích về

nguyên lý trồng cây trong vườn thế nào để mùa nào cũng có hoa, cây gì hợp với chỗ đất có ánh sáng ra sao... mà lòng bùng cả lỗ tai. Thấy cô dần mặt ra, Rick cười: “Ai dà, thôi từ từ rồi cô sẽ hiểu”.

Họ làm việc hùng hục hết cả buổi chiều. Minh giúp Rick chôn những trụ rào, và đặt một số thùng gỗ, giỏ tre

để trồng cây đây đó trong vườn cho lạ mắt. “Đặt ít thôi nhé, vừa đủ thôi, kéo cái vườn thành một kho đồng nát bây giờ” - Rick nói. Minh chẳng thém để ý. Cô đang say sưa với một bụi rau má xanh um trồng trong chiếc ủng cũ rách mềm.

Tối đó, Minh đau như bị ai cắn. Lâu nay làm trong

thư viện, công việc của Minh không quá nặng nhọc. Có chăng chỉ là những vết giấy cắt nơi mười đầu ngón tay. Nhưng bây giờ, khi chỉ vừa dấn thân vào công việc làm vườn vài tiếng đồng hồ, cô cảm thấy như mình chết tới nơi. Hai chục đô Rick đưa nằm trên mặt tủ. Cô mỉm cười, thầm nghĩ nếu ba mẹ cô bên này biết cô đi trồng cây, hẳn sẽ ngạc nhiên

lắm. Họ có thể tưởng tượng ra con gái mình chạy bàn, quét dọn, nhưng trồng cây thì tuyệt đối không. Rồi Minh lại nhớ đến nụ cười của Rick khi anh leo lên chiếc xe van màu vàng, nháy mắt hẹn gặp lại cô trước khi rẽ ra con phố vắng lúc ban chiều. Không biết đám hạt giống sao rồi, sắp lên chưa, mà cô thì đã nghe như trong tim mình có một

đóa hoa bung nở.

Những buổi chiều chủ nhật sau đó đến rất nhanh. Khu vườn hoang của ông Glyn đã trở thành một khu vườn duyên dáng, lãng mạn. Ông Glyn đưa cho Rick một phong bì, và anh ngắt số tiền trong đó làm đôi, đưa cho Minh khi chỉ còn hai người với nhau cạnh chiếc xe van.

- Nhiều quá, Rick. Tôi không dám nhận đâu. -
Minh ngần ngừ nhìn món tiền rồi nhìn Rick quả quyết.

- Cầm đi - Rick chạm khế vào vai cô - Tội mình đã làm việc cực nhọc, và giờ là lúc được thưởng xứng đáng.

Sự nồng nhiệt chân thành của anh khiến Minh không thể từ chối thêm

- Vậy thì... - Cả hai người cùng bật lên câu nói.

Rick ra hiệu cho Minh nói trước đi.

- Vậy thì, hôm nào đó tôi mời anh một bữa nhé. - Minh ngượng ngùng, cố gắng tránh nhìn vào mắt anh ta khi nói.

- Vậy thì... - Rick nhếch

mắt - Sao không phải là tối nay nhỉ? Tôi cũng có chuyện cần nói với Minh.

Minh nghe má cô nóng bừng. Đến đoạn tỏ tình rồi sao ta? Cô nghĩ. Chả lẽ mình phải lòng cậu Việt kiều nói không xong một câu tiếng mẹ đẻ cho rõ ràng sao ta? Và chẳng lẽ cậu ấy thích một con nhỏ thấp lùn, “điện nước” khiêm tốn như

mình sao ta? Bọn con trai bên này chỉ thích em nào thật bốc thôi, Minh còn lạ gì.

- Ủ, mà nói bây giờ cũng được. Là Minh làm phụ tá cho tôi nhé, kiêm gia sư tiếng Việt nữa. Tôi sẽ trả theo giờ. Rồi chúng mình sẽ đi cắt cỏ, hái hết trái chín và sắp xếp lại những khu vườn còi cọc lộn xộn trong khu

này. Mình tôi làm đâu xuê...

Rick đang nói bỗng giật mình lạng phắt. Cô gái nhỏ nhắn đã chồm lên vòng tay ôm cổ anh, mình mấy hộ dính đây đất cát và anh nghe rõ trên tóc cô còn mùi thơm man dại của khóm dã yên thảo trong vườn. Cô gái thì thầm: “Cảm ơn sếp!”

Và họ mãi hôn nhau

đến nỗi Rick quên mất việc hỏi Minh là đám “rau thơm” trong vườn lên có tốt tươi không. Những hạt giống ấy kỳ thực là giống hoa cẩm chướng đủ màu. Ngày đầu tiên Rick thấy Minh nhỏ nhắn, tóc đen dài, đội chiếc mũ rộng vành như cây nấm ngồi nhõ cỏ qua những chấn song rào gỗ, anh đã biết rằng đây là cô gái mình yêu. Và anh cầu

mong họ sẽ thành đôi, trước
khi cô kịp nhận ra đám “rau
thơm” sao bỗng nhiên trở
hoa màu rạng rỡ.

Yêu ghê lắm

Người chơi trống cajon trong ban nhạc buổi tối hôm đó ở quán bar Ai-len quen thuộc thật khó đoán tuổi. Khuôn mặt anh ta trẻ, nhưng có cái nhìn lơ đãng và trải nghiệm của một người già. Khuôn mặt

vuông lạnh lùng ấy có thể là của một người từng trải, hoặc của một cậu trẻ ra sức buồn sầu. Mái tóc lòa xòa rủ xuống trán cũng khó đoán tuổi, đó có thể là mái tóc của một người trung niên hơi bụi bặm, hoặc một chàng trẻ tuổi ít chải chuốt. Cách ăn vận của anh ta lại càng khó nói. Áo sơ mi denim, quần kaki đen bạc, đôi giày da cũ. Cổ tay trái

của anh ta có đeo một vòng da. Chỉ thế.

Cho nên Nghi quyết định là tuổi anh ta đâu có trong ngoài ba mươi.

Đây là quán bar của Bob, một người đồng nghiệp cũ của Nghi. Quán nhỏ mang phong cách Ailen nằm trên con đường vắng vẻ nhiều cây, bán bia và đồ ăn, buổi tối có chơi

nhạc. Bob đến Sài Gòn làm việc suốt bảy năm như một anh chàng kiểm toán viên mẫn cán, một ngày nọ nộp đơn xin nghỉ việc để đứng sau quầy rót từng ly bia tràn bọt cho bè bạn và chỉnh âm thanh mỗi lần có band đến hát. Có lúc cao hứng, anh ôm đàn hát vài ba bản dân ca xứ Ai-len quê mình bằng cái giọng khàn đặc, trông thật đáng yêu.

Những người đến hát hàng đêm đa số là bạn bè của Bob. Họ không phải là dân chuyên nghiệp, chỉ hát vì được hát, thế thôi. Bob mời họ ăn tối, uống bia, đôi khi là một khoản thù lao nhỏ. Tất cả đều hạnh phúc, trong cái quán bar nhỏ xíu của Bob. Người hát, kẻ rót bia, khách nghe nhạc. Tất cả đều hạnh phúc. Những lúc thấy lòng trống rỗng, Nghi

thường đến đây đồ đây
mình bằng âm nhạc và cũng
để lấy niềm hạnh phúc từ
những người xung quanh.
Họ gõ bàn, hát theo những
bài rock'n'roll quen, thấy
con trống vắng tan đi
nhường chỗ cho một bầu
không khí mới căng tràn lá
phổi.

- Đi một mình hả, búp
bê? - Bob để li bia lên bàn,

ôm vai cô, lắc nhẹ. Anh là một người to béo, đeo đôi kính tròn kiểu Harry Potter. Một ông chủ quán bar chính hiệu.

- Bob, anh chàng chơi trống cajon đó lạ quá!

- Ủ, mới. Noel, bạn của một cậu bạn. Hôm nay cậu ta mới chơi hôm đầu tiên. Đẹp trai, hả? Phải lòng rồi, hả? - Bob hét to vào tai

Nghi.

- Bob khùng! - Nghi
nhăn nhó, mắt vẫn dán vào
anh chàng mà cô ngỡ là
người Việt. Hóa ra là Noe
gì đó, tên mà cũng lễ hội
thấy ghê.

Bài hát kết thúc, mọi
người vỗ tay rào rào, có
người gào lên kêu chơi lại.
Bob gọi với lên nói với
Dave, người chơi guitar

lead, đồng thời là hát chính:

- Ê Dave, xuống đi, để cho Noel hát thử một bài. Noel đang có một fan ở đây!- vừa nói anh ta vừa vỗ vỗ vai Nghi làm cô chỉ muốn độn thổ. Nhưng không còn cách nào khác, cô đành mỉm cười gượng gạo. Anh chàng Noel nọ mặt đă ra trông cũng gượng gạo không kém.

Cả ban nhạc lẫn khách trong quán phá lên cười. Dave ra vẻ khỗ sở: “Thì đành vậy thôi chứ biết làm sao!”. Anh ta đứng lên, thay chỗ Noel ở vị trí chơi trống cajon, và ra hiệu cho anh ta vào vị trí vocal. Noel đứng dậy, thừ lại dây đàn. Rồi anh ta tăng hăng trong micro một tràng tiếng Anh lộn xộn gì đó. Sau đó là một câu tiếng Việt rất bập bẹ,

kèm theo một nụ cười:

- Cô ơi, tôi mở đầu bằng bài *Runaway Train* nhé?

Mọi người hướng mắt về Nghi, như thể cô là người quyết định xem anh ta có được chơi hay không. Nghi lại gượng gạo mỉm cười gật đầu, lòng hận thẳng cha Bob đến nỗi nghĩ rằng hôm nay sẽ quyết tiền

uống bia lần ăn tối cho hần
biết mặt.

Thế là Noel chơi bà:
Runaway Train. Anh ta hát
khá hay, chơi đàn cũng
thành thạo và đầy đam mê
như chơi cajon. Tiếp theo đó
là một lô xích xông những
bài của Soul Asylum, chắc
Noel thích band này. Nghĩ
cứ tưởng tượng cảnh Noel
ngồi trên chiếc xe van đỏ

chạy băng qua sa mạc, đầu tóc rũ rượi, ôm cây đàn guitar như trong mấy cái video clip của Soul Asylum, thấy buồn cười khủng khiếp. Mặt anh ta không hợp với mấy trò nổi loạn trẻ con như thế.

Rồi thì tay guitar còn lại im tiếng, Dave cũng thôi nện vào mặt cajon muốn vỡ toang. Noel bỏ cây guitar,

với tay lấy cây đàn ukulele
ôm gọn vào lòng.

- Và cuối cùng là *Rừng Na-uy*, tặng cô. - Noel
hướng về phí cô, mỉm cười.

Khi Noel hát *Rừng Na-uy* với cây đàn ukulele,
Nghị cảm thấy thế giới
quanh mình đông cứng. Khi
anh buông nốt cuối cùng,
tiếng vỗ tay nổ ra làm cho
thế giới ấy vỡ nát và rơi

rụng lả tả.

Cuối buổi, cô và Noel nói chuyện ít phút, trao đổi namecard, nhưng không có dịp gặp lại. Đôi lúc mở ví, mắt lướt qua tấm namecard hình vuông màu bạc in mấy dòng đơn giản "*Noel Lan Vu - Furniture designer*". Nghi đột nhiên muốn nhắc máy gọi cho anh chàng đó kinh khủng. Nhưng để làm

gì? Rủ đi uống nước? Hôm
tối nay anh ta có hát không?
Tất cả sẽ chỉ tố cáo rằng
Nghị là một cô nàng dở hơi
và “ế độ” đến tuyệt vọng.

Một buổi chiều, Ngh
lang thang một mình đi mua
vài món đồ gốm ở khu
ngoại thành, bỗng nhiên cô
nghe thấy giọng nói ngắc
ngứ, lắp bắp quen quen.
“Cái này có màu... dark

hơn không chị?". Nghi
ngước lên, bắt gặp Noel tay
cầm một chiếc khay mây.
Cô mỉm cười, không chắc
anh chàng có nhớ mình
không. Nhưng nhanh chóng,
Noel tiến về phía cô hồ hởi:
"Cô cũng ở gần đây hả?".
"Không tôi ở tí bên kia
thành phố. Qua đây chơi
thôi. Anh đi đâu đó?".
"Xưởng của tôi gần đây. Có
rảnh không? Cô ghé qua

chơi nhé?”. Nghi dừng một chút, rồi gật đầu. Vì thật ra gật đầu luôn thì ngại quá. Cô chạy theo anh, hay đúng ra là anh chạy theo cô, vì anh đi một chiếc xe đạp sườn nhỏ tong teo như cây tre miếu. Xe đạp của dân chuyên nghiệp, Nghi nghĩ, chẳng lẽ mỗi ngày anh ta đi chiếc xe này từ đây về thành phố sao, đừng giỡn chứ!

Đó là một xường mọc nhỏ xinh xắn, xung quanh đây cây lá mọc không ra một trật tự hàng lối nào. Noel mời Nghi ngồi xuống tấm phản có gối đệm rồi chỉ bãi chiến trường anh đang bày bừa: “Tôi đang làm một mẫu ghế mới, rồi thì tôi nhớ ra là ở đây chưa có khay đựng trà. May quá, cô đến vừa đúng lúc có khay tiếp khách”. Rồi Noel hấp tấp đi

pha một bình trà nóng bùng ra mời cô cùng vài cái bánh quy. Cô không thể dừng nghĩ là nhân dịp có cái khay trà mới mà Noel mới rủ cô ghé ngang xưởng chơi. Cô và anh ta thì biết gì về nhau? Xưởng làm việc đâu phải là chỗ dễ dàng đưa ai đến. Nhưng cô chẳng buồn nghĩ nữa. Dầu sao thì cô cũng đang có một buổi trà chiều thú thật, bên cạnh

anh chàng thú vị này, trong
cái xưởng mộc đáng yêu
này.

Hóa ra Noel thua Ngh
đến ba tuổi, nghĩa là anh ta
chỉ vừa hăm lăm. “Tốt
nghịch xong là tôi về thẳng
Sài Gòn luôn, rồi tôi thuê
một miếng vườn của bà
ngoại để làm xưởng”. -
Noel kể. Bố anh là người
Pháp. Anh sinh ở Việt Nam

nhưng sau đó di chuyển
nhiều nơi theo ông bố làm
nghề nhiếp ảnh và bà mẹ
stylist. Có lúc anh đã phải
dự tu trong một ngôi chùa
Bhutan đến sáu tháng ròng,
theo cái chương trình gì đó
mà mẹ anh hí hửng nhiều
ngày vì đã xin được cho
anh. Họ chuyện trò đến gần
tối. Rồi Nghi cho Noel đ
nhờ về thành phố. Anh ta
sống trong một khu chung

cư không khá xa chỗ cô, nhưng Nghi quyết định thả anh ta giữa đường. Dù sao hôm ấy, họ cũng đã có thể gọi là bè bạn.

Cô không bao giờ quan tâm đến những cậu trai thua tuổi, nhưng có cái gì vừa chín chắn vừa ngây thơ ở Noel khiến cô cảm thấy vừa say mê vừa bức mình. Anh ta không nông cạn, nhưng

cũng không đắm sâu như cô ước đoán. Ngay khi người ta hy vọng một cái nắm tay, hay một cái nhìn đắm đuối, thì anh ta sẽ quay đi lấy cây đàn ukulele trên vách khẩy từng tưng tưng hay kể một câu chuyện cười vớ vẩn. Nhưng khi bạn không còn mong đợi gì nữa, thì anh ta sẽ đem đến cho bạn một khối hình thù quái đản gì đó bằng gỗ mà anh ta vừa hì

hụi đẽo gọt, và khi bạn hỏi
cái gì đây, thì anh ta sẽ nói
ra một cái tên kiểu như
“Tèo”, hoặc
“Miranatutixuka”. Có nghĩa
là tùy con, tùy cái bay qua
đầu Noel đơn giản hay là
phức tạp, nhiều âm “e” hay
“o”, chẳng có ý nghĩa gì
hơn.

Noel là vậy.

Một buổi chiều trời

mưa thật to, Nghi ngồi trong xưởng mộc của Noel, tay vặt gần nát mấy nhành hoa cúc trong khi anh chàng đang mài mê cửa đục gò đó. Một cái ghế quai đàn, chắc vậy.

- Noel, từ nay gọi Nghi bằng chị, nhé?

- Tại sao? - Noel không dừng tay.

- Vì Nghi lớn tuổi hơn Noel. Tập dùng đại từ chỉ đúng đi, học tiếng Việt đến đâu rồi?

- Vậy phải gọi Nghi bằng em.

- Ai dạy vậy?

- Gọi người mình yêu bằng em, dù người đó lớn hơn mình hai chục tuổi. Cô giáo dạy vậy! - Noel ngừng

tay, nghiêm trang nhìn Ng

Nghi trợn mắt nhìn Noel. Anh đứng lên bước đến, hai tay vắn xoắn vào nhau, lấp bắp “Cái... cái...”. Mỗi lần Noel nói cề lăm, Nghi biết anh đang muốn nói một cái gì đó thật rắc rối. “Nói tiếng Anh!” - Cô ra lệnh, cũng là mở đường cho anh, như mọi lần. Nhưng Noel khoát tay

ra vẻ không cần, hãy để anh cố gắng. Rồi anh nhìn Nghi, nói thật chậm, thật rõ ràng.

- Anh không biết em có nghĩ anh quá trẻ con không. Nhưng mà anh thích em. Thích ghê lắm!

Nghi cảm thấy xung quanh đông cứng lại, hết như cái lần đầu cô nghe Noel hát *Rừng Na-uy*. Mỗi cô mới hỏi được.

- Yêu ghê lắm là yêu làm sao?

- Là... lần đầu tiên thấy trong bar là đã biết, thôi rồi, mình mê cô này cha nó rồi. Đến nỗi hôm đó chơi đàn rất sai. Và hát thì run lắm. Cố tìm bài gì để hát tán gái, nhưng cuối cùng chỉ hát toàn bài về trẻ em đường phố thôi.

- Anh đừng có láo. Sau đó anh có gọi cho tôi đâu?

- Bob nói phụ nữ không thích người nào quá sẵn đón. Phải chờ em từ từ, theo quy trình đảng hoàng.

- Anh đã con nít, lại còn ngu nữa. Thằng cha Bob ế vợ, anh không thấy sao còn đi nghe hấn?

- Em đánh trống lảng

quá đi, giờ em tính sao?

- Sao vụ gì?

- Vụ trước vụ “yêu ghê lắm là yêu làm sao”.

- Thì em nói rồi đó, anh đã con nít, lại còn ngu nữa.

-...

- Nhưng mà em cũng thích anh, thích ghê lắm!

Hình như trong phim, đến những đoạn như vậy, người ta hay cho đứng hình rồi chạy nhạc, và hiện ra cái bảng đen ngòm giới thiệu tên diễn viên, đạo diễn, và sau đó là màn “after credit”, nếu có?!

Nhưng mà bạn đang đọc một chuyện ngắn. Nên nếu thích, bạn có thể đọc lại từ đầu. Hay từ cái đoạn

Noel bắt đầu chơi nhạc
cũng được.

